

Biểu mẫu 18**UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH****THÔNG BÁO****Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2017-2018****A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số			2970	987	499	60		
1	Khối ngành I			2118	987	499	60	0	0
2	Khối ngành II			0	0	x	x	x	x
3	Khối ngành III			444	0	x	x	x	x
4	Khối ngành IV			0	0	x	x	x	x
5	Khối ngành V			151	0	x	x	x	x
6	Khối ngành VI			0	0	x	x	x	x
7	Khối ngành VII			257	0	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)* (SV tốt nghiệp năm 2016- Khảo sát năm 2017)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	997				
1	Khối ngành I	762	5,75	37,53	56,69	56,1
2	Khối ngành II	\	\	\	\	\

3	Khối ngành III	101		26,73	66,33	67,81
4	Khối ngành IV	\	\	\	\	\
5	Khối ngành V	38		10,52	60,25	70,0
6	Khối ngành VI	\	\	\	\	\
7	Khối ngành VII	96		21,87	72,91	96,0

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: $((\text{SL SVTN có việc làm} + \text{SL SVTN đang học nâng cao}) / \text{tổng số SVTN được khảo sát}) * 100$

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Đại học Lâm nghiệp K58 (LTCQ)					
1	Kinh tế Lâm nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tầm quan trọng của lâm nghiệp trong nền kinh tế quốc dân, về tổ chức quản lý lâm nghiệp, về thị trường lâm nghiệp. Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về tổ chức quản lý lâm nghiệp, tầm quan trọng của sản lượng rừng đối với nền kinh tế quốc dân, về chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp, về quản lý và sử dụng tài nguyên rừng, nắm bắt được các thể chế và chính sách về nông lâm nghiệp.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%
2	Lâm sản ngoài gỗ	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổng quan sử dụng lâm sản ngoài gỗ ở Việt Nam và trên thế giới, tiềm năng LSNG trên quan điểm sinh học và kinh tế. Một số loài LSNG theo nhóm có giá trị sử dụng tại Việt Nam và thị trường LSNG của Việt Nam và thế giới. Triển vọng LSNG giúp xóa đói giảm nghèo và làm giàu. Giúp cho sinh viên có được những kỹ năng cơ bản trong việc nhận biết những loài LSNG có giá trị của Việt Nam và thế giới, kỹ năng trồng chăm sóc, khai thác và sử dụng những loài LSNG có giá trị.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%
3	Quy hoạch Lâm nghiệp và điều chế rừng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tổ chức kinh doanh rừng toàn diện nhằm khai thác tài	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính

		nguyên rừng, phát huy những tính năng có lợi khác của rừng một cách bền vững, phục vụ cho yêu cầu về lâm sản của nền kinh tế quốc dân, đời sống nhân dân, xuất khẩu cũng như duy trì các tính năng và tác dụng có lợi khác của rừng như phòng hộ bảo vệ đất, giữ nước và bảo vệ môi trường sinh thái...vvTrang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong việc lập và sử dụng các phương án quy hoạch lâm nghiệp; kỹ năng giám sát và chỉ đạo trong quá trình thực hiện phương án quy hoạch lâm nghiệp.			quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%
4	Quản lý rừng bền vững	Học phần cung cấp những kiến thức về cơ sở pháp lý và nguyên lý quản lý rừng bền vững. Những hiểu biết về các biện pháp quản lý rừng của Việt Nam. Đây là môn học chuyên ngành và có thể áp dụng các biện pháp quản lý rừng hợp lýtùy vào từng trường hợp cụ thể.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%
5	Thực tập nghề	Tính tổ chức kỷ luật trong nghề nghiệp. Tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao, khắc phục mọi khó khăn, phát huy tính tích cực trong học tập. Giúp cho sinh viên nắm được tình hình thực tế của công việckhi đi thực tế. Qua đó củng cố thêm kiến thức lý thuyết đã học tại nhà trường, củng cố thêm nhận thức và nâng cao tay nghề chuyên môn.	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm thực tập là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 30% Bài báo cáo: 30% Trình bày báo cáo: 40%
6	Lâm sinh nhiệt đới	Lâm sinh học nhiệt đới sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ sinh thái, hệ sinh thái rừng nhiệt đới. Các biện pháp quản lý hệ sinh thái rừng nhiệt đới một cách bền vững.Sinh viên sẽ nắm được những biện pháp kỹ thuật lâm sinh để tác động vào hệ sinh thái rừng nhiệt đới hiệu quả, áp dụng vào thực tiễn công tác	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

		quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên của Việt Nam.			Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%
7	Thực tập tốt nghiệp	- Đánh giá tổng hợp những kiến thức của sinh viên được trang bị trong các học kỳ, đồng thời giúp sinh viên có điều kiện về thời gian để tiếp cận các công việc thực tế. - Nâng cao kỹ năng về nghề nghiệp, rèn luyện cho sinh viên tư duy nghiên cứu một vấn đề cụ thể trong thực tế.	5	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm thực tập là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau: Điểm cơ sở thực tập: 30% Điểm giảng viên hướng dẫn: 30% Trình bày báo cáo trước hội đồng: 40%
8	Học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp	5	2	Học kỳ 2	
9	Dịch vụ môi trường rừng	Học phần giúp cho sinh viên xác định được các giá trị, vai trò của rừng đối với biến đổi khí hậu; các giá trị dịch vụ môi trường của rừng và phương pháp xác định các giá trị dịch vụ môi trường rừng cụ thể làm cơ sở cho việc chi trả dịch vụ môi trường rừng trong quản lý, sử dụng rừng. Sinh viên tiếp cận, khai thác các giá trị dịch vụ môi trường rừng và vận dụng các phương pháp xác định giá trị dịch vụ môi trường rừng cụ thể để có thể thực hiện xác định chi trả tiền dịch vụ theo quy định hiện hành.	2	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 5% Thi kết thúc học phần: 60%
10	Thiết kế công trình Lâm sinh	Sinh viên phân loại được các công trình lâm sinh, mô tả được các nội dung thiết kế, các bước thực hiện để lập hồ sơ thiết kế các công trình lâm sinh hoàn chỉnh. Sinh viên được trang bị kỹ năng tiếp cận hiện trường, sử dụng các trang thiết bị để đo đếm, ghi chép số liệu ngoại nghiệp kết hợp với kỹ năng tin học, máy tính trong nội nghiệp để hoàn thiện hồ	3	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

		sơ thiết kế một công trình lâm sinh hoàn chỉnh.			Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 40% Thi kết thúc học phần: 55%
Phát triển nông thôn					
11	Nghiên cứu phát triển nông thôn	+ Sinh viên nắm được các khái niệm về nghiên cứu và phát triển nông thôn, các giai đoạn tiến hành và những đặc trưng cơ bản của nghiên cứu phát triển nông thôn + Sinh viên phải biết được các phương pháp tiến hành nghiên cứu phát triển nông thôn, phân tích và trình bày được các kết quả nghiên cứu. + Sinh viên có kỹ năng đánh giá và phân tích các phương pháp phát triển nông thôn. + Sinh viên có kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ nghiên cứu phát triển nông thôn (xây dựng cây vấn đề, lập bảng hỏi, LRA, PRA). + Sinh viên có kỹ năng làm việc theo nhóm.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 45% Thi kết thúc học phần: 50%
12	Quản lý dự án phát triển	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng phân tích, xây dựng, quản lý dự án trong lĩnh vực phát triển nông thôn. Phân tích, xây dựng và đánh giá dự án phát triển nông thôn, tài nguyên thiên nhiên. Thực hiện được các hiểu biết trên vào trong vấn đề thực tế cụ thể.	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%

13	Quản lý nông trại	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về quản lý nông trại và có thể ứng dụng trong công việc quản lý, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thực tiễn trong sản xuất kinh doanh của nông trại. Giúp sinh viên có được các kỹ năng thực hành cần thiết trong quá trình ra quyết định, từ việc sử dụng phương pháp phù hợp và phân tích được những vấn đề trọng yếu trước khi lựa chọn và ra được một quyết định phù hợp đối với hoạt động quản lý nông trại.	2	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%
14	Phương pháp khuyến nông	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thực trạng của công tác khuyến nông hiện nay ở Việt Nam, đồng thời hiểu biết được nhiệm vụ của người cán bộ khi tham gia làm công tác khuyến nông với cộng đồng. Trên cơ sở đó có thể vận dụng những hiểu biết của mình về chuyên môn kỹ thuật cũng như nghiệp vụ khuyến nông vào sản xuất.	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 45% Thi kết thúc học phần: 50%
15	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp	Giải thích và phân biệt các khái niệm liên quan đến doanh nghiệp nông nghiệp; hiểu về cách thức tổ chức bộ máy quản trị cũng như tổ chức và quản lý các yếu tố sản xuất trong doanh nghiệp nông nghiệp. Có khả năng tham gia tổ chức và quản lý các yếu tố sản xuất trong doanh nghiệp nông nghiệp cũng như tổ chức tiêu thụ sản phẩm trong kinh doanh nông nghiệp.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 20% Kiểm tra thường xuyên: 20% Thi kết thúc học phần: 60%

16	Thực tế nghề 3	Sinh viên có thể thực hiện được cách xây dựng một đề án dự án nông thôn cụ thể, cách thức viết và báo cáo thuyết trình đề xuất của một dự án phát triển nông thôn. Sinh viên biết làm, phân tích được văn bản chính sách, quá trình triển khai, đánh giá được tác động chính sách. - Sinh viên soạn thảo được bản kế hoạch, cách thiết kế văn bản pháp luật (đề án, tờ trình, bản kế hoạch,...). - Biết cách xây dựng kịch bản chính sách. Xây dựng, thiết kế được bản phác thảo, đề cương dự án phát triển nông thôn. Xây dựng, thiết kế được hồ sơ dự án phát triển nông thôn.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm thực tập là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 30% Bài báo cáo: 30% Trình bày báo cáo: 40%
17	Kỹ thuật nuôi thủy đặc sản	- Nắm được các đặc điểm sinh học của một số đối tượng thủy đặc sản tiêu biểu. - Nắm vững quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm các đối tượng thủy đặc sản có giá trị hiện nay (cá chình, ếch, ba ba, lươn, cá dĩa, tôm sú...) - Hiểu biết về các loại bệnh thường gặp trên các đối tượng thủy đặc sản để biết cách phân biệt và chữa trị. - Biết kết hợp kiến thức đã học với kiến thức của các môn học khác để vận dụng vào thực tiễn sản xuất, nuôi trồng thủy sản. - Thực hiện được kỹ thuật nuôi một số loài thủy đặc sản hiện nay.	2	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 45% Thi kết thúc học phần: 50%
18	Giống cây trồng	+ Nắm được những kiến thức cơ bản về các phương pháp chọn lọc	3	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo

		giống cây trồng, các phương pháp tạo giống mới. + Nắm được các biện pháp kiểm tra hạt giống và quy trình sản xuất giống. + Nắm được kỹ thuật sản xuất một số cây trồng đặc thù. + Vận dụng được các phương pháp để xác định sức sống của hạt giống. + Có kỹ năng thực hành nhân vô tính giống cây trồng.			Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 45% Thi kết thúc học phần: 50%
19	Thực tập tốt nghiệp	- Củng cố kiến thức lý thuyết đã học - Rèn luyện kỹ năng, nâng cao tay nghề cho sinh viên trước khi ra trường - Làm quen với thực tiễn công việc - Hoàn thành khối lượng kiến thức theo quy định của chương trình đào tạo.	5	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm thực tập là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau: Điểm cơ sở thực tập: 30% Điểm giảng viên hướng dẫn: 30% Trình bày báo cáo trước hội đồng: 40%
20	Khóa luận tốt nghiệp	- Củng cố kiến thức lý thuyết đã học - Làm quen với thực tiễn công việc - Làm quen với phương pháp nghiên cứu khoa học - Hoàn thành khối lượng kiến thức theo quy định của chương trình đào tạo.	10	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ Điểm khóa luận là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của khóa luận nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau: Điểm cơ sở thực tập: 30%

					Điểm giảng viên hướng dẫn: 30% Trình bày báo cáo trước hội đồng: 40%
Đại học Lâm nghiệp K56					
21	Động vật rừng	Nắm được một số kiến thức cơ bản trong nghiên cứu động vật rừng. Hiểu được đặc điểm hình thái và cấu tạo giải phẫu của lớp thú, lớp chim. Biết được đặc điểm chung, phân bố của một số bộ cơ bản trong lớp thú, lớp chim và lớp bò sát. Nắm được đặc điểm nhận biết, sinh thái tập tính, phân bố, giá trị sử dụng và tình trạng của một số loài động vật rừng đại diện các bộ thuộc lớp chim, lớp thú và lớp bò sát. Phân tích, đánh giá công tác quản lý, biện pháp bảo vệ động vật hoang dã ở nước ta.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%
22	Kinh tế Lâm nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tầm quan trọng của lâm nghiệp trong nền kinh tế quốc dân, về tổ chức quản lý lâm nghiệp, về thị trường lâm nghiệp. Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về tổ chức quản lý lâm nghiệp, tầm quan trọng của sản lượng rừng đối với nền kinh tế quốc dân, về chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp, về quản lý và sử dụng tài nguyên rừng, nắm bắt được các thể chế và chính sách về nông lâm nghiệp.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%
23	Lâm sản ngoài gỗ	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổng quan sử dụng lâm sản ngoài gỗ ở Việt Nam và trên thế giới, tiềm năng LSNG trên quan điểm sinh học và kinh tế. Một số loài LSNG theo nhóm có giá trị sử dụng tại Việt Nam và thị trường LSNG của Việt Nam và thế giới. Triển vọng LSNG giúp xóa đói giảm nghèo và làm giàu. Giúp cho sinh viên có được những kỹ năng cơ bản trong việc nhận biết những loài LSNG có giá trị của Việt Nam và thế giới, kỹ năng trồng chăm sóc,	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 25% Thi kết thúc học phần: 70%

		khai thác và sử dụng những loài LSNg có giá trị.			
24	Quy hoạch Lâm nghiệp và điều chế rừng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tổ chức kinh doanh rừng toàn diện nhằm khai thác tài nguyên rừng, phát huy những tính năng có lợi khác của rừng một cách bền vững, phục vụ cho yêu cầu về lâm sản của nền kinh tế quốc dân, đời sống nhân dân, xuất khẩu cũng như duy trì các tính năng và tác dụng có lợi khác của rừng như phòng hộ bảo vệ đất, giữ nước và bảo vệ môi trường sinh thái...vvTrang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong việc lập và sử dụng các phương án quy hoạch lâm nghiệp; kỹ năng giám sát và chỉ đạo trong quá trình thực hiện phương án quy hoạch lâm nghiệp.			Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%
25	Quản lý rừng bền vững	Học phần cung cấp những kiến thức về cơ sở pháp lý và nguyên lý quản lý rừng bền vững. Những hiểu biết về các biện pháp quản lý rừng của Việt Nam. Đây là môn học chuyên ngành và có thể áp dụng các biện pháp quản lý rừng hợp lý tùy vào từng trường hợp cụ thể.	2	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 35% Thi kết thúc học phần: 60%
26	Thực tập nghề 2	Tính tổ chức kỷ luật trong nghề nghiệp. Tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao, khắc phục mọi khó khăn, phát huy tính tích cực trong học tập. Giúp cho sinh viên nắm được tình hình thực tế của công việc khi đi thực tế. Qua đó củng cố thêm kiến thức lý thuyết đã học tại nhà trường, củng cố thêm nhận thức và nâng cao tay nghề chuyên môn.	3	Học kỳ 1	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-Điểm thực tập là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 30% Bài báo cáo: 30% Trình bày báo cáo: 40%
27	Thực tập tốt nghiệp	- Đánh giá tổng hợp những kiến thức của sinh viên được trang bị	5	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 điểm và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính

		trong các học kỳ, đồng thời giúp sinh viên có điều kiện về thời gian để tiếp cận các công việc thực tế. - Nâng cao kỹ năng về nghề nghiệp, rèn luyện cho sinh viên tư duy nghiên cứu một vấn đề cụ thể trong thực tế.			quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-ĐHGDĐT là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của thực tập nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau: Điểm cơ sở thực tập: 30% Điểm giảng viên hướng dẫn: 30% Trình bày báo cáo trước hội đồng: 40%
28	Học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp	5	2	Học kỳ 2	
29	Dịch vụ môi trường rừng	Học phần giúp cho sinh viên xác định được các giá trị, vai trò của rừng đối với biến đổi khí hậu; các giá trị dịch vụ môi trường của rừng và phương pháp xác định các giá trị dịch vụ môi trường rừng cụ thể làm cơ sở cho việc chi trả dịch vụ môi trường rừng trong quản lý, sử dụng rừng. Sinh viên tiếp cận, khai thác các giá trị dịch vụ môi trường rừng và vận dụng các phương pháp xác định giá trị dịch vụ môi trường rừng cụ thể để có thể thực hiện xác định chi trả tiền dịch vụ theo quy định hiện hành.	2	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 5% Thi kết thúc học phần: 60%
30	Thiết kế công trình Lâm sinh	Sinh viên phân loại được các công trình lâm sinh, mô tả được các nội dung thiết kế, các bước thực hiện để lập hồ sơ thiết kế các công trình lâm sinh hoàn chỉnh. Sinh viên được trang bị kỹ năng tiếp cận hiện trường, sử dụng các trang thiết bị để đo đếm, ghi chép số liệu ngoại nghiệp kết hợp với kỹ năng tin học, máy tính trong nội nghiệp để hoàn thiện hồ sơ thiết kế một công trình lâm sinh hoàn chỉnh.	3	Học kỳ 2	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và thông báo số 698 ngày 26/04/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả như sau: Chuyên cần, thái độ: 5% Kiểm tra thường xuyên: 40% Thi kết thúc học phần: 55%

Chương trình ĐHGDMN K55,56,57

KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG (47 TÍN CHỈ)

1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 1	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD &ĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 2	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	01/1-27/5/2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
4	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
5	Tiếng Anh 1	Học phần Tiếng Anh 1 cung cấp cho sinh viên vốn kiến thức ngôn ngữ Anh về từ vựng, các thì động từ, các cấu trúc ngôn ngữ từ đơn giản đến phức tạp, các loại mẫu câu giao tiếp tiếng Anh qua các chủ đề khác nhau: Con người, nghề nghiệp, văn hóa, thị trường và công ty. Đồng thời củng cố cho sinh viên vốn kiến thức cơ bản và rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở cấp độ trung cấp (Pre-intermediate Level). Sinh viên có khả năng sử dụng Anh có hiệu quả trong các tình huống giao tiếp về các chủ điểm thông thường, miêu tả người, tả cảnh và diễn đạt biểu lộ ý kiến, đọc hiểu những thông báo ở nơi công cộng, tường thuật các sự kiện, thông báo về các số liệu, thông tin...	2	01/1-27/5/2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
6	Tiếng Anh 2	Học phần tiếng Anh 2 tiếp tục cung cấp, củng cố cho sinh viên vốn kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, động từ khiếm khuyết, các điểm ngữ pháp cơ bản, phân biệt sự khác nhau hay so sánh cách dùng giữa các thì của động từ như hiện tại đơn với hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn - quá khứ tiếp diễn,	2	01/1-27/5/2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)

		quá khứ đơn - hiện tại hoàn thành thông qua các chủ đề nghề nghiệp, bán hàng trực tuyến, các công ty, căng thẳng v.v... nhằm giúp cho sinh viên giao tiếp đạt được hiệu quả. Đồng thời học phân kết hợp rèn luyện cho sinh viên bốn kỹ năng nói, nghe, đọc, viết ở cấp độ trung cấp (Pre-intermediate Level) và phát triển năng lực ứng xử, thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực xã hội và kinh doanh.			
7	Tiếng Anh 3	Học phần cung cấp cho sinh viên vốn kiến thức về từ vựng liên quan đến lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng và những điểm ngữ pháp quan trọng được giới thiệu như câu chủ động – bị động, câu trực tiếp – gián tiếp, câu điều kiện, các loại mệnh đề trạng ngữ... qua các đoạn hội thoại, bài báo ngắn về các chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực kinh tế - tài chính. Sinh viên được rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để giao tiếp đạt trình độ (Intermediate), biết thảo luận nhóm, nói chuyện điện thoại, đàm phán, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo về công ty, viết thư giao dịch, báo cáo, tóm tắt... và có thể tự học tập, nghiên cứu nhằm nâng cao kiến thức tiếng Anh và tiếp cận với tiếng Anh chuyên ngành.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
8	Tin học	Nội dung bao gồm các kiến thức về thông tin và xử lý thông tin, máy tính điện tử, Hệ điều hành, các kỹ thuật, kỹ năng soạn thảo văn bản và sử dụng bảng tính điện tử.	2	01/1-27/5/2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
9	Giáo dục thể chất 1	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	30 tiết	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
10	Giáo dục thể chất 2	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	30 tiết	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)

11	Giáo dục thể chất 3	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	30 tiết	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
12	Giáo dục thể chất 4	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	30 tiết	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
13	Giáo dục thể chất 5	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	30 tiết	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
14	Giáo dục quốc phòng 1	Nội dung môn học được ban hành tại Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Viết)
15	Giáo dục quốc phòng 2	Nội dung môn học được ban hành tại Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp+Thực hành)
16	Giáo dục quốc phòng 3	Nội dung môn học được ban hành tại Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp+Thực hành)
17	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD và ĐT	Nội dung ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD&ĐT.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viế
18	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Nội dung học phần: Những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; cấu trúc logic của một công trình khoa học; các phương pháp nghiên cứu và trình bày một báo cáo khoa học; cách đánh giá một công trình khoa học.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viế
19	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn	2	21/8 -31/12	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần

		hoá học và văn hoá Việt Nam: Khái niệm về văn hoá Việt Nam; tiến trình văn hoá Việt Nam; các thành tố văn hoá Việt Nam gồm văn hoá nhận thức, văn hoá tổ chức đời sống, văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội.		2017	(Vấn đáp,Viết hoặc Tiểu luận)
20	Giáo dục dân số và môi trường	Phần dân số: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về dân số học, động lực gia tăng dân số, tình hình phát triển dân số ở Việt Nam và thế giới, vấn đề dân số hiện nay, đô thị hóa và chất lượng cuộc sống. Phần môi trường: Giới thiệu một số khái niệm về môi trường, các vấn đề môi trường sống hiện nay; hậu quả và biện pháp khắc phục, hạn chế. Mối quan hệ giữa dân số và môi trường và vấn đề phát triển bền vững và giáo dục dân số môi trường, vai trò, nhiệm vụ của người giáo viên Mầm non; phương pháp và hình thức tổ chức dạy học ở trường Mầm non.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
21	Mỹ học và giáo dục thẩm mỹ cho trẻ	Nội dung môn học bao gồm: Hệ thống các khái niệm cơ bản của Mỹ học, các hoạt động thẩm mỹ của con người, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thẩm mỹ trong giáo dục Mầm non.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
22	Địa lý Việt Nam	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những đặc điểm chung về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, điều kiện dân cư Việt Nam. Khái quát đặc điểm phát triển của nền kinh tế xã hội Việt Nam.	2		Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
23	Sinh học đại cương	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức cơ bản về sinh học tế bào, sự trao đổi chất và năng lượng cơ thể; Sự sinh trưởng, phát triển, sinh sản ở sinh vật; Di truyền, biến dị và tiến hoá.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
24	Tâm lý học đại cương	Nội dung học phần: Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học như: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách; các hoạt động tâm lý cơ bản.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
25	Giáo dục học đại cương	Nội dung học phần: Những vấn đề cơ bản, đại cương về giáo dục học: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố khác đối với sự hình thành và	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên mầm non.			
26	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về Nhà nước: Nguồn gốc, chức năng, bộ máy và hình thức của Nhà nước; kiến thức cơ bản về pháp luật: khái niệm pháp luật, bản chất của pháp luật, quan hệ giữa pháp luật và các hiện tượng xã hội khác; các loại văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện pháp luật; Pháp chế.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
27	Tiếng Việt	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức đại cương về Ngôn ngữ học và Tiếng Việt, Ngữ âm TV, Từ vựng TV, Ngữ pháp, Văn bản, Phong cách học TV... trang bị cho sinh viên công cụ để dạy đúng nội dung phát triển ngôn ngữ cho trẻ ở trường Mầm non.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
28	Văn học	Nội dung môn học bao gồm: Những kiến thức về lịch sử văn học, lý luận văn học, một số tác giả, tác phẩm của văn học dân gian, văn học trung đại Việt Nam, văn học hiện đại Việt Nam và rèn cho sinh viên phân tích, nhận xét, đánh giá tác giả, tác phẩm văn học.	3	01/1-27/5/2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGHIỆP (74 TÍN CHỈ)

KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH (19 TÍN CHỈ)

29	Tâm lý học trẻ em 1	Nội dung học phần: Trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về tâm lý học trẻ em và những đặc điểm phát triển tâm lý trẻ em từ lọt lòng đến 3 tuổi.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
30	Tâm lý học trẻ em 2	Nội dung học phần: Cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo (3- 6 tuổi), những kiến thức về tâm lý học sư phạm và nhân cách người giáo viên mầm non.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
31	Giáo dục học mầm non 1	Nội dung học phần: Cung cấp những kiến thức về lý luận chung của giáo dục học mầm non; chương trình giáo dục mầm non; các nhiệm vụ giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non; hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
32	Giáo dục học mầm non 2	Nội dung học phần: Trang bị lý luận và kỹ năng về các hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ lứa tuổi mẫu giáo bao	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		gồm: tổ chức chế độ sinh hoạt hằng ngày; hoạt động vui chơi; quá trình, nguyên tắc, nội dung và phương pháp dạy trẻ; tổ chức ngày hội, ngày lễ; nội dung chuẩn bị cho trẻ vào lớp một. Đánh giá các hoạt động giáo dục trẻ ở trường mầm non.			
33	Âm nhạc 1	- Nhạc lý cơ bản: Các khái niệm về cao độ, trường độ trong âm nhạc; các khái niệm cung, quãng, điệu thức và hợp âm của âm nhạc (1TC lý thuyết) - Xướng âm các bài hát trong chương trình từ không dấu hóa đến một dấu hóa với các loại nhịp 2/4, 3/4, 4/4, 3/8 (1TC thực hành)	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
34	Âm nhạc 2	- Học hát: Luyện thanh phát triển hơi thở, mở rộng âm vực giọng hát; luyện tập cách thể hiện bài hát trong chương trình đúng với yêu cầu nội dung nghệ thuật. - Học Đàn Organ: Luyện ngón tay trái và tay phải trên đàn organ ở giọng không hóa biểu, thực hành ứng dụng các bài hát trong chương trình.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
35	Nghệ thuật tạo hình	Nội dung môn học bao gồm: Những kiến thức cơ bản về nghệ thuật tạo hình, Khái quát về nghệ thuật tạo hình, loại hình, chất liệu, luật xa gần và giải phẫu tạo hình; Lý thuyết và thực hành vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh, nặn đất và một số kỹ thuật tạo hình khác. Tìm hiểu một số tác phẩm nghệ thuật tạo hình và tranh dân gian Việt Nam.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp)
36	Toán cơ sở	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức về tập hợp, quan hệ, ánh xạ, số tự nhiên. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về toán học để hình thành biểu tượng Toán cho trẻ.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
37	Thể dục nghệ thuật	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về thể dục nghệ thuật. Hình thành cho sinh viên những kỹ thuật động tác, kỹ năng vận động với nhạc đệm gồm thể dục nhịp điệu và vũ quốc tế.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
38	Sinh lý trẻ em	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo và chức năng hoạt động của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể trẻ. Trên cơ sở đó có những biện pháp	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		chăm sóc và giáo dục trẻ một cách phù hợp.			
39	Vệ sinh và dinh dưỡng trẻ em	- Hệ thống các kiến thức đại cương cơ bản, hiện đại, phù hợp thực tiễn Việt Nam về Vệ sinh học; Dinh dưỡng học: các kiến thức chăm sóc vệ sinh, bảo vệ, rèn luyện sức khỏe cho trẻ độ tuổi mầm non khi ở nhà và ở trường, khi sinh hoạt cộng đồng; Các vấn đề về khẩu phần và thực đơn; Vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ; Giáo dục vệ sinh dinh dưỡng cho trẻ; Hướng dẫn nghiên cứu việc đánh giá, nhận xét về công tác chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ ở trường mầm non.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
40	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số bệnh và các cách cấp cứu tai nạn thường gặp ở trẻ em. Trên cơ sở đó có những biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ một cách phù hợp.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
41	Văn học trẻ em	Học phần trang bị cho sinh viên về những nội dung cơ bản của văn học dân gian như: ý nghĩa của văn học dân gian trong đời sống tinh thần của trẻ thơ; giới thiệu các thể loại truyện kể dân gian và thơ ca dân gian; phân tích những tác phẩm tiêu biểu phù hợp với trẻ mầm non; Giới thiệu các giai đoạn phát triển của văn học trẻ em Việt Nam và nước ngoài; những tác giả tác phẩm tiêu biểu sáng tác cho trẻ mầm non.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
42	Làm đồ chơi	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quy trình và kỹ thuật làm đồ chơi cho trẻ mầm non. Hình thành cho sinh viên những kỹ năng làm đồ chơi theo các chủ đề và đồ dùng dạy học ở trường Mầm non.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Lấy bài thực hành)
43	Thơ trong chương trình Mầm non và đọc diễn cảm	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tác phẩm thơ trong chương trình Mầm non, vai trò ý nghĩa của nó trong giáo dục trẻ, lý thuyết về kỹ thuật đọc và rèn kỹ năng đọc diễn cảm.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
44	Truyện trong chương trình Mầm non và kể diễn cảm	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về truyện kể trong chương trình Mầm non, vai trò ý nghĩa của nó trong giáo dục trẻ, lý thuyết về kỹ thuật kể và rèn kỹ năng kể diễn cảm.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)

45	Phương pháp nghiên cứu trẻ em	Nội dung học phần: Cung cấp kiến thức về cơ sở phương pháp luận nghiên cứu trẻ em, một số phương pháp nghiên cứu cụ thể về tâm lý trẻ em, các bước tiến hành một đề tài nghiên cứu.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
46	Lý luận và PP giáo dục thể chất cho trẻ em	Học phần này trang bị cho sinh viên 2 nội dung: - Những vấn đề lý luận giáo dục thể chất, bao gồm: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của lý luận giáo dục thể chất; mối quan hệ giữa lý luận giáo dục thể chất với các khoa học khác; sơ lược lịch sử giáo dục thể chất trên thế giới và ở Việt Nam; cơ sở khoa học của lý luận giáo dục thể chất. - Quá trình giáo dục thể chất cho trẻ em, bao gồm: Mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện và đánh giá hoạt động giáo dục thể chất của trẻ ở trường Mầm non. Quá trình này luôn được cập nhật với xu thế đổi mới của ngành học như: “tiếp cận tích hợp”, “dạy học hướng vào người học”.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
47	Lý luận và PP hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của môn học; những vấn đề lý luận chung của môn học (vai trò của tri thức đối với sự phát triển trẻ em, bản chất và đặc điểm quá trình lĩnh hội tri thức ở trẻ em). Từ đó, xác định mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp tổ chức và các phương tiện cho trẻ làm quen môi trường xung quanh cũng như lập kế hoạch và đánh giá hiệu quả tổ chức quá trình này cho trẻ Mầm non.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
48	Lý luận và PP tổ chức hoạt động Âm nhạc	- Ý nghĩa và tầm quan trọng của Âm nhạc đối với trẻ thơ; Đặc điểm khả năng cảm thụ Âm nhạc của trẻ thơ; Vị trí của các hoạt động âm nhạc trong chương trình GDMN. (1TC lý thuyết) - Các hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ: hoạt động ca hát cho trẻ, vận động theo nhạc, hoạt động nghe nhạc, các hoạt động trò chơi âm nhạc cho trẻ.(1TC thực hành)	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
49	Lý luận và PP tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ em	Học phần này cung cấp cho sinh viên những nội dung sau:	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp)

		Những vấn đề về sự hình thành và phát triển hoạt động tạo hình của trẻ em; mục đích, nhiệm vụ, nội dung phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non theo các độ tuổi. Lý luận và thực hành rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, trang bị đồ dùng, điều kiện để tổ chức môi trường và đánh giá khả năng hoạt động tạo hình của trẻ bằng hệ thống các phương pháp, hình thức phù hợp với xu hướng phát huy tính tích cực của trẻ, đảm bảo nguyên tắc tiếp cận tích hợp. Các yêu cầu cơ bản về việc lựa chọn tác phẩm và cách thức tổ chức cho trẻ làm quen với tác phẩm nghệ thuật tạo hình; Sử dụng tác phẩm nghệ thuật tạo hình khi tổ chức các hoạt động giáo dục mang tính tích hợp.			
50	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ em	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp phát triển lời nói trẻ em với tư cách là một lĩnh vực khoa học (có đối tượng và phương pháp nghiên cứu). Trên cơ sở nắm vững những đặc điểm phát triển của trẻ có liên quan đến sự phát triển lời nói, sinh viên được cung cấp các kiến thức về nhiệm vụ, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục chuẩn mực ngữ âm, hình thành và phát triển vốn từ, dạy trẻ các mẫu câu tiếng Việt, phát triển lời nói mạch lạc, chuẩn bị cho trẻ học Tiếng Việt ở lớp 1 và giáo dục trẻ văn hoá giao tiếp ngôn ngữ. Các giờ thực hành ở trường Mầm non giúp sinh viên có được những kiến thức từ thực tiễn để hiểu thêm lý thuyết đã học và cách thức vận dụng kiến thức vào giảng dạy.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
51	Lý luận và PP hình thành biểu tượng Toán sơ đẳng cho trẻ	Học phần cung cấp cho sinh viên: Những vấn đề chung của quá trình hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ Mầm non; đặc điểm hình thành biểu tượng toán ban đầu cho trẻ; phương pháp, hình thức, phương tiện hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ Mầm non.	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
52	Giáo dục hòa nhập	Trẻ khuyết tật, phân loại các dạng tật; các hình thức giáo dục cho trẻ khuyết tật; các vấn đề về giáo dục hoà nhập, giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật với trẻ bình thường và	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		trẻ có những khả năng đặc biệt, can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật; nhận biết và chẩn đoán một số tật; cách tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ khuyết tật ở trường Mầm non.			
53	Ứng dụng CNTT trong giáo dục Mầm non	Bao gồm các kiến thức cơ bản về ứng dụng Công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non, các kiến thức về phần mềm trình diễn Microsoft Powerpoint để thiết kế bài giảng trong giáo dục mầm non, sử dụng thành thạo và có hiệu quả Internet, thu thập tư liệu phục vụ dạy học hoặc một số phần mềm ứng dụng trong giáo dục (ví dụ như Violet, Kidsmart, Nutrikids, Happykid...).	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
54	Múa và Phương pháp dạy múa	Luyện tập các điệu Múa cơ bản, múa dân gian, dân tộc; Biên đạo múa một số bài hát trong chương trình; PP dạy cho trẻ múa và vận động theo nhạc.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
55	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Nội dung học phần: Cung cấp kiến thức cơ bản về hành vi, hành vi văn hoá; Quá trình hình thành và phát triển hành vi văn hóa. Nội dung, nguyên tắc và phương pháp giáo dục hành vi văn hoá cho trẻ dưới 6 tuổi.	2	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
56	Phương pháp làm quen văn học	Nội dung môn học: Trang bị cho sinh viên những lý luận chung và phương pháp cơ bản, hình thức tổ chức khi tiến hành cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học; Vận dụng vào đọc, kể diễn cảm các tác phẩm văn học cho trẻ nghe, sử dụng linh hoạt các đồ dùng dạy học; lựa chọn các hình thức tổ chức cho trẻ LQVH phù hợp với độ tuổi, loại bài, loại tiết. Hình thành cho sinh viên những kỹ năng tổ chức cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học.	3	21/8 -31/12 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
57	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	Nội dung môn học: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vi sinh vật, ký sinh trùng; Cơ sở lý luận, biện pháp, phương pháp giáo dục vệ sinh cho trẻ một cách có hệ thống, khoa học và phù hợp với thực tiễn địa phương. Rèn kỹ năng cần thiết trong việc tổ chức chăm sóc vệ sinh cho trẻ tại các cơ sở trường Mầm non; Các vấn đề chung về dinh dưỡng đại cương và dinh dưỡng trẻ em. Phương pháp nuôi dưỡng trẻ theo từng độ tuổi và biết cách đánh giá công tác nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non. Rèn luyện cho sinh	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		viên kỹ năng sử dụng, chế biến thực phẩm vào bữa ăn của trẻ. Chăm sóc bữa ăn cho trẻ khi ốm. Công tác tuyên truyền dinh dưỡng trong cộng đồng.			
58	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	Nội dung môn học: Tìm hiểu cơ cấu của trường mầm non, tiếp cận với chương trình giáo dục Mầm non mới, lập kế hoạch thực hiện chương trình theo hướng đổi mới; Tập xử lý các tình huống sư phạm.	1	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
59	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2	Nội dung môn học: Tập xử lý các tình huống sư phạm; Tìm hiểu hình thức, phương pháp và cách tổ chức môi trường giáo dục cho trẻ ở trường Mầm non. Soạn giáo án và tập giảng các môn phương pháp đã được học trong chương trình.	1	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
60	Thực tế chuyên môn	Căn cứ nội dung chương trình các môn học thuộc ngành xã hội như: Văn học, Đại cương Mỹ học và các học phần liên quan để tổ chức cho sinh viên đi tham quan thực tế một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa...ở các địa phương trong cả nước.	1	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Tiểu luận)
THỰC TẬP (8 TÍN CHỈ)					
61	Kiến tập sư phạm	Nội dung: Sinh viên vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non trong 4 tuần. Sinh viên tiến hành một số hoạt động của giáo viên Mầm non tại lớp ở trường Mầm non.	2	21/8 -31/12 2017	Lấy kết quả của sinh viên tham gia Kiến tập tại các trường mầm non+ Phỏng vấn+ Báo cáo
62	Thực tập sư phạm	Nội dung: Sinh viên vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc giáo dục trẻ ở trường Mầm non trong 8 tuần. Sinh viên tiến hành các hoạt động tại lớp ở trường Mầm non.	6	01/1-27/5 2018	Lấy kết quả Sinh viên đi thực tập tại các trường mầm non
TỐT NGHIỆP (7 TÍN CHỈ)					
63	Khóa luận tốt nghiệp	Nội dung: Là những vấn đề đặt ra trong nội dung các học phần: các vấn đề về Tâm lý, Giáo dục học lứa tuổi Mầm non, Toán và Phương pháp làm quen biểu tượng Toán; Tiếng Việt, Văn học, Phương pháp làm quen văn học và Phương pháp phát triển ngôn ngữ; Âm nhạc và Lý luận và PP tổ chức hoạt động Âm nhạc cho trẻ...để mở rộng đào sâu nghiên cứu.	7	01/1-27/5 2018	Lấy kết quả từ Hội đồng nghiệm thu Khóa luận
64	Nghệ thuật chuyên thể TPVH sang	Nội dung: Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc	3	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần

	kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	trung một số loại hình nghệ thuật thể hiện tác phẩm văn học ở trường Mầm non, kỹ thuật thể hiện kịch bản văn học, cách chuyển thể tác phẩm văn học sang kịch bản, cách thức tổ chức trẻ đóng kịch và rèn các kỹ năng diễn kịch rồi và một số kỹ năng cần thiết khác.			(Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
65	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Học phần tổ chức các hoạt động vui chơi cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về trò chơi trẻ em: Khái niệm hoạt động vui chơi, các loại trò chơi của trẻ em, ý nghĩa của hoạt động vui chơi, sự hình thành và phát triển các loại trò chơi trong độ tuổi, vị trí của hoạt động vui chơi trong chương trình giáo dục Mầm non, vai trò của người lớn đối với sự phát triển hoạt động vui chơi của trẻ. Cung cấp những cơ sở lí luận chung về các phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ Mầm non.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
66	Dạy học và phát triển sự sáng tạo cho trẻ trong hoạt động tạo hình	Học phần giúp cho sinh viên thấy được vai trò của sự phát triển khả năng sáng tạo của trẻ trong hoạt động tạo hình, trong việc giáo dục toàn diện cho trẻ Mầm non, hướng dẫn xây dựng tiêu chí và thang điểm đánh giá khả năng sáng tạo của trẻ.	2	01/1-27/5 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
Chương trình ĐHGDMN K58,59					
HỌC KÌ I (16+1)					
1	Sinh lý trẻ em	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo và chức năng hoạt động của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể trẻ. Trên cơ sở đó có những biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ một cách phù hợp.	2	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2	Nghệ thuật tạo hình	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về nghệ thuật tạo hình: Khái quát về nghệ thuật tạo hình, loại hình, chất liệu, luật xa gần và giải phẫu tạo hình; Lý thuyết và thực hành vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh, nặn đất và một số kỹ thuật tạo hình khác. Tìm hiểu một số tác phẩm nghệ thuật tạo hình hiện đại và tranh dân gian Việt Nam.	3	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp)
3	Toán cơ sở	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức về tập hợp, quan hệ, ánh xạ, số tự nhiên. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về toán học để hình thành biểu tượng Toán cho trẻ.	2	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)

4	Tin học	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tin học và máy tính điện tử, trang bị các kiến thức cơ bản về ứng dụng Tin học văn phòng. Rèn luyện kỹ năng quản lý, sử dụng máy tính, khai thác các ứng dụng Tin học văn phòng phục vụ học tập, giảng dạy và công tác trên các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Các nội dung chính: các kiến thức về tin học, máy tính điện tử, hệ điều hành; các kỹ thuật và kỹ năng soạn thảo văn bản; sử dụng bảng tính điện tử,...	2	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
5	Tiếng Việt	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức đại cương về Ngôn ngữ học và Tiếng Việt, Ngữ âm TV, Từ vựng TV, Ngữ pháp, Văn bản, Phong cách học TV... trang bị cho sinh viên công cụ để dạy đúng nội dung phát triển ngôn ngữ cho trẻ ở trường Mầm non.	3	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
6	Âm nhạc	- Nhạc lý cơ bản: Các khái niệm về cao độ, trường độ trong âm nhạc; các khái niệm cung, quãng, điệu thức và hợp âm của âm nhạc - Xướng âm các bài hát trong chương trình từ không dấu hóa đến một dấu hóa với các loại nhịp 2/4, 3/4, 4/4, 3/8 - Học hát: Luyện thanh phát triển hơi thở, mở rộng âm vực giọng hát; luyện tập cách thể hiện bài hát trong chương trình đúng với yêu cầu nội dung nghệ thuật. - Học Đàn Organ: Luyện ngón tay trái và tay phải trên đàn organ ở giọng không hóa biểu, thực hành ứng dụng các bài hát trong chương trình.	4	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
7	<i>Giáo dục thể chất 1</i>	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	1	18/9 -8/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
HỌC KÌ II (16+1)					
1	Những nguyên lý CB của Chủ nghĩa Mác- Lê nin 1	Nội dung học phần: Được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần ((Vấn đáp hoặc thi Viết)
2	Làm đồ chơi cho trẻ	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quy trình và kỹ thuật làm đồ chơi cho trẻ mầm non. Hình thành cho sinh viên những kỹ năng làm đồ chơi	3	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Lấy bài thực hành)

		theo các chủ đề và đồ dùng dạy học ở trường Mầm non.			
3	Cơ sở văn hóa VN	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn hoá học và văn hoá Việt Nam: Khái niệm về văn hoá Việt Nam; tiến trình văn hoá Việt Nam; các thành tố văn hoá Việt Nam gồm văn hoá nhận thức, văn hoá tổ chức đời sống, văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Tiểu luận)
4	Tâm lý học ĐC	Nội dung học phần: Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
5	Văn học trẻ em	Học phần trang bị cho sinh viên về những nội dung cơ bản của văn học dân gian như: ý nghĩa của văn học dân gian trong đời sống tinh thần của trẻ thơ; giới thiệu các thể loại truyện kể dân gian và thơ ca dân gian; phân tích những tác phẩm tiêu biểu phù hợp với trẻ mầm non; Giới thiệu các giai đoạn phát triển của văn học trẻ em Việt Nam và nước ngoài; những tác giả tác phẩm tiêu biểu sáng tác cho trẻ mầm non.	3	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
6	Pháp luật ĐC	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
7	Tự chọn 1 Mỹ học và giáo dục thẩm mỹ cho trẻ	Nội dung môn học bao gồm: Hệ thống các khái niệm cơ bản của Mỹ học, các hoạt động thẩm mỹ của con người, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thẩm mỹ trong giáo dục Mầm non.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
8	Giáo dục thể chất 2	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	1	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)

HỌC KÌ II (16+1)					
1	Những nguyên lý CB của Chủ nghĩa Mác- Lê nin 2	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2	PP nghiên cứu KHGD	Nội dung học phần: Những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; cấu trúc logic của một công trình khoa học; các phương pháp nghiên cứu và trình bày một báo cáo khoa học; cách đánh giá một công trình khoa học.	2	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3	Tâm lý học trẻ em 1	Nội dung học phần: Trang bị cho sinh viên những vấn đề lí luận chung về tâm lí học trẻ em và những đặc điểm phát triển tâm lý trẻ em từ lọt lòng đến 3 tuổi.	2	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
4	Tâm lý học trẻ em 2	Nội dung học phần: Cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo (3- 6 tuổi).	2	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
5	Giáo dục học ĐC	Nội dung học phần: Những vấn đề cơ bản, đại cương về giáo dục học: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố khác đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên mầm non	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
6	Thơ, truyện trong chương trình MN và đọc kể diễn cảm	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tác phẩm thơ, truyện trong chương trình Mầm non, vai trò ý nghĩa của nó trong giáo dục trẻ, lý thuyết về kỹ thuật đọc và rèn kỹ năng đọc kể diễn cảm	3	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp,Viết hoặc Thực hành)
7	Tự chọn 2 Thể dục nhịp điệu	Nội dung môn học: Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về thể dục nhịp điệu. Hình thành những kỹ thuật động tác, kỹ năng vận động với nhạc đệm, kỹ năng tổ chức thể dục nhịp điệu và aerobic cho trẻ lứa tuổi mầm non. Nguyên tắc biên soạn và phương pháp giáo dục thể dục nhịp điệu cho trẻ mầm non; các động tác cơ bản và bài liên hoàn thể dục nhịp điệu.	2	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
8	Giáo dục thể chất 3	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	1	18/9 -28/1 2017	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)

		Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
HỌC KÌ IV (15+1)					
1	PP chăm sóc và vệ sinh trẻ em	Nội dung học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vi sinh vật, ký sinh trùng; Cơ sở lý luận, biện pháp, phương pháp giáo dục vệ sinh và chăm sóc cho trẻ một cách có hệ thống, khoa học và phù hợp với thực tiễn địa phương; Vệ sinh môi trường. Tổ chức đánh giá công tác vệ sinh cho trẻ ở trường mầm non.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung học phần: Được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT, ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3	Giáo dục học mầm non 1	Nội dung học phần: Cung cấp những kiến thức về lý luận chung của giáo dục học mầm non; các nhiệm vụ giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non; hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
4	Giáo dục học mầm non 2	Nội dung học phần: Trang bị lý luận và kỹ năng về các hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ lứa tuổi mẫu giáo bao gồm: tổ chức chế độ sinh hoạt hằng ngày; hoạt động vui chơi; quá trình, nguyên tắc, nội dung và phương pháp dạy trẻ; tổ chức ngày hội, ngày lễ; nội dung chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.	3	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
5	Múa và PP dạy múa	Luyện tập các điệu múa cơ bản, múa dân gian, dân tộc; Biên đạo múa một số bài hát trong chương trình; PP dạy cho trẻ múa và vận động theo nhạc.	2	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
6	LL và PP GD thể chất cho trẻ mầm non	Học phần này trang bị cho sinh viên: Những vấn đề cơ bản về giáo dục thể chất; cơ sở lý luận của nhiệm vụ giáo dục thể chất cho trẻ; cơ sở lý luận của phương pháp giáo dục thể chất; tổ chức giáo dục thể chất ở trường mầm non.	3	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
7	Rèn luyện NVSP TX 1	Nội dung học phần: Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của trường, lớp mầm non; Tiếp cận với chương trình giáo dục mầm non; Tập xử lý các tình huống sư phạm; Lập kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non.	1	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)
8	Giáo dục thể chất 4	Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD- ĐT và Quyết định số 1262/GD- ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	1	29/1-20/6 2018	Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Thực hành)

		Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 25/2015-TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
Bộ môn Địa lý					
1	Địa lý địa phương (Quảng Bình)-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	22/8 – 24/10/2017	Bài tiểu luận
2	Địa lý du lịch Việt Nam-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	25/8 – 08/11/2017	Tiểu luận
3	Địa lý du lịch thế giới-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	23/8 – 09/11/2017	Tiểu luận
4	Thực hành nghề nghiệp-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Củng cố và hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên nghiệp của ngành Địa lý học	2	13/11 – 29/11/2017	Báo cáo
5	Tiểu luận chuyên ngành (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chung của chuyên ngành Địa lý học	4	02/01 – 28/4/2018	Tiểu luận
6	Tiểu luận ngành (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH56	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chung của ngành Địa lý học	3	03/01 – 27/4/2018	Tiểu luận
7	Dân số và môi trường-1-17 (BK01)/Giáo dục Chính trị 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành Giáo dục Chính trị	2	12/10 – 30/11/2017	Vấn đáp
8	Thực địa 2-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chung của ngành Địa lý học	1	27/11- 30/11/2017	Báo cáo
9	Địa lý tự nhiên Việt Nam-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức ngành Địa lý học	4	21/8 – 21/11/2017	Thi viết, 120 phút
10	Bản đồ chuyên đề du lịch-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn địa lý du lịch	2	22/8 – 24/11/2017	Bài tập lớn
11	Du lịch sinh thái-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn địa lý du lịch	2	24/8 – 23/11/2017	Tiểu luận
12	Địa lý du lịch-1-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	22/8 – 22/11/2017	Viết 60 phút

13	Tài nguyên và môi trường du lịch-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	09/3 – 26/4/2018	Tiểu luận
14	Địa lý kinh tế - Xã hội Việt Nam-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức ngành Địa lý học	4	01/01 – 23/4/2018	Thi viết, 120 phút hoặc trắc nghiệm
15	Quy hoạch du lịch-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	02/01 – 24/4/2018	Vấn đáp
16	Cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường-2-17 (BK01)/Địa lý - Du lịch 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn Địa lý du lịch	2	05/01 – 09/3/2018	Tiểu luận
17	Giáo dục dân số và môi trường-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ cho giáo dục Mầm non	2	07/02 – 25/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
18	Giáo dục dân số và môi trường-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 2 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ giáo dục Mầm non	2	05/01 – 27/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
19	Khoa học trái đất-1-17 (BK01)/Quản lý tài nguyên và Môi trường 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường	2	22/8 – 28/11/2017	Vấn đáp
20	PPDH tự nhiên và xã hội ở Tiểu học 1-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 2 DH58	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm giáo dục Tiểu học	2	27/02 – 26/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
21	PPDH tự nhiên và xã hội ở Tiểu học 1-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 1 DH58	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm giáo dục Tiểu học	2	28/02 – 25/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
22	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 1-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	05/02 – 28/5/2018	Báo cáo
23	Kiểm tra, đánh giá trong dạy học Địa lý ở phổ thông-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành	2	26/8 – 27/10/2017	Báo cáo
24	Nghiên cứu khoa học giáo dục trong Địa lý-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển kỹ năng NCKH GD	2	23/8/2017 – 25/10/2017	Đề cương NCKH
25	Biển và hải đảo Việt Nam-1-17	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành	2	23/8 – 25/10/2017	Vấn đáp

	(BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57				
26	Ứng dụng CNTT trong dạy học Địa lý-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành	3	24/8 – 09/11/2017	Bài tập lớn thay thế thi học phần
27	Ứng dụng GIS và viễn thám trong dạy học Địa lý-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Địa lý	3	22/8 – 07/11/2017	Bài tập lớn
28	Giáo dục dân số, môi trường và địa lý địa phương-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành	2	25/8 – 27/10/2017	Tiểu luận
29	Lý luận dạy học Địa lý 2-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành	3	21/8 – 06/11/2017	Vấn đáp
30	Thực địa 2 (Khảo sát tổng hợp)-1-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	2	16/11 – 01/12/2017	Báo cáo
31	Địa lý du lịch (Thay thế KLTN)- 2-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn chuyên ngành Địa lý	3	01/01 – 25/4/2018	Tiểu luận hoặc Vấn đáp
32	Hoạt động ngoại khóa địa lý ở trường THCS-2-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành	3	06/01 – 28/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
33	Các vấn đề về địa lý kinh tế thế giới hiện nay (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức chuyên môn chuyên ngành Địa lý	2	02/01 – 27/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
34	Giáo dục biến đổi khí hậu và nâng cao năng lực thích ứng- 2-17 (BK01)/Sư phạm Địa lý 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Địa lý	3	04/01 – 26/4/2018	Bài tập lớn
35	Giáo dục môi trường ở Tiểu học- 2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 CD57	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	2	02/02 – 24/4/2018	Tiểu luận
36	Giáo dục môi trường ở Tiểu học- 2-17 (BK02)/Giáo	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	2	04/01 – 26/4/2018	Tiểu luận

	dục Tiêu học 2 CD57				
Bộ môn Lịch sử					
1	Hệ thống PPDHLS ở trường PT	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết về sự phạm, kỹ năng nghiệp vụ sự phạm về thực hành dạy học, hình thành năng lực tổ chức dạy học	4	24/8- 29/11/2017	Sản phẩm, + viết hoặc vấn đáp
2	Lý luận Dạy Lịch sử ở trường PT	Trang bị lý luận về PPDH bộ môn và phương pháp dạy học bộ môn	2	24/8- 07/12/2017	Vấn đáp
3	Kiểm tra đánh giá trong DH Lịch sử	Củng cố và phát triển kiến thức và kỹ năng thực hành kiểm tra đánh giá trong dạy học	2	2/1- 24/4/2018	Sản phẩm + viết hoặc vấn đáp
4	Bài học Lịch sử ở trường PT	Củng cố, Rèn luyện kỹ năng thiết kế và tổ chức tiến hành dạy học lịch sử THPT	3	23/8/- 29/11/2018	Viết hoặc vấn đáp
5	Hình thành tri thức lịch sử cho học sinh THPT	Củng cố và rèn luyện kỹ năng dạy học lịch sử	2	22/8 – 30/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
6	Lịch sử địa phương và PPDH LSĐP	Trang bị kiến thức lý thuyết về LS địa phương, phương pháp nghiên cứu biên soạn và giảng dạy lịch sử địa phương	2	4/1- 28/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
7	CD Đông Nam Á	Phát triển kiến thức cơ sở về lịch sử thế giới	2	24/8- 30/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
8	Lịch sử VN cận đại	Trang bị kiến thức cơ bản hệ thống về lịch sử Việt Nam phục vụ nghiên cứu và giảng dạy lịch sử Việt Nam	4	22/8-30/11/2018	Viết hoặc vấn đáp
9	Chuyên đề LSVNTC3: Các khuynh hướng tư tưởng GPDT ở VN thời cận đại	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	03.01- 25/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
10	Phương pháp luận sử học	Trang bị lý luận phục vụ nghiên cứu	2	02/01- 24/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
11	CĐLSTGTC3: Các nền kinh tế NICS Đông Á	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	26/8/-21/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
12	Lịch sử thế giới hiện đại	Trang bị kiến thức cơ sở hệ thống phục vụ nghiên cứu và giảng dạy lịch sử thế giới	4	23/8- 7/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
13	Dân tộc học đại cương	Trang bị kiến thức đại cương bổ trợ	2	23/8-14/10/2017	Viết hoặc vấn đáp
14	Lịch sử VN hiện đại	Trang bị kiến thức cơ sở hệ thống phục vụ nghiên cứu và giảng dạy lịch sử Việt Nam	4	02/01-24/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
15	CD LSTG tự chọn 2: Chủ nghĩa xã hội hiện thực	Phát triển kiến thức cơ sở ngành về lịch sử thế giới	2	04/01- 26/4/2018	Viết hoặc vấn đáp

16	PP Nghiên cứu khoa học	Trang bị lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học	2	22/8 -30/11/2018	Sản phẩm+ Viết hoặc vấn đáp
17	Ch. đề LSTGTC1: Ba tôn giáo lớn trên TG	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	24/8-30/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
18	Chuyên đề LS quan hệ quốc tế	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	22/8/- 29/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
19	Đông Nam Á lịch sử và hiện đại	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	3	22/9- 7/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
20	Lịch sử văn minh thế giới	Trang bị kiến thức đại cương	2	26/9- 22/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
21	Bảo tàng và di tích lịch sử Việt Nam	Phát triển kiến thức ngành	2	02/1/- 23/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
22	Văn hóa các dân tộc VN	Trang bị kiến thức cơ bản	2	24/8- 07/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
23	Phương thức SX châu Á	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	04/01-27/4/2017	Viết hoặc vấn đáp
24	CĐ LS VN tự chọn 2: Lịch sử Nhà nước và PL...	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	2	23/8-7/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
25	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trang bị kiến thức nền tảng	2	25/9/- 12/12/2017	Viết hoặc vấn đáp
26	HP thay thế khóa luận TN (Môn cơ sở: Chuyên đề Hậu phương CM...)	Củng cố nâng cao kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	2	03/01 – 07/2/2018	Viết
27	HP thay thế Khóa luận TN (Môn Ch. ngành: Một số BP nâng cao hiệu quả bài giảng LS ở trường PT)	Củng cố nâng cao kiến thức cơ sở ngành	3	4/1/- 23/4/2018	Viết
28	HP thay thế KLTốt nghiệp (Môn cơ sở; Chủ nghĩa tư bản hiện đại)	Củng cố nâng cao kiến thức cơ sở ngành	2	02/01/- 28/4 2018	Viết
29	Cơ sở tự nhiên & xã hội 2	Phát triển kiến thức cơ sở ngành	01	21/8-8/12	Viết
Bộ môn Văn					
1	Chuyên đề thi pháp học-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	21/8 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
2	Ngữ âm Tiếng Việt-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	25/8 – 01/12/2017	Viết

3	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 3-1-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH56	Củng cố và hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên nghiệp của ngành SPTH.	2	22/8 – 10/10/2017	Viết hoặc tiểu luận
4	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 3-1-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 DH56	Củng cố và hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên nghiệp của ngành SPTH.	2	21/08 – 09/10/2017	Viết hoặc tiểu luận
5	Thơ, truyện trong chương trình mầm non và đọc kể diễn cảm-1-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH58	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành sư phạm GDMN	3	25/08 – 01/12/2017	Viết hoặc tiểu luận
6	Thơ, truyện trong chương trình mầm non và đọc kể diễn cảm-1-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH58	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành sư phạm GDMN	3	22/08 – 28/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
7	Tiếng Việt thực hành-1-17 (BK03)/Giáo dục Tiểu học 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	09/10 – 27/11/2017	Viết
8	Tiếng Việt thực hành-1-17 (BK04)/Giáo dục Tiểu học 2 DH58	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	1	24/08- 30/11/2017	Viết
9	Từ vựng - Ngữ nghĩa Tiếng Việt-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	27/9 – 30/11/2017	Viết
10	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ-1-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDMN.	3	22/8 – 28/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
11	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ-1-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	21/8 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Mầm non-1-17	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	23/8 – 25/10/2017	Viết hoặc tiểu luận

	(BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH58				
13	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Mầm non-1-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH58	Phát triển khối kiến thức chung bổ trợ chuyên ngành.	2	24/8 – 26/10/2018	Viết hoặc tiểu luận
14	Cơ sở văn hóa Việt Nam-1-17 (BK01)/Giáo dục thể chất 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chung bổ trợ chuyên ngành.	2	01/01 – 23/4/2018	Viết
15	Lý luận và PPDH Ngữ văn 1-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	25/08 – 01/12/2018	Viết hoặc tiểu luận
16	Lý luận và PPDH Ngữ văn 2-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	05/01 – 09/3/2018	Viết hoặc tiểu luận
17	TP văn học và thể loại văn học-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	25/08 – 01/12/2018	Viết
18	Từ Hán Việt với việc GD ngữ văn ở THPT-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	23/08 – 25/10/2017	Viết hoặc vấn đáp
19	Văn học Âu – Mỹ- 1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành văn học.	4	26/8 – 02/12/2017	Viết hoặc tiểu luận
20	Văn học Châu Á- 1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	24/08 – 30/11/2017	Viết hoặc vấn đáp
21	Văn học Nga-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	24/08 – 26/10/2017	Viết
22	Văn học Pháp-1- 17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	22/08 – 28/11/2017	Viết

23	Văn học Trung Quốc-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	23/8 – 30/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
24	Văn học Việt Nam hiện đại II (từ 1930 đến 1945)-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	21/8 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
25	Văn học Việt Nam hiện đại IV (từ 1975 đến nay)-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	21/8 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
26	Văn học Việt Nam Trung đại I (thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII)-1-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	24/8 – 01/12/2017	Viết hoặc tiểu luận
27	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-17 (BK02)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	25/8 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
28	Phương pháp làm quen văn học-1-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDMN.	3	25/8 – 01/12/2017	Viết hoặc tiểu luận
29	Phương pháp làm quen văn học-1-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDMN.	3	24/8 – 30/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
30	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 1-1-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	23/08 – 11/10/2017	Viết hoặc tiểu luận
31	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 1-1-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	01/09 – 13/10/2017	Viết hoặc tiểu luận
32	Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt ở Tiểu học-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 2 DH58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	3	06/01 – 28/4/2018	Viết hoặc tiểu luận

33	Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt ở Tiểu học-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 1 DH58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	02/01 – 27/4/2018	Viết hoặc vấn đáp
34	Dạy học Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp ở tiểu học-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 2 DH58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	04/01 – 26/4/2018	Tiểu luận
35	Dạy học Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp ở tiểu học-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 1 DH58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	02/02 – 24/4/2018	Tiểu luận
36	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và TC cho trẻ đồng kịch (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH56	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Giáo dục Mầm non.	3	01/01 – 27/4/2018	Tiểu luận hoặc Viết
37	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và TC cho trẻ đồng kịch (Thay thế KLTN)-2-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH56	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm trong chuyên ngành Giáo dục Mầm non.	3	03/01 - 27/04/2018	Tiểu luận hoặc Viết
38	Những vấn đề Tiếng Việt hiện đại (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH56	Phát triển và hoàn thiện khối kiến thức chuyên ngành.	3	01/01 - 06/02/2018	Viết hoặc tiểu luận
39	PPDH Tiếng Việt nâng cao (Thay thế KLTN)-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH56	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	4	01/01 - 04/02/2018	Viết hoặc tiểu luận
40	PPDH Tiếng Việt nâng cao (Thay thế KLTN)-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 DH56	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	4	03/01 - 09/02/2018	Viết hoặc tiểu luận
41	Tiếng Việt 3, 4-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành	3	01/01 – 09/02/2018	Viết hoặc vấn đáp

42	Tiếng Việt 3, 4-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành	3	02/01 – 10/02/2018	Viết hoặc vấn đáp
43	Văn học Phương Tây 1-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	04/01 – 26/04/2018	Viết
44	Phương pháp nghiên cứu khoa học-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	01/01 – 05/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
45	Phương pháp nghiên cứu khoa học-2-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	04/01 – 08/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
46	Phương pháp nghiên cứu khoa học-2-17 (BK03)/Giáo dục Tiểu học 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	07/01 – 25/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
47	Phương pháp nghiên cứu khoa học-2-17 (BK04)/Giáo dục Tiểu học 2 DH57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	03/01 – 07/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
48	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	03/01 – 21/03/2018	Viết
49	Phong cách học tiếng Việt-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	04/01 – 26/04/2018	Viết
50	Tiến trình văn học-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	02/01 – 30/03/2018	Viết
51	Văn bản Hán - Nôm-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	01/01 – 23/04/2018	Viết
52	Văn học nước ngoài ở nhà trường THPT-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	10/03 – 28/04/2018	Viết hoặc tiểu luận

53	Văn học Việt Nam hiện đại I (từ đầu TK XX đến năm 1930)-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	03/01 – 25/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
54	Văn học Việt Nam hiện đại III (từ 1945 đến 1975)-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	02/01 – 24/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
55	Văn học Việt Nam Trung đại II (từ đầu thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX)-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	06/01 – 07/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
56	Mỹ học và Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH57	Phát triển khối kiến thức bổ trợ chuyên ngành.	2	05/01 – 27/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
57	Mỹ học và Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ-2-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 2 DH57	Phát triển khối kiến thức bổ trợ chuyên ngành.	2	05/01 – 27/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
58	Ngữ pháp chức năng-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	04/01 – 26/04/2018	Viết
59	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 2-2-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	03/01 – 31/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
60	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 2-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 DH57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	01/01 – 23/03/2018	Viết hoặc tiểu luận
61	Tiếng Việt 2-2-17 (BK02)/Lớp dành cho sinh viên Lào K59-ĐH	Phát triển khối kiến thức ngoại ngữ.	2	09/02 – 27/04/2018	Vấn đáp
62	Dẫn luận ngôn ngữ-2-17 (BK01)/Tiếng Anh tổng hợp 1 DH59	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	2	09/02 – 13/04/2018	Viết
63	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm-2-17 (BK02)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	09/02 – 27/04/2018	Viết hoặc tiểu luận

64	Phương pháp nghiên cứu khoa học-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	13/04 – 31/05/2018	Viết hoặc tiểu luận
65	Nguyên lý lý luận văn học-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	09/02 – 13/04/2018	Viết
66	Văn học dân gian Việt Nam-2-17 (BK01)/Sư phạm Ngữ văn 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	10/02 – 02/06/2018	Viết hoặc tiểu luận
67	Mỹ học và Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ-2-17 (BK03)/Giáo dục Mầm non 1 DH59	Phát triển khối kiến thức hỗ trợ chuyên ngành.	2	07/02 – 30/05/2018	Viết
68	Văn học trẻ em-2-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 DH59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	05/02 – 28/05/2017	Viết hoặc tiểu luận
69	Cơ sở văn hóa Việt Nam-2-17 (BK01)/ĐHGD MN (A) + CĐ Tiếng Anh K59	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	08/02 – 26/04/2018	Viết
70	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục-2-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 1 CD59	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành.	2	28/02 – 11/04/2018	Viết hoặc tiểu luận
71	Tiếng Việt-1-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 CD59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	25/09/2017 – 01/01/2018	Viết
72	Văn học-1-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 CD59	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	28/09/2017 – 05/01/2018	Viết
73	Tiếng Việt thực hành-1-17 (BK03)/ĐH Tiếng Anh TH + CĐ Tiếng Anh K59	Phát triển khối kiến thức hỗ trợ	2	30/09/2017 – 02/12/2017	Viết
74	Phương pháp làm quen với Văn học-1-17 (BK02)/Giáo dục Mầm non 1 CD57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành	2	21/08 – 27/11/2017	Viết hoặc tiểu luận

75	Tiếng Việt thực hành-1-17 (BK01)/Giáo dục Tiểu học 1 CD57	Phát triển khối kiến thức bổ trợ.	2	24/08 – 30/11/2017	Viết
76	Tiếng Việt thực hành-1-17 (BK02)/Giáo dục Tiểu học 2 CD57	Phát triển khối kiến thức bổ trợ.	2	24/08 – 30/11/2017	Viết
77	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 1-1-17 (BK03)/Giáo dục Tiểu học 1 CD58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	24/08 – 30/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
78	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học 1-1-17 (BK04)/Giáo dục Tiểu học 2 CD58	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành sư phạm GDTH.	2	24/08 – 30/11/2017	Viết hoặc tiểu luận
79	Tiếng Việt-1-17 (BK01)/Giáo dục Mầm non 1 CD58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	23/08 – 26/10/2017	Viết
80	Dẫn luận ngôn ngữ-1-17 (BK01)/Tiếng Anh 1 CD58	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	25/08 – 01/12/2017	Viết
Chuyên ngành ĐSHP Toán, khóa K56					
1	Giải tích hàm 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
2	Giải tích số	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
3	Lý thuyết cơ sở Groebner	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
4	Lý thuyết môđun	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
5	Quy hoạch tuyến tính	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
6	Xác suất thống kê	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
7	Lý luận DH toán nâng cao và đánh giá trong DH toán (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
8	Lý thuyết ổn định của PT vi phân (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	4	HK 2	Thi tự luận
Chuyên ngành ĐSHP Toán, khóa K57					
1	Đại số sơ cấp	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
2	Độ đo tích phân	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
3	Hình học xạ ảnh	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
4	Lý luận dạy học môn toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
5	Phần mềm dạy học toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận

6	Giải tích hàm 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
7	Hình học sơ cấp	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
8	Hình học vi phân	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
9	Mở rộng trường và lý thuyết Galois	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
10	Phương trình vi phân	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
11	PPDH các nội dung môn toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
Chuyên ngành ĐSHP Toán, khóa K58					
1	Giải tích 4	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
2	Hình học affine và Hình học Euclide	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
3	Hình học giải tích	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
4	Lịch sử toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
5	Hàm biến phức	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
6	Không gian mêtric - Không gian tô pô	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
7	Lý luận dạy học môn toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
8	Phương trình vi phân	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
9	Số học	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
10	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
Chuyên ngành ĐSHP Toán, khóa K59					
1	Đại số tuyến tính 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
2	Đại số tuyến tính 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
3	Giải tích 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
4	Giải tích 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
5	Phần mềm dạy học toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
6	Tập hợp và logic Toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
7	Đại số đại cương	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
8	Giải tích 3	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
Chuyên ngành CĐSP Toán, khóa K57					
1	Đại số sơ cấp và thực hành giải toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	4	HK 1	Thi tự luận
2	Hình học affine và Hình học Euclide	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
3	Hình học sơ cấp và thực hành giải toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	4	HK 1	Thi tự luận

4	Phương pháp dạy học đại cương môn Toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
5	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
6	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
7	Phương pháp làm quen với Toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
8	Phương pháp làm quen với Toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
9	PPDH các nội dung môn toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
10	Hình học xạ ảnh	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
11	Lý luận DH toán nâng cao và đánh giá trong DH toán (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 2	Thi tự luận
12	Lý thuyết môđun (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
13	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
14	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
15	PPDH Toán ở Tiểu học theo chuyên đề (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
16	PPDH Toán ở Tiểu học theo chuyên đề (Thay thế KLTN)	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
Khóa 56 - ĐHSP Vật lý					
1	Lý luận dạy học vật lý	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học vật lý ở THPT, giáo dục kỹ thuật tổng hợp cho học sinh trong dạy học vật lý và sử dụng phương tiện dạy học, thí nghiệm trong dạy học vật lý. Thông qua việc nắm vững kiến thức vật lý, giải bài toán vật lý, thí nghiệm vật lý... để nâng cao chất lượng học tập của học sinh trong quá trình dạy học.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
2	Lịch sử vật lý	Hệ thống sự phát triển của ngành Vật lý từ cổ điển đến hiện đại giúp cho sinh viên có cái nhìn bao quát về toàn bộ lịch sử phát triển của Vật lý học và lịch sử phát triển nền văn minh nhân loại,	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

		tạo cho sinh viên thêm hứng thú học phần.			
3	Thực hành giảng dạy bộ môn VL	Trên cơ sở lý luận dạy học và phân tích chương trình vật lý phổ thông sinh viên được hướng dẫn để thiết kế bài dạy học, sử dụng các phương tiện trực quan, thí nghiệm, cách trình bày bảng trong dạy học và xử lý các tình huống sư phạm. Đồng thời, sinh viên được tập giảng trên những bài cụ thể thuộc chương trình vật lý THPT; đảm bảo chính xác về khoa học kiến thức và rèn luyện kỹ năng sư phạm; phát huy tính tích cực sáng tạo và tư duy trong học tập vật lý cho học sinh.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
4	Vật lý thống kê	Cung cấp kiến thức về các khái niệm và nguyên lý cơ bản của vật lý thống kê; phương pháp Gibbs - phương pháp cơ bản của vật lý thống kê; các hàm phân bố cổ điển: phân bố vi chính tắc, phân bố chính tắc, phân bố chính tắc lớn; cơ sở của thống kê lượng tử và áp dụng thống kê lượng tử để nghiên cứu một số hệ thực.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
5	Nhiệt động lực học	Cung cấp những kiến thức về: các khái niệm cơ bản bao gồm hệ nhiệt động, các quá trình cân bằng, quá trình không cân bằng, quá trình thuận nghịch, quá trình không thuận nghịch, các nguyên lý nhiệt động lực học, các chu trình nhiệt động của một số thiết bị nhiệt trong đời sống và kỹ thuật như: Chu trình động cơ đốt trong, chu trình tuabin khí, chu trình động cơ phản lực, máy lạnh và bơm nhiệt; phương pháp hàm nhiệt động lực học và nhiệt động lực học về một số hệ vật lý.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
6	Điện động lực học	Trang bị kiến thức về điện động lực vĩ mô, thuyết electron, thuyết tương đối của Anhtan, . Đồng thời, vận dụng thuyết tương đối vào điện động lực để phân tích một cách sâu sắc nhất về bản chất của điện động lực.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
7	Ứng dụng CNTT trong DHVL	Nghiên cứu các ứng dụng của tin học trong dạy học nói chung và dạy học vật lý ở trường	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận

		phổ thông nói riêng; các phần mềm được sử dụng phổ biến trong dạy học; cách khai thác và sử dụng Internet trong dạy học Vật lý. Cơ sở lý luận của việc sử dụng máy tính và các phần mềm hỗ trợ trong việc mô phỏng các quá trình hiện tượng vật lý, trong phân tích, nghiên cứu các băng hình ghi lại các quá trình vật lý thực.			- Bài kiểm tra viết
8	Cơ sở lý thuyết trường lượng tử (TT KLTN)	Học phần trình bày các nguyên lý và phương pháp cơ bản của lý thuyết trường lượng tử - lý thuyết hiện đại về các tương tác cơ bản trong tự nhiên, hướng tới việc mô tả và giải thích các quá trình tương tác của các hạt cơ bản, kể cả quá trình sinh hủy và chuyển hoá các hạt. Nội dung học phần bao gồm: Các trường cổ điển tự do; Lý thuyết lượng tử của các trường tự do; Lý thuyết lượng tử của các trường tương tác.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
9	Kiểm tra đánh giá trong DHVL (TT KLTN)	Lý thuyết: Trình bày cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong dạy học nói chung, dạy học vật lý nói riêng; những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá; đánh giá kết quả học tập môn Vật lý của học sinh trung học phổ thông; trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tự luận và quy trình biên soạn một đề kiểm tra viết. Thực hành: Các nhóm xây dựng bộ câu hỏi (tự luận và trắc nghiệm khách quan) để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Vật lý của học sinh THPT; tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng bộ câu hỏi đã xây dựng.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
10	Thiết kế hoạt động DHVL (TT KLTN)	Lý luận cơ bản về phương pháp dạy học vật lý; vận dụng các phương pháp dạy học vật lý: Phương pháp thực nghiệm, Phương pháp mô hình, Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề... vào việc thiết kế hoạt động dạy học và thực hành giảng dạy theo nhóm.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
Khóa 57 - ĐHSP Vật lý					

11	Vật lý chất rắn	Trang bị kiến thức cơ bản về vật rắn tinh thể như: cấu trúc mạng tinh thể, các loại liên kết trong vật rắn, dao động của mạng tinh thể và tính chất nhiệt của vật rắn, điện tử tự do và tính chất dẫn điện của vật rắn, lý thuyết vùng năng lượng của vật rắn, các tính chất bán dẫn điện của vật rắn, tính chất điện môi, tính chất từ, tính chất quang và tính chất siêu dẫn của vật rắn.	2	Kì1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
12	Chuyên đề vật lý hiện đại	Cung cấp kiến thức cơ bản về các thành tựu khoa học loài người nghiên cứu trong những năm gần đây ở tất cả các lĩnh vực từ vi mô đến vĩ mô (vật lý lượng tử- vật lý bán hiện đại); Những vấn đề hiện đại về Vật lý trong các lĩnh vực: Lý thuyết và khái niệm các vấn đề trong vật lý hiện đại, Vật lý các hạt siêu nhỏ, Vật lý vũ trụ, kỹ thuật và công nghệ thế kỉ 21.	2	Kì1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
13	Cơ học lý thuyết	Trình bày cơ sở của cơ học giải tích: các khái niệm liên kết, tọa độ suy rộng, phép tính biến phân, nguyên lý Hamilton, hàm Lagrange và các phương trình Lagrange, các nguyên lý đối xứng hình học, hàm Hamilton và các phương trình Hamilton.	3	Kì1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
14	Cơ học lượng tử	Trang bị kiến thức về cơ sở vật lý và cơ sở toán học cho sự ra đời của cơ học lượng tử, hàm sóng và toán tử; những tiên đề và nguyên lý cơ bản của cơ học lượng tử; các toán tử cơ bản trong cơ học lượng tử; phương trình Schrodinger và ứng dụng vào một số hệ đơn giản; trường thế xuyên tâm; nguyên tử trong trường ngoài; spin và hệ hạt đồng nhất.	4	Kì1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
15	Vô tuyến điện đại cương	Giới thiệu về các mạch cơ bản về khuếch đại, các mạch dao động điện tử. Các phương pháp tạo dao động, biến điệu và tách sóng.....Đó là các linh kiện và các mạch cơ bản cấu thành nên các thiết bị điện tử. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu về các phần tử cơ bản trong mạch tuyến tính, linh kiện bán dẫn, Transistor,	3	Kì1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

		mạch khuếch đại tín hiệu điện, mạch dao động, điều biến và tách sóng.			
16	Vật lý nguyên tử hạt nhân	Cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo vật chất; các tương tác trong nguyên tử; các mẫu nguyên tử cổ điển và lý thuyết lượng tử về nguyên tử: bài toán chuyển động của electron trong nguyên tử, các số lượng tử đặc trưng cho trạng thái lượng tử của các electron trong nguyên tử, phản ứng của nguyên tử dưới tác dụng của trường ngoài. Cấu trúc hạt nhân và phân rã phóng xạ.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
17	Laser và ứng dụng	Trang bị kiến thức cơ bản về laser, cấu tạo và các chủng loại phổ biến nhằm hiểu laser như một công cụ để nghiên cứu ứng dụng trong kỹ thuật thông tin, điện tử, y học, vật lý, hóa học...	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
18	Thiết bị thí nghiệm trong DHVL	Trang bị kiến thức về: Thiết bị thí nghiệm trong dạy học Vật lý, lý thuyết tổng quan về các thiết bị thí nghiệm trong dạy học vật lý ở trường THPT, kiến thức và nguyên tắc vận hành, sử dụng các thiết bị thí nghiệm và nguyên tắc bảo quản một số thiết bị thí nghiệm vật lý.	1	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
19	Thí nghiệm vật lý phổ thông	Khảo sát chuyển động và xác định gia tốc rơi tự do; tổng hợp lực; hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng; suất điện động và điện trở trong của một pin điện hóa; chiết suất của nước và tiêu cự của thấu kính phân kỳ; chu kỳ dao động của con lắc đơn và đo gia tốc trọng trường; tốc độ truyền âm trong không khí; bước sóng ánh sáng.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
20	Phân tích chương trình VL phổ thông 1	Trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: phân tích nội dung kiến thức và phương pháp hình thành các khái niệm vật lý, các đại lượng vật lý, các định luật, các thuyết vật lý; bài tập vật lý và thí nghiệm vật lý trong phần cơ và nhiệt.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
21	Phân tích chương trình VL phổ thông 2	Cung cấp kiến thức và kỹ năng sử dụng CNTT trong DHVL, vai trò và bản chất của việc nghiên cứu ứng dụng KT trong DH vật lý;	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

		phân tích nội dung, chương trình, SGK của vật lý nói chung và THPT nói riêng; phân tích nội dung và PP dạy học một số đề tài cụ thể; thiết kế tiến trình dạy học một số bài cụ thể (lớp 10, lớp 11 và lớp 12)			
22	PP giải bài tập VL phổ thông	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về trình bày về bài tập trong dạy học vật lý ở trường phổ thông, phân loại các dạng bài tập; phương pháp giải một số loại bài tập cơ bản theo các chủ đề: cơ học, nhiệt học, điện học, quang học...; phân tích phương pháp giải, xác định phương án hướng dẫn học sinh giải các bài tập điển hình đó. Sinh viên soạn một hệ thống bài tập vật lý phù hợp với mục tiêu dạy học.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
Khóa 58 - ĐHSPT Vật lý					
23	Vật lý phân tử và nhiệt học	Nghiên cứu những vấn đề: thông số trạng thái và phương trình trạng thái khí lý tưởng; thuyết động học chất khí; nguyên lý thứ nhất nhiệt động lực học: các khái niệm công, nội năng, nhiệt lượng, nhiệt dung; nguyên lý thứ hai nhiệt động lực học: máy nhiệt, chu trình carnot, entropi, các hàm nhiệt động; pha lỏng, pha rắn và sự chuyển pha.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
24	Điện từ học	Cung cấp kiến thức cơ bản về các linh kiện, thiết bị điện tử, giới thiệu các mạch cơ bản về khuếch đại, các mạch dao động điện từ, các phương pháp tạo dao động, biến điệu và tách sóng... hình thành kỹ năng sử dụng về điện tử trong công nghiệp và dịch vụ.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
25	Điện và từ	Kiến thức về trường tĩnh điện, dòng điện không đổi, định luật Ohm tổng quát và dạng vi phân của định luật Ohm, từ trường, vector cảm ứng từ, tương tác từ của dòng điện, hiện tượng cảm ứng, dòng điện xoay chiều, trường điện từ, hệ phương trình Maxwell, hiện tượng cảm ứng điện từ, mô hình ampe, định luật	4	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

		ampe, từ hóa, thuận từ và nghịch từ, sắt từ....			
26	Dao động và sóng	Nghiên cứu hai loại dao động thường gặp trong vật lý: dao động cơ và dao động điện; Trong mỗi phần sẽ xét dao động điều hòa, dao động tắt dần, dao động cưỡng bức, sự tổng hợp dao động. Các hiện tượng giao thoa, sóng dừng, hiệu ứng Doppler. Hệ phương trình Maxwell.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
27	Cơ học lý thuyết	Trình bày cơ sở của cơ học giải tích: các khái niệm liên kết, tọa độ suy rộng, phép tính biến phân, nguyên lý Hamilton, hàm Lagrange và các phương trình Lagrange, các nguyên lý đối xứng hình học, hàm Hamilton và các phương trình Hamilton.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
28	Quang học	Trang bị kiến thức về tính chất sóng và tính chất hạt của ánh sáng: thuyết điện từ ánh sáng, sự giao thoa, nhiễu xạ và phân cực ánh sáng, sự tán sắc, hấp thụ và tán xạ ánh sáng, một số tính chất của ánh sáng truyền trong các môi trường vật chất, lý thuyết về bức xạ nhiệt, lý thuyết photon, hiện tượng quang điện, và quang hình học; ngoài ra, còn có các kiến thức cập nhật về quang học như holography, sợi quang, cáp quang, quang học phi tuyến.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
29	Thí nghiệm VLĐC 1	Thực hành thí nghiệm phần cơ học và nhiệt học	1	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
30	Thí nghiệm VLĐC 2	Thực hành thí nghiệm phần điện – từ và quang học	1	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
31	Thiết bị thí nghiệm trong DHVL	Trang bị kiến thức về: Thiết bị thí nghiệm trong dạy học Vật lý, lý thuyết tổng quan về các thiết bị thí nghiệm trong dạy học vật lý ở trường THPT, kiến thức và nguyên tắc vận hành, sử dụng các thiết bị thí nghiệm và nguyên tắc bảo quản một số thiết bị thí nghiệm vật lý.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
Khóa 59 – ĐHSP Toán, ĐH CNTT					

1	Vật lý đại cương	Trang bị kiến thức cơ bản về quy luật chuyển động và tương tác của vật chất; sự bảo toàn các đại lượng bảo toàn chuyển động. Bao gồm 3 phần cơ bản: Cơ học, Nhiệt học và Điện-Từ học	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Bài kiểm tra viết
Bộ môn Hóa					
1	Những nguyên lý của chủ nghĩa Mác Lênin 2	Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn L luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác – Lênin, tư tưởng H Chí Minh.	3	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
2	Tiếng Anh 3	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về năng lực ngôn ngữ tiếng Anh ở trình độ Trung cấp B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu). Học phần cung cấp cho sinh viên vốn kiến thức và từ vựng liên quan đến lĩnh vực thời trang và điện ảnh, những kỷ niệm, sự kiện trong quá khứ, những ước mơ, dự định, kế hoạch cho tương lai và biết vận dụng các thuật ngữ, các cấu trúc ngữ pháp phù hợp, quy tắc giao tiếp thông dụng, văn hóa ứng xử lịch sự để giao tiếp theo 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, đồng thời có thể tự học tập, nghiên cứu nhằm nâng cao kiến thức tiếng Anh và tiếp cận với tiếng Anh chuyên ngành.	3	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
3	Cơ sở lý thuyết hoá học vô cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bảng Hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học, các quy luật biến đổi; các thuyết liên kết hóa học và đặc điểm của các loại liên kết hóa học. Lý thuyết các phản ứng hóa học vô cơ và các khái niệm ban đầu về phức chất.	2	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
4	Cơ sở lý thuyết hóa học hữu cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Hoá học hữu cơ gồm: Đại cương và hoá học hữu cơ: các khái niệm về hoá học hữu cơ, cấu tạo phân tử các hợp chất hữu cơ, cấu trúc không gian và đồng phân, các loại liên kết trong	3	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

		hoá học hữu cơ, các loại hiệu ứng, phương pháp xác định cấu trúc phân tử hữu cơ, phân loại phản ứng hoá học. Cơ sở lý thuyết các loại phản ứng hữu cơ: cơ chế phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng phản ứng, từ đó vận dụng vào nghiên cứu tính chất của các loại hợp chất hữu cơ.			
5	Nhiệt động học hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quy luật về nhiệt động các quá trình hoá học. Xét các thông số nhiệt động, nội năng, entanpi, entropi, thế đẳng áp, thế đẳng nhiệt, hóa thế; khả năng và chiều hướng mức độ diễn ra quá trình hoá học. Đại cương về nhiệt động học dung dịch.	3	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
6	Thực hành Hóa học đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về : Các thí nghiệm đại cương minh họa một cách định lượng bằng thực nghiệm các kiến thức được đưa ra trong chương trình lý thuyết hóa học đại cương.	1	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Trong quá trình TH, SV phải được đánh giá qua các bài thí nghiệm về các m t: - Chuẩn bị lý thuyết về bài thực hành. - Báo cáo thực hành. - K năng thực hành. - Kết quả thực hành, bài toàing trình thí nghiệm. - SV phải thực hành đầy đủ các bài thực hành mới được công nhận điểm học phần. Điểm trung bình các bài thực hành (trừ bài 1) là điểm học phần.
7	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.	2	ĐHSP Hóa K58 - HKI	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.	2	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

9	Động hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tốc độ phản ứng, bậc phản ứng, cơ chế và động học của các phản ứng hoá học đơn giản và phức tạp: ảnh hưởng của nồng độ, nhiệt độ, chất xúc tác đến tốc độ phản ứng; phản ứng dây chuyền, quang hoá, xúc tác men (enzim).	2	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
10	Điện hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Hoá học với dòng điện (điện cực, thế điện cực, phương trình Nernst, cân bằng oxi hoá khử, sự điện phân). Một số cân bằng khác trong dung dịch cht điện li (cân bằng axit bazơ, cân bằng hoà tan, sự điện li, thủy phân, cân bằng tạo phức, dung dịch keo), thuyết axit bazơ.	2	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
11	Hidrocarbon	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về : Hidrocarbon no; Hidrocarbon không no; Hidrocarbon thơm và các nguồn hidrocarbon trong thiên nhiên.	2	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
12	Lý luận dạy học môn Hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhiệm vụ môn học, phương pháp nghiên cứu khoa học và lý luận dạy học hoá học; các nhiệm vụ của việc dạy và học hoá học ở trường phổ thông bao gồm nhiệm vụ trí dục, phát triển và giáo dục; nội dung dạy học hoá học ở trường phổ thông; các phương pháp dạy học hoá học (Định nghĩa, cơ sở phân loại, hệ thống các phương pháp dạy học); vấn đề đổi mới phương pháp dạy học hoá học; các hình thức tổ chức dạy học ở trường phổ thông nhằm đảm bảo tính giáo dục và tính phát triển của việc dạy và học hoá học.	3	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
13	Hoá học về phi kim	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các nguyên tố phi kim thuộc nhóm A bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học: vị trí trong BTH, tính chất vật lý, tính chất hóa học của các đơn chất và hợp chất, điều chế và ứng dụng.	3	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
14	Hoá học Công nghệ - Môi trường	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ hóa học, qui trình sản xuất một số	3	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

		chất, cung cấp những kiến thức cơ bản về hóa học môi trường; đại cương về hóa học môi trường, môi trường khí quyển, môi trường thủy quyển, môi trường thạch quyển, xử lý chất thải chống ô nhiễm môi trường, giáo dục môi trường trong nhà trường.			
15	Hóa học phức chất	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số khái niệm cơ bản của hóa học phức chất, cách gọi tên phức chất, cấu tạo của phức 14 chất, dạng hình học của các phức chất thường gặp, đồng phân lập thể, liên kết hóa học trong phức chất, các phương pháp nghiên cứu phức chất.	2	ĐHSP Hóa K58 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
16	Hoá học về kim loại	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức đại cương về kim loại, các nguyên tố kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ, đại cương về nguyên tố chuyển tiếp (các nguyên tố nhóm B) và các nguyên tố Lantan, họ actini của BTH các nguyên tố hóa học.	3	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
17	Thực hành hóa vô cơ	Sinh viên làm các thí nghiệm chứng minh lý thuyết đã học về các nguyên tố kim loại và phi kim. Sinh viên tập làm quen với các thí nghiệm tổng hợp, điều chế các hợp chất vô cơ. Sinh viên phải mô tả và giải thích được các hiện tượng hóa học trong các thí nghiệm.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Trong quá trình TH, SV phải được đánh giá qua các bài thực nghiệm về các mặt: - chuẩn bị lý thuyết về bài thực hành - Báo cáo thực hành. - kĩ năng thực hành - kết quả thực hành, bài tường trình thí nghiệm - SV phải thực hành đủ các bài thực hành mới được công nhận điểm học phần - Điểm trung bình các bài thực hành là điểm học phần.
18	Hidrocarbon	Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản và hiện đại về hóa học hữu cơ gồm: Hidrocarbon no; Hidrocarbon không no; Hidrocarbon thơm và các nguồn hidrocarbon trong thiên nhiên.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
19	Hoá học phân tích định tính	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý thuyết về cân bằng ion, các định luật cơ bản của Hóa học áp dụng cho hệ các chất điện li trong dung dịch, từ đó nắm được những quy luật về tương tác ion trong dung dịch và hiểu được bản chất của các phản ứng vô cơ xảy ra trong dung dịch nước.	3	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
20	Thực hành phân tích định tính	Nội dung học phần: Thực hành về tính chất và phản ứng ion trong dung dịch nhằm giúp sinh viên vận dụng thành thạo các kiến thức	2	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Trong quá trình TH, SV phải được đánh giá qua các bài thí nghiệm về các mặt: - chuẩn bị lý thuyết về bài thực hành

		đã học trong học phần phân tích định tính.			- Báo cáo thực hành. - kĩ năng thực hành - kết quả thực hành, bài tường trình thí nghiệm - SV phải thực hành đầy đủ các bài thực hành mới được công nhận điểm học phần - Điểm trung bình các bài thực hành là điểm học phần.
21	Hoá học Công nghệ - Môi trường	Trang bị những kiến thức hóa kỹ thuật đại cương gồm những kiến thức cơ bản về công nghệ hóa học, qui trình sản xuất một số chất cụ thể: sản xuất axit sunfuric, tổng hợp ammoniac,... sản xuất phân bón, sản xuất gang thép, kỹ thuật nhiên liệu, sản xuất hợp chất cao phân tử. Cung cấp những kiến thức cơ bản về hóa học môi trường; Đại cương về hóa học môi trường. Môi trường khí quyển, thạch quyển, thủy quyển, sự ô nhiễm môi trường, công nghệ môi trường, giáo dục môi trường trong nhà trường. Cung cấp kiến thức về hóa nông học: đất, phân bón và các hóa được dùng trong nông nghiệp gồm: thành phần hóa học, sự chuyển hóa và cách bảo quản, sử dụng chúng.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
22	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Nội dung bao gồm những kiến thức cơ bản về những tình huống sư phạm; kỹ năng sư phạm như trình bày bảng, viết chữ, khả năng bao quát lớp; các bước lên lớp,...	3	ĐHSP Hóa K57 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
23	Hợp chất hữu cơ đơn chức và đa chức	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản, hiện đại về các chất hữu cơ đơn và đa chức; về tính chất, ứng dụng, điều chế các hợp chất hữu cơ; dẫn xuất halogen của hidrocarbon; hợp chất cơ nguyên tố; ancol - phenol - ete; andehit - xeton; axit cacboxylic; dẫn xuất của axit, lipid; hợp chất chứa nitơ; một số hợp chất dị vòng.	3	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
24	Hoá học phân tích định lượng	Học phần trang bị các phương pháp định lượng hóa học gồm: Đối tượng, nhiệm vụ của phân tích định lượng; Phân loại các phương pháp phân tích định lượng; Biểu diễn đánh giá kết quả phân tích; Các phương pháp phân tích định lượng gồm: phân tích khối lượng, thể tích, chuẩn độ axit – bazơ, chuẩn độ tạo phức, chuẩn độ kết tủa; chuẩn độ oxi hóa – khử.	3	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

25	Hóa học phức chất	Nội dung học phần đề cập đến định nghĩa phức chất, phối trí, phức tứ diện, bát diện, vuông phẳng, và nội dung thuyết trường tinh thể nghiên cứu phức chất, nghiên cứu tính chất của phức chất	2	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
26	Hợp chất hữu cơ tạp chức – Polime	Cung cấp những kiến thức cơ bản nhất của một số hợp chất tạp chức như: hidroxycacbonyl, hidroxiaxit, aminoaxit, cacbohidrat, protein và các hợp chất cao phân tử.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
27	Thực hành hóa học phân tích định lượng	Học phần giúp sinh viên nắm được các kỹ năng cơ bản về pha chế dung dịch các loại nồng độ, sử dụng thành thạo các dụng cụ đo thể tích chính xác và kỹ năng chuẩn độ.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Trong quá trình TH, SV phải được đánh giá qua các bài thí nghiệm về các mặt: - chuẩn bị lý thuyết về bài thực hành - Báo cáo thực hành. - kỹ năng thực hành - kết quả thực hành, bài tường trình thí nghiệm - SV phải thực hành đầy đủ các bài thực hành mới được công nhận điểm học phần - Điểm trung bình các bài thực hành là điểm học phần.
28	Thực tập sư phạm 1	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về trường trung học phổ thông, tập làm công tác chủ nhiệm lớp, công tác đoàn đội, dự giờ, thăm lớp giáo viên giảng dạy, tập giảng từ 1 đến 2 tiết và nghiên cứu khoa học giáo dục.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
29	Thực hành hoá công nghệ - Thực tế chuyên môn	Tham quan thực tế để tăng cường hiểu biết thực tiễn cho sinh viên.	2	ĐHSP Hóa K57 – HK2	Chuyên cần thái độ: 30%. Báo cáo thực tế: 30%, Thi kết thúc học phần: 40%
30	Thực hành hữu cơ	Sinh viên làm các thí nghiệm chứng minh lý thuyết đã học về các hợp chất Hidrocacbon, hợp chất đơn chức, đa chức, tạp chức và pôlime. Sinh viên tập làm quen với các thí nghiệm tổng hợp, điều chế các hợp chất hữu cơ đơn giản. Sinh viên phải mô tả và giải thích được các hiện tượng hóa học trong các thí nghiệm.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Trong quá trình TH, SV phải được đánh giá qua các bài thí nghiệm về các mặt: - chuẩn bị lý thuyết về bài thực hành - Báo cáo thực hành. - Kỹ năng thực hành - Kết quả thực hành, bài tường trình thí nghiệm - SV phải thực hành đầy đủ các bài thực hành mới được công nhận điểm học phần - Điểm trung bình các bài thực hành là điểm học phần.
31	Phương pháp dạy học môn Hoá học	Nghiên cứu cấu trúc, chương trình hoá học phổ thông, sự hình thành và phát triển các khái niệm cơ bản của hoá học. Học phần giúp sinh viên biết vận dụng các kiến thức của Lý luận dạy học hoá học vào các bài hoá học cụ thể trong chương trình hoá học	3	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

		THPT để chuẩn bị cho thực tập sư phạm. Thực hành phương pháp dạy học hoá học gồm các bài thí nghiệm hoá học quan trọng và các bài tập hoá học điển hình phục vụ cho việc dạy hoá học ở THPT.			
32	Tin học ứng dụng trong Hóa học	Nội dung bao gồm kiến thức về thuật toán, củng cố các lệnh cơ bản về INPUT, OUTPUT, FUNCTION, PROCEDURE của ngôn ngữ PASCAL; bước đầu lập trình được cho một số bài toán Hoá học đơn giản; ngân hàng các chương trình con (đối tượng hoá học như: hồi quy phi tuyến, phương pháp đơn hình, lọc Kalman, entropi cực đại, thuật giải di truyền, mạng nơron, biến đổi Fourier, ...).	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
33	Phân tích hữu cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên các phương pháp phân tích xác định thành phần định tính các hợp chất hữu cơ đơn giản và phức tạp. Căn cứ trên các kết quả phân tích định lượng (CO_2 , H_2O , N_2 , HCl , ...) để xây dựng công thức phân tử hợp chất hữu cơ ban đầu. Các phương pháp tách chất, tinh chế hợp chất hữu cơ.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
34	Tổng hợp hữu cơ	Học phần nghiên cứu cách đưa các nhóm chức vào phân tử hợp chất hữu cơ và sự chuyển hóa giữa chúng. Xây dựng phân tử hữu cơ bằng phương pháp tạo liên kết C- C, C- dị tố, phương pháp đóng vòng và phản ứng oxi hóa – khử, phản ứng tổng hợp H_2 với CO. Các cách bảo vệ nhóm chức trong quá trình chuyển hóa hay tổng hợp hữu cơ.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
35	Bài tập hóa học phổ thông	Học phần nhằm nâng cao khả năng giải các dạng bài tập phổ thông cho sinh viên, cung cấp và phân tích các phương pháp giải nhanh trong bài toán hóa học: bảo toàn nguyên tố và khối lượng, bảo toàn electron, phương pháp quy đổi. Từ đó, yêu cầu sinh viên hiểu được bản chất của các bài toán hóa học và xây dựng được một số dạng toán hóa học.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
36	Sử dụng TN và các phương tiện trực quan trong DHHH	Học phần trang bị cho sinh viên các cách sử dụng các phương tiện trực quan như thí nghiệm, hình vẽ, mô hình trong các bài dạy học hóa học phổ thông.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK1	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
37	Quản lý hành chính nhà nước và	Nội dung học phần được ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày	2	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

	quản lý ngành GD-ĐT	22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành GD&ĐT.			
38	Xác suất thống kê và xử lý số liệu thực nghiệm hóa học	Khái niệm, tính chất của xác suất; đối tượng và phương pháp nghiên cứu của thống kê toán học; các kết quả cơ bản của xác suất và thống kê; tính xác suất của một số biến cố; lập bảng phân phối (hàm mật độ) và hàm phân phối; tìm các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên và ý nghĩa thực tiễn của chúng; các phân phối cơ bản (nhị thức Poisson, mũ, đều, chuẩn...); ước lượng các ẩn chưa biết; so sánh hai trung bình, hai tỉ lệ, hai phương sai; tiêu chuẩn phù hợp khi bình phương (χ^2); tính hệ số tương quan, tìm đường hồi qui tuyến tính thực nghiệm giữa hai biến. Phương pháp thống kê là phương pháp phổ biến và tin cậy trong việc xử lý số liệu thực nghiệm trong nghiên cứu khoa học. Nội dung học phần còn đề cập đến: Phân loại sai số, các nguyên nhân xuất hiện sai số trong đo đạc hóa học phân tích; các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên và các lý thuyết phân bố các đại lượng ngẫu nhiên; đánh giá, xử lý kết quả thực nghiệm và biểu diễn kết quả thực nghiệm.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
39	Hợp chất thiên nhiên	Cung cấp những kiến thức sơ lược về một số hợp chất thiên nhiên: cấu tạo, tính chất vật lý, hoá học, tác dụng sinh lý, nguồn gốc thiên nhiên và ứng dụng của các hợp chất như tecpen, tinh dầu, ancaloit,... Từ đó, sinh viên tự mình và giáo dục học sinh biết cách khai thác, sử dụng hợp lý các hợp chất này vào đời sống, bảo vệ sức khỏe của bản thân và cộng đồng.	2	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
40	Thực tập sư phạm 2	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thực hành giảng dạy, thực hành công tác chủ nhiệm lớp, tập nghiên cứu khoa học giáo dục.	6	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
41	Cơ sở hóa học Hữu cơ hiện đại	Học phần cung cấp khái niệm lập thể về cấu tạo hợp chất hữu cơ, hiện tượng đồng phân trong hóa học hữu cơ, các khái niệm axit – bazơ hữu cơ và đi sâu nghiên cứu cơ chế các phản ứng cộng, thế,	4	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%

		tách trong các hợp chất hidrocarbon, hợp chất có nhóm chức có ảnh hưởng các yếu tố lập thể.			
42	Hóa học phức chất các nguyên tố đất hiếm	Nội dung học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về phức chất các nguyên tố đất hiếm (14 nguyên tố) với các phối tử hữu cơ và vô cơ. Học phần nghiên cứu khả năng tạo phức các nguyên tố đất hiếm, so sánh phức chất họ f (nguyên tố đất hiếm) với phức chất họ d (nguyên tố chuyển tiếp), ứng dụng phức chất nguyên tố đất hiếm vào cuộc sống.	3	ĐHSP Hóa K56 – HK2	Chuyên cần thái độ: 5%. Kiểm tra thường xuyên: 35%, Thi kết thúc học phần: 60%
Kinh tế- Du lịch					
1	Quản trị Marketing-2-17 (BK01)/ Quản trị kinh doanh 1 DH57	Áp dụng được các lý thuyết Quản trị Marketing đã được học để giải thích, vận dụng được vào các tình huống thực tế	3	26/02/2018 – 23/4 2018	Viết
2	Kinh tế quốc tế-1-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Trang bị cho sinh viên những kỹ năng sử dụng lý thuyết thương mại trong phân tích hoạt động mậu dịch giữa các quốc gia khác nhau.	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết
3	Kinh tế quốc tế-2-17(BK01)/ ĐHQTKD 1 DH58	Trang bị cho sinh viên những kỹ năng sử dụng lý thuyết thương mại trong phân tích hoạt động mậu dịch giữa các quốc gia khác nhau.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
4	Quản trị sản xuất-2-17(BK01)/ ĐHQTKD 1 DH58	giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất. Sinh viên có thể hiểu các công tác quản lý sản xuất từ việc thiết kế sản phẩm đến bố trí mặt bằng.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
5	Quản trị văn phòng-1-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn phòng	2	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
6	Kinh tế lượng-1-17 / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về kinh tế lượng, ước lượng các vấn đề kinh tế	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
7	Marketing căn bản-1-17(BK01)/ ĐHQTKD 1 DH58	Áp dụng được các lý thuyết Marketing đã được học để giải thích, vận dụng được vào các tình huống thực tế; Phân tích vấn đề đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết
8	Tài chính- Tín dụng-1-17(BK01)/ ĐHQTKD 1 DH58	Cung cấp cơ sở lý thuyết, phương pháp nghiên cứu để sinh viên tìm hiểu sâu hơn về lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và hỗ trợ kiến	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết

		thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành.			
9	Tài chính- Tín dụng-2-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Cung cấp cơ sở lý thuyết, phương pháp nghiên cứu để sinh viên tìm hiểu sâu hơn về lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết
10	Thiết lập và thẩm định DADT-1-17 / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Trang bị cho sinh viên những lý thuyết căn bản về đầu tư và dự án đầu tư	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
11	Kinh tế lượng-2-17 / ĐHQTKD 1 DH58	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về kinh tế lượng, ước lượng các vấn đề kinh tế.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
12	Quản lý nhà nước về kinh tế-1-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH57	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản làm nền tảng cho ngành quản trị kinh doanh	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
13	Kinh tế phát triển-1-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH58	cung cấp cho sinh viên những lý thuyết cơ bản về bản chất và thước đo tăng trưởng kinh tế	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
14	Hệ thống TT quản lý-2-17(BK01) / Quản trị kinh doanh 1 DH57	cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và cập nhật về quản trị các hệ thống thông tin quản lý như một nguồn lực quan trọng của tổ chức.	2	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết
15	Quản trị chất lượng-2-17 / Quản trị kinh doanh 1 DH57	cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
16	Tin học ứng dụng trong KD-2-17(BK01) / ĐHQTKD 1 DH58	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Thực hành
17	Thống kê kinh doanh-2-17 (BK01)/ ĐHQTKD 1 DH58	cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thống kê kinh doanh.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết
18	Quản trị bán hàng-1-17(BK01)/ Quản trị kinh doanh 1 DH57	cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Quản trị bán hàng.	2	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc vấn đáp

19	Quản trị rủi ro/Quản trị kinh doanh 1 DH57	cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Quản trị bán hàng.	3	5/3/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
20	Luật kinh doanh-2-17 (BK01)/Quản trị kinh doanh 1 DH58	Nắm được những quy định của pháp luật về cơ cấu tổ chức quản lý của từng loại hình doanh nghiệp.	3	1/1/2018 – 23/4 2018	Viết hoặc tiểu luận
21	Thực tập nghề nghiệp-2-17 (BK01)/Quản trị kinh doanh 1 DH57	Hệ thống hóa kiến thức đã học trong toàn bộ chương trình đến học kỳ 7, chương trình giáo dục đại học quản trị kinh doanh		9/3/2018-2/4/2018	Viết, Văn đáp
22	Luật kinh doanh-1-17 (BK01)/Quản trị kinh doanh 1 DH57	Nắm được những quy định của pháp luật về cơ cấu tổ chức quản lý của từng loại hình doanh nghiệp.	3	21/08/2017 - 27/11/ 2017	Viết hoặc tiểu luận
23	Nguyên lý kế toán	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 2 5/2/2018 – 28/5/2018	Thi Viết
24	Kinh tế học đại cương	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	2	Học kỳ 1 28/9/2017 – 01/01/2018	Thi viết
25	Quản trị học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 2 5/2/2018 – 28/5/2018	Thi Viết
26	Kinh tế vĩ mô	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 2 5/2/2018 – 28/5/2018	Thi Viết
27	Kinh tế phát triển	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 2 5/2/2018 – 28/5/2018	Thi Viết
28	Kinh tế vi mô	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 1 28/9/2017 – 01/01/2018	Thi Viết
29	Marketing căn bản	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành.	3	Học kỳ 2 5/2/2018 – 28/5/2018	Thi Viết

Giáo dục thể chất – Quốc phòng

1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng	5	Học kì 2: 2 TC Học kì 3: 3TC	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc văn đáp; Thi học phần: viết
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc văn đáp; Thi học phần: viết
3	Đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc văn đáp Thi học phần: viết

		thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác			
4	Quản lý hành chính nhà nước	Cung cấp những kiến thức cơ bản, hệ thống về lý luận và thực tiễn quản lý hành chính nhà nước nói chung, quản lý giáo dục đào tạo và quản lý trường trung học nói riêng; những kiến thức cơ bản về công vụ, viên chức sự nghiệp giáo dục, giáo viên trung học; đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam về GD - ĐT; Luật Giáo dục; Điều lệ và một số quy chế do Bộ GD - ĐT ban hành đối với bậc trung học và thực tiễn giáo dục địa phương, trên cơ sở đó hướng dẫn SV vận dụng kiến thức học phần vào việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý nhà trường trung học và thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người GV	2	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: viết, chấm bài tập Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
5	Tâm lý học	Khái quát về hiện tượng tâm lý người; nguồn gốc và bản chất của các hiện tượng tâm lý; các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của hiện tượng tâm lý người; tâm lý học lứa tuổi mô tả khái quát về đặc điểm các giai đoạn phát triển của cá nhân từ sơ sinh đến trưởng thành. Tâm lý học sư phạm trình bày những cơ sở tâm lý học của các hoạt động dạy học và giáo dục trẻ em	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
6	Pháp luật đại cương	Gồm những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, những vấn đề cơ bản về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa đồng thời sinh viên nắm được các	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi học phần: viết

		ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam			
7	Giáo dục học	Cung cấp kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục (đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, vai trò của giáo dục và các yếu tố khác đối với sự hình thành, phát triển nhân cách), mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên trung học làm cơ sở cho việc học tập các học phần khác; các đặc điểm dạy học và giáo dục ở trường phổ thông, giúp sinh viên có kỹ năng vận dụng những kiến thức lý luận vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục, vận dụng vào việc đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học cũng như triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
8	Toán học thống kê	Bao gồm các kiến thức cơ bản về xác suất: biến cố, xác suất của biến cố, các tính chất của xác suất; đại lượng ngẫu nhiên rời rạc và đại lượng ngẫu nhiên liên tục; các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên: kỳ vọng, phương sai; các loại phân phối cơ bản: phân phối nhị thức, phân phối Poisson, phân phối mũ, phân phối chuẩn, phân phối đều...; vectơ ngẫu nhiên và phân phối của vectơ ngẫu nhiên; luật số lớn và các định lý giới hạn; lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê; hồi quy và tương quan	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: thực hành bài tập Thi học phần: viết
9	Tin học	Cung cấp kiến thức về cơ bản về ngôn ngữ lập trình C như các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng,	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: bài tập hoặc thực hành Thi học phần: bài tập, thực hành

		biểu thức, các toán tử điều khiển... để viết được một chương trình C hoàn chỉnh. Nắm được các kiến thức về đồ họa, lưu trữ giữ dữ liệu, tổ chức bộ nhớ, các ngắt trong ngôn ngữ lập trình C			
10	Giáo dục quốc phòng		8	Học kì 1: 2TC Học kì 2: 3TC Học kì 3: 3TC	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp, thực hành Thi học phần: viết, vấn đáp, thực hành
11	Âm nhạc vũ đạo	Cung cấp kiến thức cơ bản về khái niệm âm nhạc; âm nhạc và vũ đạo với sự phát triển đức, trí, thể, mỹ đối với học sinh phổ thông; Cao độ, trường độ trong âm nhạc; Phương pháp, phân tích và lựa chọn các tác phẩm âm nhạc. Thực hành các tư thế cơ bản của tay và chân, kỹ thuật múa đồng bằng bắc bộ, kỹ thuật múa dân tộc miền núi phía bắc, kỹ thuật múa Tây nguyên	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: vấn đáp, thực hành
12	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần này gồm hai phần chính, phần một bao gồm các kiến thức đại cương về văn hóa học và văn hóa Việt Nam: khái niệm, đặc trưng, chức năng của văn hóa. Khái niệm và các chuyên ngành văn hóa học. Định vị văn hóa Việt Nam thông qua các yếu tố: vị trí địa lý, không gian văn hóa, chủ thể văn hóa, văn hoá Việt Nam trong mối quan hệ giao lưu với văn hoá khu vực và văn hoá nhân loại... Phần hai đi sâu vào tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: Văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân và cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, thuyết trình theo nhóm Thi học phần: viết hoặc vấn đáp

13	Tiếng Việt thực hành	Hình thành kỹ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản, luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả. Qua đó, phát triển khả năng sử dụng tiếng Việt cho SV	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, làm bài tập, thực hành Thi học phần: viết
14	Giải phẫu người	Là môn khoa học nghiên cứu về cấu trúc cơ thể con người: nghiên cứu về hình dạng và kích thước của xương...; Nghiên cứu cấu trúc từng cơ quan và mối liên quan giữa giải phẫu và chức năng của cơ quan bộ phận đó. Là một môn khoa học cơ sở, không những cho y học mà còn cho các ngành khoa học khác: sinh học, TDTT, mỹ thuật...	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
15	Sinh lý học thể dục thể thao	Cung cấp những vấn đề chung về sinh lý học TDTT; sinh lý hệ thần kinh trung ương, sinh lý máu và bạch huyết, sinh lý hệ tuần hoàn, sinh lý hô hấp, sinh lý tiêu hóa, chuyển hóa chất, chuyển hóa năng lượng và điều hòa thân nhiệt; cơ sở hình thành của quá trình hình thành kỹ năng vận động; cơ sở sinh lý của trình độ tập luyện	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
16	Vệ sinh học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản trong vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh dinh dưỡng và vệ sinh trong tập luyện, huấn luyện thi đấu TT	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
17	Y học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản trong kiểm tra - tự kiểm tra y học TDTT, các chấn thương thương TT thường gặp và cách phòng tránh chấn thương; cấp cứu và các trạng thái bệnh lý thường gặp, các phương pháp xoa bóp thể thao	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
18	Đo lường thể thao	Cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về xử lý số liệu của các phép đo, khái niệm về test. Giới thiệu kỹ thuật lập test và các test sư	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi học phần: viết

		phạm. Cách xây dựng thang điểm và thang đánh giá về thành tích TT. Nắm được phương pháp đánh giá về các chỉ số hình thái cơ thể. Xác định tiêu chuẩn và tuyển chọn VĐV			
19	Phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học quy trình tiến hành đề tài nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu; cách lựa chọn test đặc thù của TDTT; các bước - giai đoạn của quá trình nghiên cứu; cách viết báo cáo và trình bày một công trình nghiên cứu khoa học	2	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: làm bài tập lớn
20	Sinh hóa	Cung cấp những kiến thức cơ bản về thành phần hóa học, quá trình chuyển hóa của chất và năng lượng trong cơ thể sống, cũng như mối tương quan giữa quá trình chuyển hóa và chức năng trong cơ thể; Xúc tác sinh học, vai trò của xúc tác sinh học đối với quá trình chuyển hóa các chất trong cơ thể và đặc điểm vai trò của enzym, vitamin, hormone; Đặc điểm, vai trò sinh học, phân loại và chuyển hóa glucit, lipid, protein trong cơ thể; Tái tổng hợp ATP trong hoạt động cơ với cường độ và thời gian khác nhau; Các quy luật sinh hóa của quá trình GDTC; Cơ sở sinh hóa của sự phát triển các tổ chức thể lực – sức mạnh tốc độ và sức bền	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
21	Sinh cơ học thể dục thể thao	Trang bị những kiến thức cơ bản nhất về sự phức tạp của hoạt động vận động, các khái niệm về cơ học hiện đại, nắm được cơ sở sở lý luận được để phân tích những hiện tượng phức tạp và phương	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp

		pháp mô hình hoá tối ưu hoá các hoạt động vận động để ứng dụng vào trong huấn luyện và giảng dạy TDTT			
22	Xã hội học thể dục thể thao	Cung cấp kiến thức cơ bản và có hệ thống về xã hội học TDTT; giúp cho sinh viên có năng lực nghiên cứu những ngành khoa học cụ thể và vận dụng tri thức xã hội học vào các lĩnh vực hoạt động TDTT. Nội dung học phần bao gồm ba phần: xã hội học TDTT; cấu trúc xã hội của TDTT; xã hội hóa TDTT	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
23	Tâm lý học thể dục thể thao	Cung cấp những vấn đề chung về tâm lý TDTT; cơ sở tâm lý học trong GDTC, cơ sở tâm lý hình thành kỹ năng vận động, những yêu cầu tâm lý khi luyện tập động tác; cơ sở tâm lý trong huấn luyện TT, đặc điểm tâm lý trong tập luyện và thi đấu TT	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
24	Công tác Đoàn - Đội	Trang bị những kiến thức về ngành công tác Đoàn TNTP Hồ Chí Minh. Kỹ năng thực hành nghi thức Đoàn, nghi lễ Đoàn TNTP Hồ Chí Minh	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: vấn đáp, thực hành
25	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của nội dung môn học chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa trong hệ thống giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
26	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của môn học chạy cự ly trung bình, việt dã và nhảy cao trong hệ thống giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật của chạy cự ly trung	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		binh, việt dã và nhảy cao, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu			
27	Thể dục và phương pháp giảng dạy 1	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục cơ bản; các động tác về đội ngũ và cách biến hóa các đội hình; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục cơ bản và đội hình đội ngũ	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
28	Thể dục và phương pháp giảng dạy 2	Trang bị kiến thức về khái niệm và ý nghĩa của thể dục đồng diễn-nhịp điệu; các nội dung cơ bản của thể dục đồng diễn; cách biên soạn, thiết kế các đội hình đồng diễn. Ý nghĩa, tác dụng của thể dục nhịp điệu	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
29	Bơi lội và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn bơi lội trong đời sống xã hội. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội; Phương pháp cứu đuối. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội, Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
30	Đá cầu và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản về nguồn gốc và sự phát triển môn đá cầu; thực trạng và xu hướng phát triển môn đá cầu ở Việt Nam; các nguyên lý cơ bản của kỹ thuật đá cầu; các chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu; phương pháp giảng dạy và tập luyện môn đá cầu; Luật đá cầu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài đá cầu	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
31	Trò chơi vận động, ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn trò chơi vận động	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		và ném bóng trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong trò chơi vận động, ném bóng; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu. Biết sáng tạo ra những trò chơi mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn			
32	Cờ vua và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về các giai đoạn của ván đấu. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu, Phương pháp giảng dạy và tập luyện; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
33	Cầu lông và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông, nguyên lý kỹ thuật cầu lông cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của cầu lông, những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	4	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
34	Bóng chuyền và phương pháp giảng dạy	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể; phương pháp giảng dạy kỹ thuật bóng chuyền; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Trang bị cho sinh viên phương pháp giảng dạy và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
35	Quần vợt và phương pháp giảng dạy	Cung cấp kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Quần vợt, nguyên lý kỹ thuật cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác; các bước di chuyển; những điều luật cơ bản và thực	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài			
36	Bóng đá và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng đá trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bóng đá, phương pháp giảng dạy và tập luyện môn Bóng đá; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng đá 11 người	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
37	Bóng bàn và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng bàn trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong bóng bàn; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
38	Bóng rổ và phương pháp giảng dạy	Trang bị kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng rổ, hình thành một số kỹ - chiến thuật cơ bản của bóng rổ; Luật và phương pháp giảng dạy bóng rổ; phương pháp tổ chức thi đấu và làm trọng tài bóng rổ ở cơ sở	3	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
39	Thể thao giải trí	Trang bị các nội dung về lý luận hình thành thể thao giải trí; cơ sở của thể thao giải trí; các phương tiện và phương pháp TDTT giải trí; các nhóm ngành TDTT giải trí dân gian và hiện đại đang sử dụng	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi học phần: viết
40	Vovinam	Lý luận chung về chấn thương TDTT và lý thuyết môn Vovinam – Việt võ đạo. Giúp cho sinh viên hiểu nguồn gốc, sự hình thành và phát triển môn phái Vovinam – Việt võ đạo. Các nguyên lý cơ bản về võ thuật. Võ đạo, tâm đức của người học võ và ý nghĩa của sự tôn sư trọng đạo	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

41	Quản lý thể dục thể thao	Trang bị kiến thức cơ bản và cần thiết về khoa học quản lý, quản lý nhà nước nói chung và quản lý trong hoạt động TDTT để góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo cán bộ khoa học TDTT; những kiến thức cơ bản về cơ sở tư tưởng, quá trình hình thành và phát triển và nội dung cơ bản Đường lối Thể dục thể thao của Đảng cộng sản Việt Nam trong các giai đoạn	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
42	Lý luận và phương pháp thể thao trường học	Nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy, huấn luyện TT phát triển thể lực của học sinh phổ thông theo các nhóm lứa tuổi; mục đích và nhiệm vụ của GDTC trong nhà trường phổ thông; đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh các cấp học; cách biên soạn giáo án theo yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy ở nhà trường phổ thông; phương pháp xây dựng kế hoạch giảng dạy và sử dụng phương tiện GDTC trong trường học; GDTC đối với SV đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp	2	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
43	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp GDTC, bản chất khoa học của TDTT; phương tiện và nguyên tắc về phương pháp GDTC; đặc điểm giảng dạy TDTT; nguyên tắc và phương pháp giảng dạy TDTT; các phương pháp giảng dạy TDTT và giáo dục tổ chức vận động	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi giữa kì: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
44	Thực hành chuyên môn	Biết cách giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa và xây dựng phong trào tập luyện TDTT trong các nhà trường. Hiểu rõ các yếu tố cần thiết hợp thành năng	3	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành, bài thu hoạch Thi học phần: vấn đáp, thực hành

		lực sư phạm của người giáo viên GDTC. Biết cách học tập, rèn luyện để từng bước nâng cao năng lực sư phạm và tính chuyên nghiệp của người giáo viên GDTC. Tham quan các trung tâm đào tạo, huấn luyện TDTT lớn của khu vực, quốc gia nhằm giúp cho sinh viên có khả năng tiếp cận thực tế về công tác giảng dạy, huấn luyện các đội tuyển ở các lứa tuổi khác nhau, từ đó đúc rút được những kinh nghiệm cho bản thân sau khi tốt nghiệp ra trường để làm tốt công tác TDTT phong trào			
45	Đánh giá môn học giáo dục thể chất	Cung cấp cho sinh viên về khái niệm, vị trí, ý nghĩa và yêu cầu của đánh giá môn học; cấu trúc giờ học thể dục ở trường phổ thông; các loại hình đánh giá giờ học; trình tự và phương pháp tự đánh giá; cách đánh giá lượng vận động của một giờ học; phương pháp theo dõi mạch đập trong giờ học và phương pháp nâng cao mật độ giờ học	2	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
46	Chuyên sâu Bóng chuyền 1	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể. Trang bị những kỹ năng thực hiện các kỹ thuật bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
47	Chuyên sâu Bóng chuyền 2	Cung cấp kiến thức về luật bóng chuyền, một số phương pháp giảng dạy và huấn luyện. Củng cố một số kỹ thuật cơ bản và nâng cao sự biến hóa kỹ - chiến thuật	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
48	Chuyên sâu Bóng chuyền 3	Học phần này nhằm hoàn thiện và nâng cao kỹ năng các bài tập kỹ - chiến thuật, xây dựng phương	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành

		pháp nghiên cứu khoa học, giảng dạy, huấn luyện tổ chức thi đấu, trọng tài			Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
49	Chuyên sâu Cầu lông 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; phần lý thuyết sẽ trang bị về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: kỹ thuật đánh phải – trái cao tay, kỹ thuật bỏ nhỏ cao – thấp tay, kỹ thuật đánh cầu trên lưới, kỹ thuật bật cầu và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
50	Chuyên sâu cầu lông 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho VĐV và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: phối hợp trong phát cầu thấp – gần – lao cao – lao xa, các bài phối hợp trong đập cầu (thẳng, chéo, điểm rơi, chính diện), các bài tập bật cầu – hất cầu kết hợp phòng thủ, các bài tập phối hợp chiến thuật thi đấu đơn - đôi	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
51	Chuyên sâu cầu lông 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1, 2; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật phối hợp phát cầu – chém cầu, phát cầu – đánh trái tay, lùi đập cầu – đánh gần lưới, phát cầu tấn công – phòng	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		thủ, các nhóm chiến thuật trong đánh đôi - đánh đôi nam nữ, đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu, tổ chức thi đấu đồng đội nam, nữ và đôi nam - nữ			
52	Chuyên sâu Bóng đá 1	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng đá trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bóng đá, phương pháp giảng dạy và tập luyện môn Bóng đá; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng đá 11 người	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
53	Chuyên sâu Bóng đá 2	Trang bị cho người học củng cố, hoàn thiện và nắm bắt một số nguyên lý kỹ - chiến thuật thực hành cơ bản. Về lý thuyết hiểu được khái niệm, nguyên lý chiến thuật và biết phân tích đội hình chiến thuật, giáo án giảng dạy và huấn luyện	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
54	Chuyên sâu Bóng đá 3	Củng cố, hoàn thiện và nắm bắt một số nguyên lý kỹ - chiến thuật thực hành cơ bản. Về lý thuyết hiểu được khái niệm, nguyên lý chiến thuật và biết phân tích đội hình chiến thuật, giáo án giảng dạy và huấn luyện	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
55	Chuyên sâu quần vợt 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; phần lý thuyết sẽ trang bị về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: kỹ thuật vô lê bên phải - trái; kỹ thuật lớp bóng phải - trái; kỹ thuật đập bóng; kỹ thuật xoáy xuống thuận tay; kỹ thuật xoáy xuống trái tay và các bài tập	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn			
56	Chuyên sâu quần vợt 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: đánh bỏ nhỏ; đánh bóng nửa nảy; các nhóm bài tập phối hợp di chuyển ngang – di chuyển lên xuống để đánh bóng vô lê - bóng ngắn - dài, xoáy lên - xoáy xuống, lốp bóng; các bài tập với chiến thuật thi đấu đơn	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
57	Chuyên sâu quần vợt 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1, 2 ; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật giao bóng, đỡ giao bóng, các loại di chuyển đánh bóng, đánh bóng chéo sân, đánh dọc biên; đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
58	Chuyên sâu bóng bàn 1	Trang bị về chiến thuật thi đấu trong bóng bàn. Khả năng tuyển chọn và huấn luyện VĐV bóng bàn. Xây dựng một số kỹ thuật cơ bản của bóng bàn: kỹ thuật phòng thủ và kỹ thuật tấn công, kỹ thuật lúp bóng, kỹ thuật vụt bóng, kỹ thuật gò bóng và kỹ thuật giao bóng. Phát triển thể lực, bồi dưỡng phương pháp trọng tài, thi	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		đấu và năng lực sư phạm thông qua phân tích kỹ thuật			
59	Chuyên sâu bóng bàn 2	Trang bị kiến thức về nghiên cứu khoa học môn bóng bàn. Cách thức tổ chức thi đấu và trọng tài. Xây dựng một số kỹ thuật cơ bản của bóng bàn: kỹ thuật phòng thủ và kỹ thuật tấn công, kỹ thuật giặt bóng, kỹ thuật cắt bóng và chiến thuật trong đánh đôi. Phát triển thể lực	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
60	Chuyên sâu bóng bàn 3	Hoàn thiện kỹ thuật bóng bàn ở mức độ chuyên sâu hóa. Phát triển thể lực cho sinh viên: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khả năng phối hợp vận động. Bồi dưỡng phương pháp trọng tài, thi đấu và năng lực sư phạm thông qua phân tích kỹ thuật	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
61	Chuyên sâu bơi lội 1	Trang bị kiến thức về kỹ thuật bơi ngửa và bơi Bướm. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
62	Chuyên sâu bơi lội 2	Trang bị kiến thức về phương pháp huấn luyện và kế hoạch huấn luyện môn Bơi lội. Hoàn thiện kỹ thuật 4 kiểu bơi và bơi hỗn hợp. Chuyên sâu hóa môn chính và nâng cao thành tích môn chính. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
63	Chuyên sâu bơi lội 3	Trang bị kiến thức về kỹ thuật bơi ngửa và bơi Bướm. Hoàn thiện kỹ thuật bơi hỗn hợp. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành

		lội; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài			
64	Kiến tập sư phạm	Củng cố và khắc sâu lý thuyết các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các tình huống sư phạm trong kiến tập sư phạm: tìm hiểu tình hình thực tiễn địa phương, thực tiễn giáo dục ở trường phổ thông, tập làm công tác dạy học, công tác chủ nhiệm lớp, triển khai bài tập thực hành Tâm lý - Giáo dục	2	Học kì 6	Báo cáo thu hoạch
65	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện kỹ năng dạy học, giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục	6	Học kì 8	Báo cáo thu hoạch
66	Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao nâng cao	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp HLTT, cơ sở khoa học của tuyển chọn VĐV, những yêu cầu và quy trình tuyển chọn, hệ thống các chỉ tiêu ứng dụng trong tuyển chọn tài năng TT; các phương pháp cơ bản của tuyển chọn VĐV và phương pháp tuyển chọn VĐV ở một số môn TT	4	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi giữa kì: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
67	Thể dục và phương pháp giảng dạy nâng cao	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục. Các động tác của thể dục tự do, thể dục với dụng cụ đơn giản	4	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
68	Điền kinh và phương pháp giảng dạy nâng cao	Nâng cao những kiến thức về lý thuyết chuyên ngành. Các nguyên tắc giảng dạy, phương pháp giảng	4	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: thực hành Thi giữa kì: Thực hành

		dạy. Phương pháp biên soạn bài giảng..... Nâng cao kỹ năng kỹ xảo vận động các nội dung sở trường (chạy, nhảy cao, nhảy xa). Cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu			Thi học phần: thực hành hoặc vấn đáp, thực hành
Tiếng anh					
1	Tiếng Anh 4A (Listening & Speaking)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết, trắc nghiệm và vấn đáp
2	Tiếng Anh 6 Lis.	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
3	Tiếng Anh Du lịch-Khách sạn	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành	(4) 2	1	Viết và Trắc nghiệm
4	Tiếng Anh Du lịch-Khách sạn	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành	(4) 2	2	Viết và Trắc nghiệm
5	Tiếng Anh chuyên ngành Lịch sử	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	1	Viết và Trắc nghiệm
6	Tiếng Anh 3 B (Use of English)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
7	Tiếng Anh HC-VP	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành	4	2	Viết và Trắc nghiệm
8	Tiếng Anh Du lịch-Khách sạn	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành	(4) 2	1	Viết và Trắc nghiệm
9	Tiếng Anh Du lịch-Khách sạn	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành	(4) 2	2	Viết và Trắc nghiệm
10	Tiếng Anh 3A (Reading & Writing)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
11	Tiếng Anh 4 (Reading & Writing)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
12	Tiếng Anh chuyên ngành kế toán	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	2	Viết và Trắc nghiệm
13	Văn hóa Mỹ	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
14	Thực hành tiếng Anh (Thay thế KLTN)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	(4) 2	2	Viết và Trắc nghiệm
15	Văn hóa Anh	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
16	Ngữ pháp nâng cao (Thay thế KLTN)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
17	Ngữ âm – Âm vị	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
18	Tiếng Anh Chuyên ngành	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	1	Viết và Trắc nghiệm
19	Tiếng Anh 3A (Listening & Speaking)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết, Trắc nghiệm và vấn đáp
20	Ngôn ngữ học (Linguistics)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm

21	Ngữ dụng học (Pragmatics)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
22	Ngôn ngữ học Linguistics	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
23	Thực hành tiếng Anh (Thay thế KLTN)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	(4) 2	2	Viết và Trắc nghiệm và vấn đáp
24	Tiếng Anh chuyên ngành (Lâm nghiệp)	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	2	Viết và Trắc nghiệm
25	Ngữ nghĩa học	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
26	Ngữ nghĩa học	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
27	Tiếng Anh chuyên ngành (Phát triển tài nguyên)	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	2	Viết và Trắc nghiệm
28	Phân tích diễn ngôn	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
29	Tiếng Anh 6 Wr	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
30	Ngữ pháp nâng cao (Thay thế KLTN)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	4	2	Viết và Trắc nghiệm
31	Tiếng Anh 5 Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
32	Cú pháp học	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
33	Tiếng Anh 4B (Presentation)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Vấn đáp
34	PPNCKH	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
35	Tiếng Anh 5.R	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
36	Tiếng Anh chuyên ngành (Sinh học)	Phát triển kiến thức chuyên ngành	4	2	Viết và Trắc nghiệm
37	PPNCKH	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
38	Ngôn ngữ học đối chiếu	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
39	Ngôn ngữ học đối chiếu	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
40	Ngôn ngữ học đối chiếu	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
41	Văn học Anh – Mỹ	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
42	Văn học Anh – Mỹ	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
43	Tiếng Anh chuyên ngành	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
44	Ngữ âm – Âm vị	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
45	Ngữ âm – Âm vị	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
46	Thực hành Tiếng Anh(TTTN)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
47	Tiếng Anh Chuyên ngành (CNTT)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
48	Tiếng Anh 4 A (Reading & Writing)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm

49	Tiếng Anh 6 R.	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
50	Tiếng Anh 3 A (Reading & Writing)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
51	Tiếng Anh 5 Wr.	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
52	Tiếng Anh Chuyên ngành (Lịch sử)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
53	Tiếng Anh 3 B (Use of English)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
54	Văn hóa Anh	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
55	Văn hóa Mỹ	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
56	Tiếng Anh 3 A (Listening & Speaking).	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết ,Trắc nghiệm và vấn đáp
57	Tiếng Anh 5 Lis.	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
58	Tiếng Anh 4 B (Presentation)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Vấn đáp
59	Tiếng Anh Chuyên ngành (QLTN)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết và Trắc nghiệm
60	Tiếng Anh HC-VP	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	4	2	Viết và Trắc nghiệm
61	Tiếng Anh 3	Thực hành phát triển kỹ năng và ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
62	Từ vựng học	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
63	Từ vựng học	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
64	Tiếng Anh Chuyên ngành (Toán)	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
65	Tiếng Anh 6 Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Vấn đáp
66	Tiếng Anh 4A (Listening & Speaking)	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	2	Viết ,Trắc nghiệm và vấn đáp
67	Thực tập Tốt nghiệp	Thực hành nghề nghiệp	6	2	Vấn đáp và Tiểu luận
68	Thực tập Tốt nghiệp	Thực hành nghề nghiệp	3	2	Vấn đáp và Tiểu luận
69	Tiếng Anh 2 Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Vấn đáp
70	Tiếng Anh 2 Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Vấn đáp
71	Tiếng Anh 1Wr	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
72	Tiếng Anh 2Wr	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
73	Tiếng Anh 1Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Vấn đáp
74	Từ vựng thực hành	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
75	Từ vựng thực hành	Thực hành và phát triển ngôn ngữ của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
76	Tiếng Anh 1R	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm

77	Tiếng Anh 2 R	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
78	Tiếng Anh 2 R	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
79	Luyện âm	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
80	Luyện âm	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	3	1	Viết và Trắc nghiệm
81	Tiếng Anh1 Sp	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Vấn đáp
82	Tiếng Anh1R	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
83	Tiếng Anh 1Wr	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
84	Tiếng Anh 2Wr	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
85	Tiếng Anh 1 Lis	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm
86	Tiếng Anh 2 Lis	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
87	Tiếng Anh 1 Lis	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	2	Viết và Trắc nghiệm
88	Tiếng Anh 2 Lis	Thực hành và phát triển kỹ năng của chuyên ngành đào tạo	2	1	Viết và Trắc nghiệm

TIẾNG TRUNG

1	Phiên Dịch/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	1	Vấn đáp
2	Tiếng Trung Du Lịch/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành.	3	1	Viết
3	Luyện thi HSK4/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Hoàn thiện kiến thức và kỹ năng chuyên ngành.	3	2	Viết
4	Tiếng Trung Tổng Hợp 5/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Phát triển khối kiến thức chung hỗ trợ chuyên ngành	4	1	Viết
5	Biên dịch/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	3	2	Viết
6	Từ vựng tiếng Trung/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	1	Viết
7	Viết 2/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành.	2	1	Viết

8	Tiếng Trung Hành chính/ Cao đẳng tiếng Trung K57	Củng cố và hoàn thiện kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành.	2	2	Viết
Bộ môn Âm nhạc – Mỹ thuật					
1	PPDH Mỹ thuật ở Tiểu học (CĐGDTH k57)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm dạy học mỹ thuật ở bậc tiểu học	2	21/8 – 23/10/2017	Vấn đáp
2	Dạy học với sự PT tính năng sáng tạo của trẻ qua HĐTH (ĐHGD MN k56)	Trang bị cho SV về phương pháp và kỹ năng hướng dẫn HĐTH theo hướng phát huy tối đa tính độc lập sáng tạo cho trẻ.	2	1/1 – 5/2/2018	Bài tập
3	PPDH Mỹ thuật ở Tiểu học (Đại học GDTH k57)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm dạy học mỹ thuật ở bậc tiểu học	2	21/8 -9/10/2017	Vấn đáp
4	LL và PP TC Hoạt động tạo hình (ĐHGD MN k56)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm hướng dẫn HĐTH cho trẻ mầm non.	3	21/8 – 27/11/2017	Vấn đáp
5	Nghệ thuật tạo hình (ĐHGD MN k57)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành các thể loại tạo hình. Rèn luyện kỹ năng sáng tạo tạo hình.	3	1/1 -23/4/2018	Vấn đáp
6	Kỹ thuật tạo hình khác (CĐGD MN Nhạc – Họa k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết, phương pháp, kỹ năng sáng tạo tạo hình các thể loại tạo hình từ các chất liệu tái chế...	2	1/1 – 9/4/2018	Lấy bài TH
7	Mỹ thuật (ĐHGD TH K58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành, rèn luyện kỹ năng thực hiện các phân môn mỹ thuật.	2	1/1/-5/3/2018	Vấn đáp
8	Vẽ trang trí (CĐGD MN Nhạc – Họa k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành các thể loại trang trí cơ bản và ứng dụng	2	21/8 -25/9/2017	Lấy bài TH
9	Tổ chức HĐ Tạo hình (CĐGD MN k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm hướng dẫn HĐTH cho trẻ mầm non.	2	1/1 – 5/2/2018	Vấn đáp
10	Nghệ thuật tạo hình (ĐHGD MN k59)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành các thể loại tạo hình. Rèn luyện kỹ năng sáng tạo tạo hình.	3	25/9 – 11/12/2017	Lấy bài TH
11	Thực hành tạo hình (CĐGDMN k59)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành các thể loại tạo hình. Rèn luyện kỹ năng sáng tạo tạo hình.	3	1/1 -23/4/2018	Lấy bài TH
12	Nghệ thuật tạo hình (CĐGD MN k59)	Trang bị cho SV kiến thức về NTTH như: nguồn gốc vai trò, các thể loại, chất liệu, một số nền mỹ thuật của VN và TG.	2	25/9 – 13/11/2017	Vấn đáp

13	PPDH Âm nhạc ở Tiểu học (CĐGDTH k57)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm dạy học Âm nhạc ở bậc tiểu học	2	21/8 – 23/11/2017	Vấn đáp
14	Thanh nhạc (CĐGD MN Nhạc – Hòa k58)	Trang bị cho SV về phương pháp và kỹ thuật thanh nhạc	2	21/8 – 23/11/2018	Thực hành
15	PPDH Âm nhạc ở Tiểu học (Đại học GDTH k57)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm dạy học Âm nhạc ở bậc tiểu học	2	1/1 -/28/4/2017	Vấn đáp
16	LL và PP TC Hoạt động Âm nhạc (ĐHGD MN k56)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm hướng dẫn HĐ Âm nhạc cho trẻ mầm non.	3	21/8 – 27/11/2017	Vấn đáp Thực hành
17	Âm nhạc vũ đạo	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành các điệu nhảy và các tư thế múa	3	1/1 -23/4/2018	Thực hành
18	Múa và phương pháp dạy múa (ĐHGD MN K56)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết, phương pháp, kỹ năng các tư thế múa và dàn dựng biên đạo các bài múa cho trẻ	2	21/8 – 23/11/2017	Thực hành
19	Múa và phương pháp dạy múa (CĐGD MN k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và phương pháp thực hành, rèn luyện kỹ năng múa và các tư thế múa cơ bản	2	21/8/-29/11/2017	Thực hành
20	Múa và phương pháp dạy múa (CĐGD MN Nhạc – Hòa k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết, phương pháp, kỹ năng các tư thế múa và dàn dựng biên đạo các bài múa cho trẻ	2	1/1 -29/4/2018	Thực hành
21	Nhạc cụ (CĐGD MN Nhạc – Hòa k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành đàn Organ	1	21/8 – 30/11/2017	Thực hành
22	Hát dân ca (CĐGD MN Nhạc – Hòa k58)	Trang bị cho SV kiến thức lý thuyết và kỹ thuật hát các làn điệu dân ca	3	21/1– 29/4/2018	Thực hành
Lý luận chính trị					
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	- Trang bị cho người học hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại về các môn khoa học Mác – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục công dân; những kiến thức cơ bản cập nhật và thiết thực về khoa học giáo dục, nghiệp vụ sư phạm; những vấn đề quan	5		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

		trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội hiện nay. Trang bị cho sv kỹ năng NGKH; CNT; Kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học chuyên ngành GDCT, GDCD; Cách thiết kế bài dạy học GDCD.			
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
4	Pháp luật đại cương		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết; làm bài tập lớn thay thi)
6	Tin học		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
7	Cơ sở văn hóa Việt Nam		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
8	Xã hội học		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
9	Kinh tế học đại cương		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
10	Tâm lý học		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
11	Giáo dục học		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
12	Phương pháp dạy học tích hợp và phân hóa		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

13	Lý luận dạy học môn GD&ĐT ở trường THPT
14	Phương pháp dạy học môn GD&ĐT 1,2 ở trường THPT
15	Giao tiếp sư phạm
16	Phát triển chương trình môn GD&ĐT
17	Thiết kế các chuyên đề dạy học tích hợp môn GD&ĐT
18	Kiến tập, thực tập sư phạm
19	Hoạt động trải nghiệm sáng tạo
20	Giáo dục quyền con người
21	Logic học
22	Luật Hiến pháp
23	Chính trị học
24	Giáo dục kỹ năng sống
25	Lịch sử các học thuyết kinh tế
26	Thực tế chuyên môn ngành GD&ĐT

3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
6		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết; thực hành dạy)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
8		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
1		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
1		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

27	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
28	Những vấn đề của thời đại ngày nay		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
29	Đạo đức học/ Đạo đức và giáo dục đạo đức		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
30	Hoạt động trải nghiệm tại cộng đồng/Thực hành CTXH tại cộng đồng		1		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
31	Lịch sử triết học		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
32	Hệ thống chính trị Việt Nam		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
33	Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
34	Pháp luật chuyên ngành		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
35	Giới thiệu tác phẩm của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
36	Chuyên đề kinh tế chính trị		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
37	Chuyên đề triết học		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
38	Chuyên đề lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

39	Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh
40	Chuyên đề công tác quốc phòng, an ninh
41	Chuyên đề Đông Nam Á-Asean
42	Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học
43	Lịch sử triết học Mác-Lênin
44	Kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật/Pháp luật về phòng chống tham nhũng
45	Tư tưởng triết học Việt Nam/Triết học Trung Quốc-Ấn Độ cổ đại
46	Giáo dục gia đình/Giáo dục giới tính
47	Toàn cầu hóa và quan hệ quốc tế/Lịch sử văn minh thế giới
48	Lịch sử Việt Nam đại cương/Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
2		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)

49	Giáo dục Đạo đức và giáo dục Pháp luật ở trường THPT		4		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
50	Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong DH môn GD CD		3		Kiểm tra thường xuyên+ Thi kết thúc học phần (Vấn đáp hoặc thi Viết)
Kỹ thuật điện – Điện tử					
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nội dung ban hành tại Công văn số 2488/BGD & ĐT-ĐH&SĐH, ngày 25/03/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	5	Học kỳ II và III	Thi viết hoặc làm tiểu luận
2	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	Nội dung ban hành tại Công văn số 2488/BGD & ĐT-ĐH&SĐH, ngày 25/03/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Học kỳ V	Thi viết hoặc làm tiểu luận
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung ban hành tại Quyết định số 35/2003/QĐ- BGD & ĐT, ngày 31/7/2003 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ IV	Thi viết hoặc làm tiểu luận
4	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật, quan hệ trách nhiệm pháp lý, các quy phạm, các văn bản quy phạm pháp luật về hệ thống pháp luật Việt Nam, cấu trúc bộ máy Nhà nước, chức năng thẩm quyền và địa vị pháp lý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	2	Học kỳ I	Thi viết hoặc làm tiểu luận
5	Toán cao cấp A1	Các vấn đề về giới hạn hàm số, đạo hàm và vi phân, tích phân, phương trình vi phân, hàm nhiều biến, lý thuyết chuỗi.	3	Học kỳ I	Thi Viết
6	Toán cao cấp A2	Các vấn đề về logic, không gian vector, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, ánh xạ tuyến tính.	3	Học kỳ II	Thi Viết
7	Toán cao cấp A3	Các vấn đề về phép tính vi phân hàm nhiều biến số, tích phân bội, tích phân đường, tích phân mặt, lý thuyết trường, phương trình vi phân.	2	Học kỳ III	Thi Viết
8	Vật lý đại cương	Chuyển động của các chất điểm; Nguyên lý tương đối; Nguyên lý bảo toàn động lượng và mômen động lượng; Sóng cơ; Cơ học chất lỏng; Lưu biến; Cơ học lượng tử; Cơ điện tử; Nguyên lý bảo toàn năng lượng;	3	Học kỳ I	Thi Viết
9	Vật lý lượng tử	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vật lý lượng tử bao gồm: Hiệu ứng quang điện, hiệu ứng compton, thuyết lượng tử năng lượng của P lanck, thuyết lượng tử ánh sáng của Einstein, lưỡng tính sóng hạ	3	Học kỳ II	Thi Viết

		t của vật chất; Một số nội dung cơ bản của vật lý thống kê lượng tử, vật lý chất rắn và laser			
10	Hóa học đại cương	Các khái niệm và định luật cơ bản của hoá học. Các nguyên lý nhiệt động hoá học. Cấu tạo chất. Các loại phản ứng hoá học. Dung dịch. Điện hoá. Khái niệm về hệ keo.	2	Học kỳ I	Thi Viết
11	Phương pháp tiếp cận khoa học	Giới thiệu kiến thức khoa học và nguồn kiến thức. Cách tiếp cận khai thác kiến thức về ngành điện. Các bước tiến hành nghiên cứu. Kỹ năng truyền đạt thông tin và trình bày seminar.	2	Học kỳ II	Thi Viết
12	Tin học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về máy tính (thông tin và xử lý thông tin, đại cương về máy tính điện tử, ngôn ngữ của máy tính và hệ điều hành, thuật toán, ngôn ngữ lập trình và chương trình dịch, tổng quan về mạng và cách sử dụng Internet); kỹ năng sử dụng máy tính (hệ điều hành MS DOS, hệ điều hành Windows). Kỹ năng xử lý văn bản, quản lý dữ liệu.	2	Học kỳ I	Thi thực hành
13	Hình họa	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về điểm, đường thẳng, mặt phẳng qua phương pháp hình chiếu thẳng góc. Các phương pháp biến đổi hình chiếu, các khái niệm về đường và mặt, cách khai triển các mặt cắt và phương pháp hình chiếu trục đo.	2	Học kỳ I	Thi Viết
14	Cơ khí đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản về gia công cơ khí, các khái niệm kỹ thuật trong ngành cơ khí và các vật liệu dùng trong cơ khí. Giới thiệu nguyên lý cơ bản để chế tạo phôi đúc, phôi rèn...Trình bày một số nguyên lý cắt gọt và các máy gia công kim loại.	2	Học kỳ II	Thi Viết
15	Môi trường	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chất lượng môi trường và ô nhiễm môi trường không khí; bản chất và nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, các vấn đề môi trường toàn cầu.	2	Học kỳ II	Thi Viết
16	Vẽ kỹ thuật-Vẽ Autocad	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về những tiêu chuẩn kỹ thuật thiết kế bản vẽ, nét vẽ, cách thể hiện các mặt cắt, thể hiện hình chiếu trục đo. Sinh viên biết sử dụng phần mềm Autocad để thiết kế các bản vẽ kỹ thuật.	3	Học kỳ III	Thi Viết vẽ và thực hành trên máy tính

17	Kinh tế ngành	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tính toán tính kinh tế trong ngành điện dựa trên những kiến thức về giá trị, những nguyên lý kinh tế, cách tính dựa trên hàm cực đại lợi nhuận và vẫn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Cũng như áp dụng những kiến thức về kinh tế để đảm bảo vận hành hệ thống điện theo một quy trình sao cho mức hao phí trong quá trình vận hành là bé nhất mà vẫn đảm bảo kỹ thuật.	2	Học kỳ III	Thi Viết
18	Ngoại ngữ chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về ngoại ngữ ngành Điện-Điện Tử, giúp sinh viên có thể đọc, hiểu tài liệu chuyên ngành và ngành kỹ thuật.	2	Học kỳ IV	Thi Viết
19	Toán chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về số phức, hàm biến số phức, tích phân phức, biến đổi Fourier, biến đổi Laplace, lý thuyết trường, phương trình truyền sóng, phương trình truyền nhiệt.	2	Học kỳ IV	Thi Viết
20	Lý thuyết mạch điện 1	Các khái niệm, định lý, định luật và các phương pháp phân tích mạch điện để ứng dụng giải các loại bài toán về mạch điện ở chế độ xác lập. Nắm vững các khái niệm, phương trình và các phương pháp giải bài toán mạng một cửa, mạng hai cửa, vận dụng để giải bài toán. Nắm vững các khái niệm, cấu trúc và phương trình của mạch điện ba pha, giải được các bài toán mạch điện ba pha,	3	Học kỳ III	Thi Viết
21	Lý thuyết mạch điện 2	Các khái niệm, các phương pháp phân tích mạch điện phi tuyến để ứng dụng giải các loại bài toán về mạch điện phi tuyến. Nắm vững các khái niệm, các phương pháp giải bài toán mạch ở chế độ quá độ, vận dụng để giải bài toán. Nắm vững các khái niệm, cấu trúc và phương trình của mạch thông số rải, giải được các bài toán mạch thông số rải (đường dây dài), ...	2	Học kỳ IV	Thi Viết
22	Lý thuyết mạch điện tử	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, cơ sở về mạch điện tử. Nắm được cách phân tích, tìm hiểu các mạch điện tử căn bản như mạch RC, RL, LC...	2	Học kỳ IV	Thi Viết
23	Lý thuyết điều khiển tự động	Học phần trang bị các khái niệm cơ bản về hàm biến phức, phép biến hình, tích phân và chuỗi hàm biến phức. Nắm vững các khái niệm và phương trình của phép biến đổi Laplace thuận và ngược, phép biến đổi Fourier,	3	Học kỳ V	Thi Viết

		biến đổi Z. Vận dụng để giải bài toán kỹ thuật chuyên ngành.			
24	Lý thuyết trường điện từ	Học phần cung cấp cho sinh viên các khái niệm, đại lượng đặc trưng, định luật, phương trình toán học mô tả của trường điện từ ở các trạng thái tĩnh, dừng và biến thiên, vận dụng các phương pháp để giải cho các bài toán cụ thể; Nắm được một số hiện tượng điện từ trong thiết bị điện. Hiểu được những khái niệm, đặc điểm của hiện tượng bức xạ điện từ, quá trình truyền sóng điện từ trong không gian, ống dẫn sóng và hộp cộng hưởng...	2	Học kỳ V	Thi Viết
25	Kỹ thuật Xung, Số	Học phần giới thiệu các dạng tín hiệu điện phổ biến trong kỹ thuật điện để từ đó làm cơ sở phân tích đáp ứng tín hiệu qua các mạch. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về các loại mạch tạo xung trong ngành Kỹ thuật điện. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về các hệ thống số, cấu tạo và hoạt động của một số IC số cơ bản cùng với thông số kỹ thuật.	3	Học kỳ VII	Thi Viết
26	Cơ kỹ thuật	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tĩnh học. Các hệ lực phẳng, hệ lực trong không gian. Nghiên cứu chuyển động của chất điểm, chuyển động của vật rắn.. Học phần còn cung cấp những kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu, như là kéo nén đúng tâm, xoắn thuần túy, các loại mối ghép chi tiết máy và truyền động cơ khí.	2	Học kỳ III	Thi Viết
27	Kỹ thuật thủy khí	Học phần giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về các quy luật cân bằng và chuyển động của chất lỏng. Nghiên cứu tĩnh học chất lỏng, động học chất lỏng qua đó giải bài toán xác định vận tốc, áp suất, khối lượng riêng, nhiệt độ trong chất lỏng. Xác định lực tương hỗ giữa chất lỏng và vật rắn xung quanh nó.	2	Học kỳ IV	Thi Viết
28	Kỹ thuật nhiệt	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về Các định luật nhiệt động cơ bản. Các quá trình nhiệt động cơ bản của khí lý tưởng. Hơi nước. Không khí ẩm. Máy nén khí. Quá trình lưu động. Chu trình nhiệt động.	2	Học kỳ IV	Thi Viết
29	Linh kiện điện tử	Học phần này cung cấp các kiến thức về linh kiện điện tử bao gồm cấu tạo, nguyên lý hoạt	2	Học kỳ V	Thi Viết

		động, đặc tuyến ứng dụng, các linh kiện thụ động: điện trở, tụ điện, cuộn dây, biến thể; Linh kiện tích cực: Diode, Transistor lưỡng cực, FET, UJT, SCR, DIAC, TRIAC và các linh kiện quang.			
30	Kỹ thuật đo lường	Học phần này trình bày đặc điểm, cấu tạo, nguyên lý hoạt động và ứng dụng của các cơ cấu đo lường thông dụng được sử dụng trong các thiết bị đo. Học phần còn trình bày các phương pháp đo cũng như mạch đo thực tế các đại lượng cơ bản trong kỹ thuật điện – điện tử. Từ đó có thể xác định được giá trị các thông số cần đo, đồng thời xác định được sai số và đánh giá được kết quả đo lường.	2	Học kỳ V	Thi Viết
31	Máy điện (Máy điện 1)	Gồm các kiến thức về: Cấu tạo và nguyên lý làm việc máy biến áp và máy điện không đồng bộ. Nắm được các hiện tượng vật lý xảy ra trong máy biến áp và máy điện không đồng bộ. Nắm được các phương trình và mô hình máy biến áp và máy điện không đồng bộ. Nắm được các đặc tính làm việc để khai thác và sử dụng.	3	Học kỳ V	Thi Viết
32	Máy điện (Máy điện 2)	Nắm được cấu tạo và nguyên lý làm việc của máy điện đồng bộ và máy điện một chiều. Nắm được các hiện tượng vật lý xảy ra trong máy điện đồng bộ và máy điện một chiều. Nắm được các phương trình và mô hình máy điện đồng bộ và máy điện một chiều. Nắm được các đặc tính làm việc để khai thác và sử dụng.	2	Học kỳ VI	Thi Viết
33	Đồ án máy điện	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về tính toán, thiết kế máy điện theo các yêu cầu thực tế và theo tiêu chuẩn của nhà nước. Biết cách khai thác vận dụng có hiệu quả các loại máy điện trong sản xuất.	2	Học kỳ VI	Bảo vệ đồ án
34	An toàn điện	Cung cấp kiến thức lý thuyết cơ bản về an toàn điện và các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và thiết bị tránh các tai nạn về điện. Tính toán bảo vệ an toàn cho người và thiết bị và các phương pháp vận hành an toàn hệ thống điện.	2	Học kỳ VI	Thi Viết
35	Thực tập công nhân	Trang bị cho sinh viên những kiến thức giúp sinh viên hiểu rõ về công việc thực tế của công nhân.	1	Học kỳ VII	Viết báo cáo thu hoạch

36	Điện tử công suất	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về cấu tạo, đặc điểm, nguyên lý hoạt động, các thông số của các linh kiện điện tử công suất trong công nghiệp. Nghiên cứu, phân tích các mạch chỉnh lưu; mạch biến đổi và khóa một chiều; mạch nghịch lưu và biến tần.	3	Học kỳ VI	Thi Viết
37	Đồ án điện tử công suất	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về tính toán, thiết kế các thiết bị điện tử công suất phục vụ cho sản xuất, tự động hóa sản xuất và đời sống.	2	Học kỳ VII	Bảo vệ đồ án
38	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về hệ vi xử lý, cấu trúc, nguyên lý hoạt động của các họ vi xử lý như 8086, Z80. Nghiên cứu cấu trúc, tập lệnh, hoạt động và ứng dụng của họ vi xử lý như 8086, Z80.	2	Học kỳ VII	Thi Viết
39	Khí cụ điện	Học phần gồm những vấn đề về các khí cụ chính của mạch điện, mạng điện phân phối; tính toán lựa chọn máy cắt và thiết bị bảo vệ cho hệ thống điện; tính toán và chọn phương án nối đất an toàn cho hệ thống điện; cách tính toán và chọn phương pháp bù nâng công suất; phân tích và lựa chọn, cài đặt bảo vệ mạng điện theo phân cấp	3	Học kỳ VI	Thi Viết
40	Truyền động điện	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một hệ thống truyền động điện hiện đại bao gồm việc phân tích các đặc tính của hệ truyền động điện có bộ biến đổi điện tử công suất. Nghiên cứu các cấu trúc điều khiển mới của các hệ truyền động động cơ xoay chiều đồng bộ và không đồng bộ.	3	Học kỳ VII	Thi Viết
41	Vật liệu điện	Nội dung chủ yếu của học phần tập trung vào việc trình bày đặc điểm, tính chất, ứng dụng các loại vật liệu dẫn điện, vật liệu cách điện, vật liệu bán dẫn, vật liệu từ thông dụng.	2	Học kỳ VI	Thi Viết
42	Hệ thống điện	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về mạng điện, các thông số đặc trưng của mạng điện, cách tham số hóa các phần tử của mạng điện sang các thông số đặc trưng như cảm kháng, dung kháng, điện trở. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về tính toán tổn thất công suất và điện năng trên đường dây, điện áp, tổn thất điện áp, tính toán tiết diện dây dẫn của các loại mạng điện ở các chế độ làm việc khác nhau.	3	Học kỳ VII	Thi Viết

43	Đồ án hệ thống điện	Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tế việc tự tính toán các thông số của mạng điện, tính chọn cấp điện áp, tiết diện dây dẫn, tính chọn máy biến áp theo yêu cầu về cung cấp điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật vận hành, chất lượng điện theo yêu cầu cung cấp điện của phụ tải. Từ đó giúp sinh viên định hình được công việc trong thực tế cũng như có điều kiện tự chứng minh lại những kiến thức đã được học trong phần lý thuyết.	2	Học kỳ VIII	Bảo vệ đồ án
44	Ngắn mạch và cao áp	Học phần gồm các khái niệm về ngắn mạch, các dạng ngắn mạch xảy ra trong hệ thống điện. Sinh viên phải tính được dòng điện ngắn mạch trong hệ thống với các dạng ngắn mạch khác nhau để làm cơ sở tính toán lựa chọn các khí cụ điện. Giúp sinh viên hiểu biết về sét, ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp của sét đến mạng điện và công trình dân dụng.	3	Học kỳ VIII	Thi Viết
45	Role và tự động hóa	Giới thiệu các loại bảo vệ và nguyên tắc hoạt động của chúng trong hệ thống điện, tính toán chọn biến dòng điện, biến điện áp. Xác định các thông số kỹ thuật của các role bảo vệ trong các máy phát điện, máy biến áp, đường dây, thanh cái, tụ điện, kháng điện. Nguyên lý của một số mạch điều khiển, mạch bảo vệ. Trang bị cho người học kiến thức cơ bản để có thể nghiên cứu và thiết kế các hệ thống role bảo vệ cho các phần tử trong hệ thống điện.	2	Học kỳ VIII	Thi Viết
46	Phân điện trong nhà máy điện và trạm biến áp	Khái niệm chung về nhà máy điện, trạm biến áp và Hệ thống năng lượng. Các chế độ làm việc của điểm trung tính trong hệ thống điện. Sơ đồ nối điện chính của nhà máy điện và trạm biến áp. Máy biến áp điện lực. Chọn các thiết bị điện chính trong nhà máy điện và trạm biến áp. Tự dùng trong nhà máy điện và trạm biến áp.	3	Học kỳ VIII	Thi Viết
47	Đồ án phân điện trong nhà máy điện và trạm biến áp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về tính toán, thiết kế phân điện trong nhà máy điện và trạm biến áp theo các yêu cầu thực tế và theo tiêu chuẩn của nhà nước. Cách khai thác vận dụng có hiệu quả các loại thiết bị điện trong nhà máy điện và trạm biến áp.	2	Học kỳ IX	Bảo vệ đồ án

48	Điều khiển logic	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về toán học logic. Nghiên cứu, tìm hiểu cấu tạo, hoạt động, tập lệnh, ứng dụng của các bộ điều khiển logic lập trình được (PLC) trong các hệ thống điện, hệ thống sản xuất tự động hóa, hệ thống chiếu sáng...vv	2	Học kỳ VIII	Thi viết
49	Đồ án điều khiển logic	Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tế việc tự tính toán, lựa chọn các thiết bị, thiết kế sơ đồ nối dây, lập trình các hệ thống tự động hóa sử dụng bộ điều khiển logic lập trình được (PLC). Từ đó giúp sinh viên định hình được công việc trong thực tế cũng như có điều kiện tự chứng minh lại những kiến thức đã được học trong phần lý thuyết.	2	Học kỳ IX	Bảo vệ đồ án
50	Trang bị điện công nghiệp	Các kiến thức truyền động và điện tử công suất thường gặp. Trang bị điện máy tiện. Trang bị điện máy bào giường. Trang bị điện máy mài. Trang bị điện máy doa. Trang bị điện cầu trục. Trang bị điện thang máy. Lò hồ quang. Trang bị điện lò điện	2	Học kỳ IX	Thi viết
51	Học phần tự chọn		10	(Chọn 5 học phần trong các học phần tự chọn sau)	
51.1	Kỹ thuật chiếu sáng	Trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản về kỹ thuật ánh sáng, màu sắc, các đại lượng đo ánh sáng. Các loại đèn và bộ đèn dùng trong chiếu sáng, chiếu sáng nội thất và chiếu sáng ngoại thất. Tiêu chuẩn và các phương pháp thiết kế chiếu sáng, tính toán và kiểm tra các hệ thống chiếu sáng trong công nghiệp và trong dân dụng bằng các phần mềm chuyên dụng.	2	Học kỳ IX	Thi viết
51.2	Mô hình hóa máy điện	Trang bị cho sinh viên những kiến thức, khái niệm cơ bản về biến đổi năng lượng điện từ. Các khái niệm và các phương trình năng lượng và các phép biến đổi năng lượng. Mô hình hoá các máy điện. Tổng hợp về máy điện, tối ưu hoá bộ biến đổi năng lượng	2	Học kỳ IX	Thi viết
51.3	Cảm biến	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về Các khái niệm cơ bản về nguyên lý cấu tạo, cơ chế hoạt động của các loại cảm biến. Các thông số đo lường, phạm vi ứng dụng của các loại cảm biến. Tính toán và lựa chọn được cảm biến trong thiết kế các hệ thống	2	Học kỳ IX	Thi viết

		tự động hóa trong điện công nghiệp.			
51.4	<i>Cung cấp điện xí nghiệp công nghiệp</i>	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về khái niệm cơ bản về cung cấp điện. Các phương pháp tính toán kinh tế - kỹ thuật trong thiết kế cung cấp điện. Xác định phụ tải, lựa chọn phương án cấp điện, các thiết bị trong hệ thống. Tiết kiệm điện năng và nghiên cứu hệ thống cung cấp điện trong các lĩnh vực KTQD	2	<i>Học kỳ IX</i>	<i>Thi viết</i>
51.5	<i>Máy điện trong thiết bị tự động</i>	Nghiên cứu các kiến thức chung về cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại động cơ điện dùng trong thiết bị tự động. Dựa vào các định luật vật lý viết hệ phương trình mô tả sự làm việc của các loại động cơ điện, từ đó thiết lập mạch điện thay thế, tính toán các quá trình năng lượng, đặc tính làm việc, nghiên cứu khai thác, sử dụng máy điện theo yêu cầu cụ thể.	2	<i>Học kỳ IX</i>	<i>Thi viết</i>
51.6	<i>Thiết bị bù</i>	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các khái niệm cơ bản về thiết bị bù. Các khái niệm và nguyên lý, cấu trúc và hiệu quả sử dụng của các thiết bị bù có và không có điều khiển. Ứng dụng các thiết bị bù có điều khiển như SVC, STATCOM, CRT,... dùng trong các hệ thống truyền tải linh hoạt hiện nay	2	<i>Học kỳ IX</i>	<i>Thi viết</i>
51.7	<i>Vi điều khiển</i>	Vi điều khiển đề cập đến các vấn đề căn bản liên quan đến vi điều khiển họ MCS-51, cách tổ chức phần cứng, tập lệnh cùng với các hoạt động đặc trưng. Đi sâu vào thiết kế ứng dụng và một số giải thuật điều khiển.	2	<i>Học kỳ IX</i>	<i>Thi viết</i>
51.8	<i>Năng lượng tái tạo</i>	Nghiên cứu kiến thức chung về các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió, thủy điện, sinh khối, sóng, thủy triều, địa nhiệt. Qua đó khai thác, sử dụng các nguồn năng lượng này một cách hiệu quả.	2	<i>Học kỳ IX</i>	<i>Thi viết</i>
52	Thực tập tốt nghiệp		5	Học kỳ X	Viết báo cáo thu hoạch
53	Đồ án tốt nghiệp		10	Học kỳ X	Bảo vệ đồ án tốt nghiệp

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham
-----	---	--------------	--

			khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Bài giảng thị trường chứng khoán	2017	
2	Bài giảng Kế toán ngân hàng	2017	
3	BG Vật lý phân tử và nhiệt học	2017	
4	BG Thực hành giảng dạy Vật lý ở trường phổ thông	2017	
5	BG Chuyên đề Vật lý hiện đại	2017	
6	BG Điện tử học	2017	
7	BG Động lực học vật rắn	2017	
8	Lịch sử vật lý học	2017	
9	Lý luận dạy học Vật lý ở trường phổ thông	2017	
10	BG Phương pháp nghiên cứu khoa học vật lý	2017	
11	GT Cơ sở quang học	2017	
12	BG Cơ học lý thuyết	2017	
13	GT Phức chất các nguyên tố đất hiếm	2017	
14	GT Hóa học vô cơ 1	2017	
15	GT Hóa học vô cơ 2 (Phần kim loại)	2017	
16	Bài tập hoá học	2017	
17	GT Phức chất các nguyên tố đất hiếm: Dành cho hệ đào tạo CĐSP Hóa học	2017	
18	GT Các nguyên tố đất hiếm: Dành cho hệ đào tạo CĐSP Hóa học	2017	
19	Bài giảng Trí tuệ nhân tạo: Dành cho SV Công nghệ thông tin	2017	
20	Bài giảng Công nghệ phần mềm: Dành cho SV Công nghệ thông tin	2017	
21	Múa hát thiếu nhi	2017	
22	Âm nhạc	2017	
23	Phương pháp dạy học âm nhạc ở Tiểu học	2017	
24	Âm nhạc	2017	
25	Lý thuyết âm nhạc phổ thông	2017	
26	Thực hành âm nhạc tổng hợp (đệm đàn)	2017	
27	Lý luận và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ: ĐH GD Mầm non hệ chính quy	2017	
28	Bài giảng Mỹ thuật: Dành cho ĐH Tiểu học	2017	
29	Bài giảng dạy học với sự phát triển tính năng sáng tạo trong hướng dẫn tạo hình: Đại học Mầm non	2017	
30	Bài giảng Lý luận và phương pháp tổ chức hướng dẫn tạo hình cho trẻ mầm non: ĐH Mầm non	2017	
31	Bài giảng Nghệ thuật tạo hình: CĐ Mầm non-Nhạc-Họa	2017	
32	Bài giảng Nghệ thuật tạo hình: ĐH Giáo dục Mầm non	2017	
33	Bài giảng Vẽ theo mẫu: CĐ Mầm non-Nhạc-Họa	2017	
34	Giáo dục thể chất 2: ĐH (bóng chuyền)	2017	
35	Giáo dục thể chất 2: CĐ (nhào lộn)	2017	
36	Giáo dục thể chất 1: (điền kinh)	2017	
37	Hoạt động, tham quan du lịch thiếu nhi	2017	
38	Đá cầu	2007	
39	Bóng chuyền	2017	
40	Sinh lý học thể dục thể thao: Giáo trình dành cho sinh viên chuyên ngành GDTC hệ cao đẳng	2017	
41	Ném bóng, đẩy tạ	2007	
42	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	2017	
43	Giáo dục thể chất 4: Đá cầu	2017	
44	Giáo dục thể chất 5: Đá cầu tự chọn 2	2017	
45	Thể dục tự do, thể dục thực dụng: Dành cho hệ Cao đẳng chính quy chuyên ngành Sinh – Giáo dục thể chất	2017	
46	Vệ sinh thể dục thể thao: Dành cho Đại học Giáo dục thể chất hệ chính quy	2017	
47	Giáo dục thể chất 1: ĐH (nhào lộn)	2017	
48	Tổ chức và hoạt động của đội	2017	
49	Thể dục và phương pháp giáo dục 1	2017	

50	Nghi lễ và thủ tục đội	2017	
51	Hoạt động ngoài giờ lên lớp	2017	
52	Điền kinh, bơi lội, đá cầu, trò chơi vận động	2017	
53	Dạy học mầm non 2	2017	
54	Giáo dục thể chất 4: Bóng đá	2017	
55	Giáo dục thể chất 1: Nhào lộn	2017	
56	Trò chơi vận động và ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy: Dành cho Đại học giáo dục thể chất	2017	
57	BG Nhảy dây	2017	
58	Giáo dục thể chất 3: Bóng chuyền	2017	
59	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất tại Trường Đại học Quảng Bình	2017	
60	Thể dục nhịp điệu cho trẻ	2017	
61	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ	2017	
62	Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp xây dựng mô hình thể thao giải trí trong phát triển du lịch bãi biển Nhật Lệ thành phố Đồng Hới.	2017	
63	Giáo dục thể chất 1: ĐH (điền kinh)	2017	
64	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	2017	
65	Giáo dục thể chất 4 (cầu lông)	2017	
66	Giáo dục thể chất 5 : Cầu Lông	2017	
67	Hoạt động xã hội thiếu niên tiền phong HCM	2017	
68	PP dạy học thể dục ở Tiểu học	2017	
69	Sinh lý học thể dục thể thao	2017	
70	Thể dục đồng diễn	2017	
71	Thể dục nghệ thuật	2017	
72	Thể dục nhảy dây	2017	
73	Cầu lông	2017	
74	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất tại Trường Đại học Quảng Bình	2017	
75	Phân tích ngành công nghiệp thể dục thể thao giải trí và thể thao phát triển kinh tế của Việt Nam giai đoạn 1986-2016	2017	
76	Giáo trình Thông kê kinh doanh	2017	
77	Kinh tế học đại cương	2017	
78	Chuẩn mực kế toán quốc tế	2017	
79	Tiếng Anh chuyên ngành - Ngành kế toán, hệ cao đẳng chính quy	2017	
80	Tiếng Anh chuyên ngành 1 - Ngành kế toán, hệ đại học chính quy	2017	
81	Tiếng Anh chuyên ngành 2 - Ngành kế toán, hệ đại học chính quy	2017	
82	Giáo trình kinh tế vi mô	2017	
83	Giáo trình Nguyên lý thống kê kinh tế	2017	
84	Bài giảng Kinh tế vi mô	2017	
85	Bài giảng Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp	2017	
86	Bài giảng Kinh tế lượng	2017	
87	Bài giảng Quản trị văn phòng	2017	
88	Bài giảng Kinh tế phát triển	2017	
89	Giáo trình Tín dụng và thanh toán quốc tế	2017	
90	Giáo trình kinh tế vĩ mô	2017	
91	Giáo trình quản trị học	2017	
92	Giáo trình Quản lý nhà nước về kinh tế	2017	
93	Bài giảng kiểm toán	2017	
94	Giáo trình kế toán hành chính sự nghiệp	2017	
95	Giáo trình kế toán tài chính 2	2017	
96	Giáo trình tổ chức công tác kế toán	2017	
97	Mô hình phát triển mối liên hệ giữa kế toán và thuế ở Việt Nam: Nghiên cứu trong giai đoạn từ 1995 đến 2015	2017	
98	Bài giảng nghiệp vụ thuế - Dành cho SV cao đẳng kế toán	2017	
99	Bài giảng nghiệp vụ thuế - Dành cho SV đại học quản trị kinh doanh và kế toán	2017	
100	Tiếng Anh Chuyên ngành Quản trị kinh doanh	2017	
101	Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán (hệ CĐ)	2017	

102	Bài giảng nguyên lý thống kê	2017	
103	Bài giảng Quản trị chiến lược	2017	
104	Bài giảng Marketing căn bản	2017	
105	Một số vấn đề phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh cao su tiêu điền ở tỉnh Quảng Bình: Sách chuyên khảo	2017	
106	Giáo trình Quản trị học đại cương	2017	
107	Bài giảng Văn hóa du lịch	2017	
108	Bài giảng nhập môn khoa học du lịch	2017	
109	Bài giảng quản trị sản xuất	2017	
110	Bài giảng kinh tế học vi mô	2017	
111	Kinh tế vĩ mô	2017	
112	Kinh tế vĩ mô	2017	
113	Cơ sở tự nhiên và xã hội 2	2017	
114	Lý luận dạy học Tiểu học và lý luận giáo dục tiểu học	2017	
115	Bài giảng Hệ phân tán: Dành cho SV Công nghệ thông tin	2017	
116	Bài giảng giáo dục học Mầm non 1	2017	
117	Bài giảng nghiên cứu trẻ em	2017	
118	Bài giảng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Mầm non	2017	
119	Bài giảng sự học và sự phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi Mầm non 1	2017	
120	Bài giảng Tâm lý học 1	2017	
121	Bài giảng Tâm lý học trẻ em 1	2017	
122	Bài giảng Tâm lý học đại cương: Dành cho sinh viên ngành ĐHGĐTH	2017	
123	Bài giảng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	2017	
124	Bài giảng phương pháp khám phá khoa học và môi trường xung quanh	2017	
125	Bài giảng các chuyên đề đổi mới trong giáo dục mầm non	2017	
126	Bài giảng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	2017	
127	Chương trình và phát triển, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non	2017	
128	Bài giảng nghề giáo viên mầm non	2017	
129	Bài giảng Tiếng Việt	2017	
130	TLBG Dẫn luận ngôn ngữ học: Dành cho SV CĐ hệ chính quy	2017	
131	GT Tiếng Việt 2: Dành cho SV ngành Giáo dục Tiểu học, ĐH chính quy	2017	
132	GT Tiếng Việt 3, 4: Dành cho SV ngành Giáo dục Tiểu học, ĐH chính quy	2017	
133	GT Ngữ pháp Tiếng Việt	2017	
134	GT Tiếng Việt 3, 4: Dành cho SV ngành giáo dục Tiểu học, ĐH	2017	
135	Bài giảng thi pháp học	2017	
136	Bài giảngĐại cương mỹ học	2017	
137	Bài giảng Phương pháp dạy học Tiếng Việt:	2017	
138	Bài giảng Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2	2017	
139	Bài giảng chuyên đề Lý thuyết tiếp nhận	2017	
140	Bài giảng Lý luận văn học 1	2017	
141	Bài giảng Lý luận văn học 2	2017	
142	Bài giảng bài học lịch sử ở trường phổ thông và thực hành dạy học lịch sử: Dành cho sinh viên sư phạm lịch sử hệ chính quy.	2017	
143	Bài giảng hình thành tri thức lịch sử cho học sinh trung học phổ thông: Dành cho sinh viên sư phạm Lịch sử. Hệ chính quy.	2017	
144	Bài giảng Lý luận và phương pháp dạy học Lịch sử ở trường THCS: Dành cho SV Sư phạm Ngữ văn (Ghép với Lịch sử). Hệ chính quy	2017	
145	Hệ thống phương pháp dạy học lịch sử ở trường THPT	2017	
146	Lý luận dạy học Lịch sử ở trường THPT	2017	
147	Địa chí xã Quảng Kim: Sách tham khảo	2018	
148	Bài giảng học phần cơ sở văn hóa Việt Nam: Dành cho đại học Luật	2017	
149	BG Lịch sử cổ trung đại Việt Nam	2017	
150	BG Lịch sử cận đại Việt Nam	2017	
151	BG Ba tôn giáo	2017	
152	BG Một số vấn đề về phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	2017	
153	BG Những vấn đề chủ nghĩa tư bản hiện đại	2017	
154	BG Chuyên đề về các tôn giáo lớn trên thế giới	2017	
155	Bài giảng Lịch sử thế giới cận đại	2017	

156	BG Đại cương quan hệ quốc tế	2017	
157	Các nhân tố tạo nên một huyền thoại Võ Nguyên Giáp	2017	
158	Góp thêm ý kiến về về nhận diện nhân vật Hoàng Kế Viêm trong tiến trình Lịch sử Việt Nam cận đại	2017	
159	GT Bảo tàng và di tích Lịch sử VN: Dành cho sinh viên hệ đại học chính quy	2017	
160	GT Dân tộc học (Dành cho sinh viên hệ đại học chính quy)	2017	
161	GT Văn hóa các dân tộc Việt Nam: Dành cho sinh viên hệ đại học chính quy	2017	
162	Làng xã Việt Nam	2017	
163	Tài liệu bài giảng Giáo dục hòa nhập: Dành cho SV ngành Giáo dục Mầm non	2017	
164	BG Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật ở trường TH: dành cho SV ĐH Giáo dục tiểu học	2017	
165	BG Xã hội học đại cương: dành cho ĐH Luật	2017	
166	Bài giảng Thổ nhưỡng học đại cương: Dành cho SV hệ ĐH Địa lí học	2017	
167	Bài giảng Địa lý du lịch: Dành cho SV CĐSP Địa lí	2017	
168	Tài liệu bài giảng Địa lý 2	2017	
169	BG Địa lý tự nhiên đại cương 3: dành cho SV ngành Địa lý	2017	
170	TLBG Địa lý Việt Nam: dành cho SV ngành Giáo dục Mầm non	2017	
171	Tài liệu bài giảng Địa lý 1	2017	
172	Tài liệu bài giảng Địa lý du lịch: Dành cho SV Địa lý Du lịch	2017	
173	Tài liệu bài giảng Địa lý Tự nhiên Việt Nam 1	2017	
174	Tài liệu bài giảng Giáo dục dân số và môi trường: Dành cho SV Giáo dục mầm non	2017	
175	Tài liệu bài giảng Quy hoạch du lịch: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
176	Tài liệu bài giảng Địa lý du lịch thế giới Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
177	Tài liệu bài giảng Địa lý du lịch Việt Nam: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
178	Tài liệu bài giảng Địa lý du lịch: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
179	Tài liệu bài giảng Một số loài hình du lịch ở Việt Nam: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
180	Tài liệu bài giảng Quy hoạch du lịch: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
181	Tài liệu bài giảng Tiểu luận chuyên ngành: Dành cho SV ngành Địa lý, du lịch	2017	
182	GT Dân số và Môi trường: Dành cho sinh viên Đại học Giáo dục Chính trị	2017	
183	Bài giảng Du lịch sinh thái: Dành cho Sinh viên ngành Địa lý học, hệ chính quy	2017	
184	Bài giảng Tiểu luận ngành: Dành cho sinh viên Đại học Địa lý học, hệ chính quy	2017	
185	Bài giảng Địa lí tự nhiên Việt Nam: Dành cho Sinh viên ngành Địa lý học, hệ chính quy	2017	
186	Tự nhiên và xã hội (I)	2017	
187	Bài giảng Tự nhiên-Xã hội 2	2017	
188	Giáo trình Chăn nuôi lợn: Dành cho CĐ Chăn nuôi thú y	2017	
189	Giáo trình Môi trường chăn nuôi: Dành cho CĐ Chăn nuôi thú y	2017	
190	Kỹ thuật chăn nuôi lợn	2017	
191	Chăn nuôi Lợn	2017	
192	Bài giảng Nông lâm ngư kết hợp: Dành cho SV ngành Phát triển nông thôn: ĐH chính quy	2017	
193	GT Tài nguyên thiên nhiên: Dành cho ĐH QLTN & Môi trường	2017	
194	Giống cây trồng	2017	
195	BG Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	2017	
196	Thực vật thủy sinh	2017	
197	Bài giảng sản xuất thức ăn tươi sống	2017	
198	GT Cây xanh đô thị: Dành cho SV ngành Nông-Lâm-Ngư, Môi trường	2017	
199	GT Hệ thống tin địa lý (GIS) và viễn thám: Dành cho SV ngành Nông-Lâm-Ngư, Môi trường	2017	
200	GT Phương pháp nghiên cứu khoa học: Dành cho SV ngành Nông-Lâm-Ngư, Môi trường	2017	
201	GT Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản: Dành cho ngành ĐH Nuôi trồng thủy sản	2017	
202	GT Kỹ thuật bảo quản và chế biến sản phẩm thủy sản: Dành cho hệ ĐH ngành Nuôi trồng thủy sản.	2017	
203	Bài giảng Thủy sản đại cương	2017	
204	GT Lâm nghiệp cơ bản: dành cho ngành Sinh học, Phát triển nông thôn	2017	

205	Bài giảng Động vật rừng	2017	
206	English for history: Tiếng Anh chuyên ngành Lịch sử	2017	
207	English for computing	2017	
208	Translation theory (for internal circulation)	2017	
209	Interpreting Skill (for University students)	2017	
210	Writing 1: Dùng cho ngôn ngữ Anh văn bằng 2	2017	
211	English tourims geography	2017	
212	Tiếng Anh chuyên ngành (ĐH GD chính trị)	2017	
213	GT Văn hóa Anh (CĐ ngôn ngữ Anh)	2017	
214	GT Văn hóa Mỹ (CĐ ngôn ngữ Anh)	2017	
215	GT Ngữ pháp thực hành (ĐH ngôn ngữ Anh văn bằng 2)	2017	
216	Tiếng Anh chuyên ngành (CĐ Lâm nghiệp)	2017	
217	Bài giảng Lý thuyết dịch	2017	
218	Bài giảng phiên dịch	2017	
219	Interpreting skill	2017	
220	English Syntax	2017	
221	Ngữ pháp cơ bản (hệ ĐH)	2017	
222	Tiếng Anh chuyên ngành (ĐH Tài nguyên và môi trường)	2017	
223	Văn hóa Anh (ĐH ngôn ngữ Anh)	2017	
224	Business English I	2017	
225	Bài giảng Ngữ âm-Âm vị học tiếng Anh	2017	
226	Bài giảng Ngữ pháp nâng cao	2017	
227	Bài giảng Reading	2017	
228	Lý thuyết dịch Syllabus	2017	
229	GT Tiếng Anh chuyên ngành Văn	2017	
230	English for litera ture	2017	
231	Teaching syllabus FOR INTERNAL CIRCULATION ENGLISH FOR LITERATURE (For literature students)	2017	
232	Bài giảng ngôn ngữ học đối chiếu: Hệ CĐ	2017	
233	GT Tiếng Trung chuyên ngành Văn học Trung Quốc	2017	
234	Tiếng pháp III	2007	
235	GT Lịch sử Triết học Mác Lênin: Dành cho ĐH GDCT	2017	
236	Lý luận và phương pháp dạy học môn GDCD ở trường THCS-Lớp CĐ Địa-GDCD	2017	
237	Giáo trình giáo dục kỹ năng sống	2017	
238	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở Tiểu học	2017	
239	Bài giảng THỰC HÀNH DẠY HỌC MÔN GDCD Ở TRƯỜNG THCS (Dành cho sinh viên hệ cao đẳng)	2017	
240	GT “Đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học môn giáo dục công dân”: Dành cho hệ ĐH Giáo dục Chính trị	2017	
241	GT “Lịch sử tư tưởng XHCN”: Dành cho hệ ĐH Giáo dục Chính trị	2017	
242	Chuyên đề kinh tế chính trị: Dành cho Sinh viên ngành Giáo dục chính trị	2017	
243	Giáo trình Toàn cầu hóa và quan hệ quốc tế	2017	
244	Giáo trình Hoạt động trải nghiệm sáng tạo	2017	
245	GT Chuyên đề kinh tế chính trị: Dành cho SV ngành giáo dục chính trị-Hệ chính quy	2017	
246	Bài giảng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1 (Dùng cho hệ Liên thông)	2017	
247	Bài giảng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1 (Dùng cho hệ ĐH, CĐ)	2017	
248	Giáo trình Lịch sử Triết học (Dành cho sinh viên ĐH GDCT)	2017	
249	Tập bài giảng chuyên đề Triết học: Dành cho SV ngành ĐH Giáo dục chính trị	2017	
250	Logic học	2017	
251	Giáo trình Giáo dục quyền con người (Dành cho Sinh viên Cao đẳng, Đại học-Hệ chính quy)	2017	
252	Giáo trình Phương pháp nghiên cứu chuyên ngành Luật	2017	
253	Bài giảng Kỹ thuật soạn thảo hợp đồng dân sự: dành cho chương trình ĐT cử nhân Luật	2017	

254	Pháp luật lâm nghiệp và tài nguyên môi trường	2017	
255	Giáo trình kỹ năng tư vấn pháp luật	2017	
256	BG Công tác xã hội với trẻ em làm trái pháp luật	2017	
257	BG Cứu trợ xã hội	2017	
258	BG Hành chính nhà nước	2017	
259	BG Pháp luật đại cương: ĐH	2017	
260	BG Pháp luật và pháp chế XHCN	2017	
261	BG Pháp luật chuyên ngành	2017	
262	BG Quản lý hành chính nhà nước và Quản lý NGDDT	2017	
263	BG Xây dựng văn bản pháp luật	2017	
264	Kỹ năng tuyên truyền, giáo dục pháp luật	2017	
265	Giáo dục pháp luật	2017	
266	Pháp luật đại cương (Hệ LT)	2017	
267	Công pháp quốc tế tóm tắt	2017	
268	Hiến pháp và các định chế chính trị (theo mẫu)	2017	
269	Pháp luật đại cương (Hệ CĐ)	2017	
270	Pháp luật đại cương (Hệ ĐH)	2017	
271	Giáo trình Luật hiến pháp	2017	
272	Giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật trong trường THPT	2017	
273	Kỹ năng mềm (Dành cho SV ngành Luật)	2017	
274	Giáo dục kỹ năng phòng tránh ma túy cho học sinh, sinh viên	2018	

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Nghiên cứu xây dựng tuyến - điểm du lịch sinh thái rừng Động Châu - Khe Nước Trong, Lệ Thủy, Quảng Bình	Phạm Văn Hạnh	Trương Thị Tư	Nghiên cứu, điều tra các nguồn lực tự nhiên và nhân văn, đề xuất xây dựng các tuyến điểm Du lịch sinh thái rừng Động Châu - Khe Nước Trong, Lệ Thủy, Quảng Bình
2	Đại học	Sử dụng kỹ thuật GIS phân tích lỗ hổng trong phát triển du lịch tại tỉnh Quảng Bình	Lưu Quốc Huy	Nguyễn Hữu Duy Viễn	Xây dựng dữ liệu GIS về tiềm năng du lịch tỉnh Quảng Bình và điều kiện hiện trạng cơ sở hạ tầng kỹ thuật; Sử dụng các phép phân tích không gian để xác định mức độ đáp ứng của cơ sở hạ tầng kỹ thuật so với tiềm năng từ đó đưa ra các giải pháp hoàn thiện.
3	Đại học	Tìm hiểu các điểm du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Thái Thị Hồng Nhung	Dương Thị Mai Thương	Tìm hiểu tiềm năng phát triển du lịch văn hóa tâm linh ở tỉnh Quảng Bình. Từ thực trạng đưa ra các giải pháp khai thác hiệu quả một số điểm du lịch văn hóa tâm linh của tỉnh.
4	Đại học	Một số biện pháp tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động giáo dục cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non	Nguyễn Thị Trà Giang	Dương Thị Mai Thương	Nghiên cứu lý luận và thực tiễn của việc tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non. Khảo sát, phân tích thực trạng GDBVMT cho trẻ ở trường mầm non. Xây dựng các biện pháp tích hợp GDBVMT cho trẻ

					thông qua các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.
5	Đại học	Tích hợp giáo dục biển đảo thông qua các hoạt động giáo dục cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non	Nguyễn Thị Hải	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc tích hợp giáo dục biển đảo cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non; Khảo sát, thực nghiệm sư phạm, phân tích thực trạng giáo dục biển đảo cho trẻ ở trường mầm non; Đề xuất xây dựng các biện pháp tích hợp giáo dục biển đảo cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.
6	Đại học	Ứng dụng phần mềm Powerpoint trong dạy học phần Địa lý lớp 5	Phạm Thị Ánh Hồng	Vương Kim Thành	Làm sáng tỏ cơ sở lý luận của việc ứng dụng phần mềm. Cung cấp một số ứng dụng phần mềm Powerpoint vào dạy học phần Địa lý cho học sinh tiểu học. Powerpoint theo hướng đổi mới vào dạy học phần Địa lý cho học sinh lớp 5.
7	Đại học	Vận dụng bản đồ tư duy vào dạy học phần Địa lý cho học sinh lớp 4	Cao Thị Ánh Hồng	Vương Kim Thành	Tìm hiểu về vấn đề thiết kế và vận dụng bản đồ tư duy vào dạy học phần Địa lý cho học sinh lớp 4. Đề xuất một số bài có sử dụng bản đồ tư duy vào dạy học Địa lý lớp 4 có hiệu quả.
8	Đại học	Thiết kế trò chơi dùng trong giáo dục môi trường cho học sinh tiểu học qua các hoạt động ngoại khóa	Cao Thị Tuyết	Lê Thị Thu Hiền	Sưu tầm, xây dựng và thiết kế một số trò chơi ngoại khóa dùng trong giáo dục môi trường cho học sinh tiểu học; Khảo sát, thực nghiệm sư phạm, phân tích thực trạng sử dụng trò chơi trong giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh ở một số trường tiểu học.
9	Đại học	Văn hóa làng Kiềm Long xã Quảng Kim huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình	Phan Thị Hiền	ThS Lê Trọng Đại	Nghiên cứu, phân tích nguồn lực tự nhiên và văn hóa làng đề xuất giải pháp bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa làng kiềm Long xã Quảng Kim, Quảng Trạch, Quảng Bình.
10	Đại học	Sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945–1954)	Đào thị Thu Hằng	ThS Lê Trọng Đại	Nghiên cứu cơ sở hình thành và phát triển của đường lối kháng chiến mà Đảng Cộng sản Việt Nam vạch ra trong quá trình lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, rút ra các bài học lịch sử

11	Đại học	Làng nghề truyền thống ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	Nguyễn Thị Loan	ThS. Trần Thị Tuyết Nhung	Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của các làng nghề truyền thống (trước CM tháng Tám ở huyện Lệ Thủy, làm rõ thực trạng xu hướng phát triển và đề xuất các giải pháp bảo tồn phát triển các làng nghề truyền thống ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
12	Đại học	Hậu phương Quảng Bình trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 -1975)	Hoàng Việt Hùng	TS Nguyễn Thế Hoàn	Nghiên cứu tái hiện lại quá trình hình thành, phát triển và làm rõ vai trò của hậu phương Quảng Bình trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước
13	Đại học	Đường Hồ Chí Minh ở Quảng Bình	Hoàng Thị Tình	TS Nguyễn Thế Hoàn	Nghiên cứu quá trình ra đời và phát triển của tuyến đường vận tải chiến lược Mang tên Bác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước và đề xuất giải pháp khai thác các tuyến đường, các di tích lịch sử cách mạng phục vụ phát triển kinh tế xã hội
14	Đại học	Sử dụng câu hỏi và bài tập nhằm phát huy tính tích cực học sinh trong dạy học các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại ở trường THPT	Nguyễn Thị Kim Oanh	ThS. Dương Vũ Thái	Nghiên cứu lý luận và thực tiễn dạy học lịch sử chủ đề các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại trong chương trình lịch sử THPT đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng dạy học lịch sử thể giới ovr trường phổ thông.
15	Đại học	Cảm thức phi lý trong tiểu thuyết của Kazuo Ishiguro	Hoàng Trung Đức	TS. Mai Thị Liên Giang	Nghiên cứu lý thuyết về cảm thức phi lý và sự biểu hiện cụ thể của cảm thức phi lý trong tiểu thuyết của Kazuo Ishiguro.
16	Đại học	Đặc điểm nghệ thuật tiểu thuyết “ Dưới chín tầng trời” của Dương Hường	Trần Thị Hằng	TS. Mai Thị Liên Giang	Nghiên cứu đặc điểm nghệ thuật tiểu thuyết “Dưới chín tầng trời” của Dương Hường gồm:
17	Đại học	“Thương nhớ mười hai” của Vũ Bằng dưới góc nhìn thi pháp học	Trần Thị Diệu Linh	TS. Mai Thị Liên Giang	Nghiên cứu tác phẩm “Thương nhớ mười hai” của Vũ Bằng dưới góc nhìn thi pháp học như: quan niệm nghệ thuật về con người, không gian nghệ thuật, thời gian nghệ thuật, kết cấu, giọng điệu, ngôn ngữ...
18	Đại học	Các xu hướng tiếp nhận tiểu thuyết của Nguyễn Xuân Khánh	Lê Thị Quyên	TS. Mai Thị Liên Giang	Nghiên cứu các xu hướng tiếp nhận tiểu thuyết của Nguyễn Xuân Khánh gồm: thi pháp, học, xã hội học và văn hóa học.
19	Đại học	“Tiếng chim hót trong bụi mận gai” của Colleen Me Cullough và “Nhà thờ Đức Bà	Phan Thị Mỹ Hạnh	TS. Dương Thị Ánh Tuyết	Nghiên cứu và so sánh hai tiểu thuyết Tiếng chim hót trong bụi mận gai” của

		Paris” của Victor Hugo dưới góc nhìn so sánh			Colleen Me Cullough và “Nhà thờ Đức Bà Paris” của Victor Hugo dưới góc nhìn so sánh: hệ thống nhân vật, không gian nghệ thuật...
20	Đại học	Nghệ thuật tiểu thuyết “Mãi đừng xa tôi” của Kazuo Ishiguro	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS. Dương Thị Ánh Tuyết	Nghiên cứu đặc điểm nghệ thuật tiểu thuyết “Mãi đừng xa tôi” của Kazuo Ishiguro cụ thể là: cấu trúc trần thuật, hệ thống và phương thức xây dựng nhân vật, cấu trúc không – thời gian nghệ thuật của tác phẩm.
21	Đại học	Dấu ấn hậu hiện đại trong tiểu thuyết “Ngôi” của Nguyễn Bình Phương	Lê Thị Mỹ Huyền	ThS. Lương Hồng Văn	Nghiên cứu lý luận hậu hiện đại trong văn học và sự biểu hiện cụ thể của dấu ấn hiện đại trong tác phẩm văn học cụ thể.
22	Đại học	Phương pháp dạy học các tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình Ngữ văn 10	Dương Thị Mai Thu	ThS. Nguyễn Thị Quế Thanh	Nghiên cứu kết cấu chương trình, nội dung các bài học tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình Ngữ văn 10, đề xuất các giải pháp dạy học phù hợp.
23	Đại học	Nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết “Cao lương đỏ” của Mạc Ngôn	Trần Thị Thu Trang	ThS. Nguyễn Thị Quế Thanh	Nghiên cứu nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết “Cao lương đỏ” của Mạc Ngôn gồm ngôn ngữ, giọng điệu, các kiểu trần thuật, ngôi trần thuật...
24	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng của chất điều hòa sinh trưởng IBA đến khả năng sinh trưởng của quá trình giâm hom cây Phi Lao(<i>Casuarina equisetifolia</i> Forst) giai đoạn vườn ươm tại Trường Đại học Quảng Bình.	Nguyễn Thị Thanh Hà	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Phương	
25	Đại học	Đánh giá khả năng sinh trưởng và phát triển của một số giống Lúa Miền Ngọt qua vụ mùa Xuân Hè và Hè Thu tại Quảng Bình	Nguyễn Thị Thùy Nhung	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
26	Đại học	Nghiên cứu tỷ lệ đực cái ảnh hưởng đến khả năng sinh sản của thằn lằn bóng hoa <i>Eutropis multifasciatus</i> (Kuhl, 1820) trong điều kiện bán tự nhiên tại tỉnh Quảng Bình	Đậu Thị Hương	ThS. Diệp Thị Lệ Chi	
27	Đại học	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng nấm Hoàng đế (<i>calocybe indica</i>) trên cơ chất đất và mùn cưa tại Đồng Hới Quảng Bình	Nguyễn Thị Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Hương Bình	
28	Đại học	Đánh giá khả năng sản xuất của giống Dế Thái Lan và Dế Việt Nam thuộc họ Dế Mèn (<i>Gryllidae</i>) tại Đồng Hới- Quảng Bình	Đặng Thị Thu	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thùy	
29	Đại học	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng nấm Kim phúc (<i>Clitocybe maxima</i>) trên cơ chất đất và mùn cưa tại Đồng Hới - Quảng Bình.	Phan Thị Anh Tú	ThS. Nguyễn Thị Hương Bình	
30	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng lượng đạm bón đến sinh trưởng và năng suất cây Diêm Mạch (<i>Chenopodium quinoa</i>) vụ Đông Xuân 2017-2018 tại Quảng Bình	Nguyễn Thị Hoài Thương	TS. Đinh Thị Thanh Trà	

31	Đại học	Xây dựng phương pháp giải một số loại bài tập phần di truyền học quần thể trong chương trình sinh học 12	Trần Thị Thanh Hằng	ThS. Lê Khắc Diễm	
32	Đại học	Nghiên cứu sự đa dạng về thành phần loài và hình thái thích nghi của thảm thực vật trên vùng núi đá vôi xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Cao Thị Thảo	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
33	Đại học	Xác định nồng độ các chất dinh dưỡng phù hợp để trồng một số loài hoa bằng phương pháp thủy canh tĩnh	Trần Thị Ngân	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
34	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế của bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	Nguyễn Quốc Đạt	ThS. Võ Thị Nho	
35	Đại học	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp và đề xuất giải pháp sử dụng hợp lý theo hướng phát triển bền vững tại phường Bắc Nghĩa - thành phố Đồng Hới- tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2015-2017	Phạm Ngọc Đức	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
36	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý nước của nhà máy nước khoáng Bang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.	Trần Đình Huy	ThS. Trần Công Trung	
37	Đại học	Áp dụng chỉ số chất lượng nước (WQI) trong đánh giá chất lượng nước sông Gianh, tỉnh Quảng Bình	Nguyễn Thị Thu Hoài	ThS. Hoàng Anh Vũ	
38	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất phương án xử lý nước thải sinh hoạt cho Khu resort Golden City tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.	Hoàng Thị Diễm Hương	TS. Trần Lý Tường	
39	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.	Nguyễn Thị Hương	TS. Trần Lý Tường	
40	Đại học	Đánh giá hiện trạng rừng và đề xuất giải pháp quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng tại công ty Lâm nghiệp Long Đại, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Nguyễn Mỹ Linh	TS. Trần Thế Hùng	
41	Đại học	Đánh giá hiện trạng công nghệ xử lý nước cấp và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng nước cấp của nhà máy nước Hải Thành- thành phố Đồng Hới- tỉnh Quảng Bình	Lê An Ni	ThS. Hoàng Anh Vũ	
42	Đại học	Đánh giá chất lượng nước một số ao nuôi thủy sản ở Công ty TNHH Thủy sản Toàn Cầu nhằm đưa ra những phương pháp xử lý tự nhiên để tối ưu hóa ao nuôi và bảo vệ môi trường.	Đào Văn Nhân	ThS. Trần Thị Yên	
43	Đại học	Nghiên cứu các chủng vi sinh vật tạo chế phẩm nhằm xử lý nước thải nuôi trồng thủy sản ở Công ty TNHH Thủy sản Toàn Cầu.	Bùi Quang Sĩ	ThS. Trần Thị Yên	
44	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.	Đoàn Trung Tân	ThS. Võ Thị Nho	
45	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải	Trần Thị Thùy Tiên	ThS. Võ Thị Nho	

		rấn từ hoạt động sản xuất lúa tại một số xã thuộc huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.			
46	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp sử dụng hợp lý đất nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững trên địa bàn xã Lương Ninh huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2015 - 2017	Lê Thế Tiến	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
47	Đại học	Anh hưởng của độ mặn và hàm lượng chất hữu cơ đến sự hòa tan và xử lý nước của ozon trong các ao nuôi trồng thủy sản tại Công ty TNHH Thủy sản Toàn Cầu	Châu Bá Thiên	ThS. Trần Thị Yên	
48	Đại học	Đánh giá hiện trạng và những vấn đề ảnh hưởng đến diện tích đất nông nghiệp trong giai đoạn 2013 – 2017 trên địa bàn xã Duy Ninh – huyện Quảng Ninh – tỉnh Quảng Bình.	Nguyễn Thị Thương	ThS. Hoàng Anh Vũ	
49	Đại học	Đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý nước thải tại Nhà máy giấy thuộc Công ty cổ phần Bắc Trung Bộ chi nhánh Quảng Trị.	Trần Thị Hoài Trang	TS. Trần Lý Tường	
50	Đại học	Đánh giá khả năng cải thiện chất lượng nước của nhóm vi khuẩn chuyển hóa đạm trong hệ thống ương tôm thẻ chân trắng của Công ty TNHH Thủy sản Toàn Cầu	Hoàng Đức Việt	ThS. Trần Thị Yên	
51	Đại học	Áp dụng chỉ số chất lượng không khí (AQI) trong đánh giá chất lượng môi trường không khí tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.	Hồ Công Vinh	TS. Võ Thị Nho	
52	Đại học	Điều tra, đánh giá các mô hình Nông – Lâm kết hợp tại Thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Nguyễn Thị Ngọc Yến	TS. Đinh Thị Thanh Trà	
53	Đại học	Thực trạng và một số giải pháp nhằm giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Đồng Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình.	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phạm Xuân Hoàng	
54	Đại học	Thực trạng và giải pháp xây dựng nông thôn mới tại xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.	Diệp Thị Lệ Chi	Dương Minh Hiếu	
55	Đại học	Nghiên cứu phát triển nông nghiệp trên địa bàn xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Nguyễn Trường Sơn	
56	Đại học	Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp phát triển sản xuất rau cải xanh tại xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.	Bùi Thị Thục Anh	Phạm Thị Thu Hiền	
57	Đại học	Nghiên cứu đề xuất Phương án quản lý rừng bền vững tại Chi nhánh Lâm trường Trường Sơn thuộc Công ty TNHH MTV LCN Long Đại, tỉnh Quảng Bình.	Nguyễn Trường Hải	Trần Thị Thành	
58	Đại học	Đánh giá hiệu quả mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i> Boone, 1931) trong nhà so với mô hình nuôi ngoài trời tại công ty TNHH Thủy Sản Toàn Cầu huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.	Diệp Thị Lệ Chi	Trần Quang Toàn	
59	Đại học	Khai thác hệ thống bài tập toán theo định hướng nâng cao năng lực sáng tạo cho học sinh thông qua dạy học đại số	Nguyễn Quang Hiếu	ThS. Phan Trọng Tiến	Nghiên cứu các nội dung phương pháp giảng dạy
60	Đại học	Một số dạng toán tổ hợp	Nguyễn Thị Thanh Thảo	ThS. Trần Mạnh Hùng	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp

61	Đại học	Đa thức bất khả quy trên miền số nguyên	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	ThS. Trần Mạnh Hùng	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
62	Đại học	Vận dụng hình học giải tích giải một số bài toán về đại số	Trần Diệu Linh	ThS. Nguyễn Kế Tam	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
63	Đại học	Một số phương pháp chứng minh bất đẳng thức và ứng dụng	Trần Thị Mỹ Hạnh	ThS. Nguyễn Kế Tam	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
64	Đại học	Một số phương pháp giải phương trình vô tỉ	Phan Lâm Phương	TS. Nguyễn Quang Hòe	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
65	Đại học	Một số phương pháp giải các bài toán cực trị	Nguyễn Thị Hoài Thương	TS. Nguyễn Thành Chung	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
66	Đại học	Lý thuyết số phức và một số ứng dụng	Nguyễn Thị Hương	ThS. Trần Hồng Nga	Nghiên cứu các nội dung toán sơ cấp
67	Đại học	Một số biện pháp dạy học hiệu quả các khái niệm giải tích ở trường THPT	Phạm Thị Sen Giang	ThS. Lê Thị Bạch Liên	Nghiên cứu các nội dung phương pháp giảng dạy
68	Đại học	Phát huy tính tích cực của học sinh qua hệ thống bài tập ứng dụng đạo hàm trong chương trình Toán THPT	Trương Thị Hải Yến	ThS. Phạm Hồng Minh	Nghiên cứu các nội dung phương pháp giảng dạy
69	Cao đẳng	Phát huy tính tích cực của học sinh thông qua hệ thống bài tập tìm GTLN-GTNN trong chương trình Toán THCS	Dương Thị Thoại	Lê Thị Bạch Liên	Nghiên cứu các nội dung phương pháp giảng dạy
70	Cao đẳng	Phát huy tính tích cực của học sinh qua khai thác các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi THCS	Lê Đình Phong	Nguyễn Quang Hòe	Nghiên cứu các nội dung phương pháp giảng dạy
71	Đại học	Nghiên cứu chế tạo các liều kế đo liều phóng xạ tích lũy của môi trường trên nền $CaSO_4$ pha tạp các nguyên tố đất hiếm (RE) và tối ưu hóa công nghệ chế tạo.	Nguyễn Thị Lệ Phương	PGS.TS Trần Ngọc	
72	Đại học	Phân tích, so sánh các liều kế đo liều phóng xạ tích lũy của môi trường trên nền $CaSO_4$ pha tạp các nguyên tố đất hiếm (RE)	Hoàng Thị Phương Linh	PGS.TS Trần Ngọc	
73	Đại học	Phân tích mẫu và ứng dụng các liều kế đo liều phóng xạ tích lũy của môi trường trên nền $CaSO_4$ pha tạp các nguyên tố đất hiếm (RE)	Nguyễn Thị Nhung	PGS.TS Trần Ngọc	
74	Đại học	Nghiên cứu cấu trúc, phân loại và một số tính chất quang của bán dẫn chấm lượng tử	Phan Thị Hồng Duyên	ThS. Trần Ngọc Bích	
75	Đại học	Nghiên cứu tính chất của hệ hạt tải trong chấm lượng tử CdSe	Lê Thị Hiền	ThS. Trần Ngọc Bích	
76	Đại học	Phân tích, đánh giá hàm lượng một số kim loại trong thịt cá Bống ở khu vực sông Kiến Giang qua huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình bằng phương pháp F AAS.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	ThS. Nguyễn Mậu Thành	
77	Đại học	Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của tinh dầu một số bộ phận cây Giôi Xanh (<i>Michelia mediocris</i> Danny) ở tỉnh Quảng Bình	Phạm Mỹ Chinh	ThS. Lý Thị Thu Hoài	
78	Đại học	Phân tích, đánh giá hàm lượng một số kim loại trong lá cây chùm ngây trồng ở khu vực Đồng Hới tỉnh Quảng Bình bằng phương pháp F AAS.	Trần Thị Kim Cúc	ThS. Nguyễn Mậu Thành	
79	Đại học	Nghiên cứu cấu trúc và liên kết hóa học của một số hợp chất vô cơ bằng phương pháp hóa học tính toán	Dương Thị Trang	ThS. Nguyễn Đức Minh	
80	Đại học	Hệ thống câu hỏi và bài tập phần Điện hóa học để bồi dưỡng đội tuyển dự thi Olympic hóa học sinh viên toàn quốc	Phan Thị Phương Linh	ThS. Nguyễn Đức Minh	
81	Đại học	Phân tích một số chỉ tiêu nhằm đánh giá chất lượng nước sông Gianh đoạn chảy qua Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng	Đoàn Thị Việt Hà	ThS. Nguyễn Thị Minh Lợi	

82	Đại học	Tổng hợp và nghiên cứu cấu trúc của phức Coban(II) với phối tử 1,10-phenantrolin	Trần Thị Ánh Ngọc	PGS. TS. Nguyễn Đức Vượng	
83	Đại học	Xác định hàm lượng một số kim loại nặng trong mẫu nước sinh hoạt ở xã Cao Quảng – Huyện Tuyên Hóa – Tỉnh Quảng Bình bằng phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử.	Trương Thị Thu Hương	ThS. Trần Đức Sỹ	
84	Đại học	Phát triển năng lực tự học cho học sinh trường THPT Trần Phú thông qua dạy học môn GDCD lớp 12.	Đinh Thị Thu Hiền	ThS. Nguyễn Thị Hương Liên	
85	Đại học	Vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn GDCD phân công dân với đạo đức ở trường THPT Nguyễn Trãi	Nguyễn Thị Sâm	ThS. Trần Hương Giang	
86	Đại học	Nghiên cứu khảo sát hệ thống tự động điều chỉnh điện áp dưới tải.- Tính chọn OLTC Trạm biến áp 220KV Đồng Hới - Quảng Bình	Bùi Ngọc Đức	Nguyễn Mạnh Hà	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan về điều chỉnh điện áp trong hệ thống điện. - Cấu tạo và nguyên lý làm việc của bộ điều áp dưới tải (OLTC). - Tính chọn OLTC.
87	Đại học	Nghiên cứu khảo sát hệ thống tự động điều chỉnh điện áp dưới tải.- Role REC_DA - Trạm biến áp 220KV Đồng Hới - Quảng Bình	Nguyễn Tiến Thành	Nguyễn Mạnh Hà	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan về điều chỉnh điện áp trong hệ thống điện. - Cấu tạo và nguyên lý làm việc của bộ điều áp dưới tải (OLTC). - Nghiên cứu khảo sát rơ le tự động điều áp dưới tải REG_DA
88	Đại học	Nghiên cứu khảo sát hệ thống tự động điều chỉnh điện áp dưới tải.- Role TAPCON230_MR. Trạm biến áp 220KV Đồng Hới - Quảng Bình	Ngô Thanh Tùng	Nguyễn Mạnh Hà	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan về điều chỉnh điện áp trong hệ thống điện. - Cấu tạo và nguyên lý làm việc của bộ điều áp dưới tải (OLTC). - Nghiên cứu khảo sát rơ le tự động điều áp dưới tải - rơ le TAPCON 230_MR
89	Đại học	Thiết kế hệ thống cung cấp điện cho phân xưởng cơ khí tại công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Tín - Quảng Bình	Nguyễn Văn Hanh	Đoàn Cường Quốc Lương Duy Minh	Đề tài đã giới thiệu được: - Giới thiệu chung về nhà máy và phân xưởng cơ khí của nhà máy. - Xác định phụ tải tính toán cho phân xưởng cơ khí. - Thiết kế mạng hạ áp cho phân xưởng cơ khí và tính chọn các thiết bị. - Tính toán bù công suất phản kháng, nâng cao hệ số công suất cosφ cho toàn phân xưởng cơ khí. - Thiết kế hệ thống chiếu sáng và thiết bị bảo vệ cho phân xưởng cơ khí.
90	Đại học	Thiết kế hệ thống cung cấp điện cho phân xưởng cơ khí tại công ty TNHH S&D - Quảng Bình	Võ Quang Phương	Đoàn Cường Quốc Lương Duy Minh	Đề tài đã giới thiệu được: - Giới thiệu chung về nhà máy và phân xưởng cơ khí của nhà máy. - Xác định phụ tải tính toán cho phân xưởng cơ khí.

					- Thiết kế mạng hạ áp cho phân xưởng cơ khí và tính chọn các thiết bị. - Tính toán bù công suất phản kháng, nâng cao hệ số công suất cosφ cho toàn phân xưởng cơ khí. - Thiết kế hệ thống chiếu sáng và thiết bị bảo vệ cho phân xưởng cơ khí.
91	Đại học	Nghiên cứu - Thiết kế hệ thống điều khiển thiết bị điện bằng smartphone	- Trần Minh Sang - Đỗ Trung Hiếu - Phạm Xuân Lộc	Nguyễn Văn Sum	Đề án được nghiên cứu, khảo sát và thực hiện với mục đích thiết kế một hệ thống điều khiển tự động nhà kính từ xa bằng ĐTDĐ hoàn chỉnh. Do đó, chúng tôi tập chung vào các vấn đề sau: - Xây dựng hệ thống điều khiển thiết bị điện bằng smartphone. - Xây dựng lưu đồ thuật toán để điều khiển hệ thống. - Viết chương trình điều khiển các thiết bị điện trong nhà bằng smartphone, và giám sát các thông số nhiệt độ, độ ẩm trong nhà hiển thị trên LCD
92	Đại học	Nghiên cứu giải pháp điều khiển nhà thông minh	- Mai Xuân Giang - Nguyễn Mạnh Hùng - Lương Văn Tuấn	Hoàng Anh Đức	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan hệ thống chiếu sáng nhà thông minh và lựa chọn giải pháp điều khiển. - Nghiên cứu hệ điều hành Linux và ứng dụng máy tính nhúng. - Thiết kế hệ thống điều khiển nhà thông minh. - Xây dựng mô hình thực tế và đánh giá kết quả đạt được
93	Đại học	Nghiên cứu tổng quan về điện gió và đánh giá tiềm năng phát triển điện gió ở tỉnh Quảng Bình	Trần Quang Huy	Nguyễn Văn Đoài	Đề tài đã giới thiệu được: - Tìm hiểu tổng quan về điện gió - Tìm hiểu về thiết bị điện gió - Các yếu tố ảnh hưởng đến đầu tư điện gió - Tiềm năng gió và khả năng phát triển điện gió tỉnh quảng bình.
94	Đại học	Nghiên cứu - Thiết kế cấp điện cho khu dân cư Phóng Thủy.	Hoàng Quốc Huy	Nguyễn Văn Đoài	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan về khu dân cư phái tây mương phóng thủy - Tính toán nhu cầu phụ tải khu dân cư phóng thủy - Phương án cấp điện cho khu dân cư phóng thủy - Tính toán lựa chọn thiết bị điện

95	Đại học	Thiết kế trạm biến áp cấp điện cho Trường Trung cấp Luật Đồng Hới	Trần Quốc Tịnh	Nguyễn Văn Đoài	Đề tài đã giới thiệu được: - Tìm hiểu tổng quan, giới thiệu về trường Trung cấp Luật Đồng Hới - Tính toán nhu cầu phụ tải cho trường Trung cấp luật Đồng Hới - Nghiên cứu đề xuất giải pháp thiết kế trạm biến áp cấp điện cho Trường Trung cấp Luật Đồng Hới. - Tính toán, lựa chọn thiết bị Trạm biến áp
96	Đại học	Thiết kế cấp điện cho các khu chức năng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới	Hà Thanh Đăng Vũ	Nguyễn Văn Đoài	Đề tài đã giới thiệu được: - Tìm hiểu tổng quan, giới thiệu về trường Trung cấp Luật Đồng Hới - Tính toán nhu cầu phụ tải cho trường Trung cấp luật Đồng Hới - Nghiên cứu đề xuất giải pháp thiết kế cấp điện cho các khu chức năng trường Trung cấp Luật Đồng Hới. - Tính toán, lựa chọn thiết bị cho các xuất tuyến hạ thế đến các khu chức năng
97	Đại học	Thiết kế và thi công mô hình bãi đỗ xe tự động	- Nguyễn Tiến Cường - Dương Quang Phú - Phan Thanh Nhật	Trương Vĩnh Tuấn	Đề tài đã giới thiệu được: - Tổng quan về bãi đậu xe tự động - Giới thiệu về bộ điều khiển lập trình plc - Giới thiệu chung về các thiết bị bãi đậu xe - Thiết kế hệ thống điều khiển cho bãi đậu xe tự động - Chương trình điều khiển cho bãi đậu xe tự động.
98	Đại học	A study on the effectiveness of using body language in the presentation for English major students at Quang Binh University.	Hồ T. Thuý Nhung	TS. Phạm Thị Hà	Nghiên cứu về hiệu lực của việc sử dụng ngôn ngữ cử chỉ trong việc trình bày đối với sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Quảng Bình
99	Đại học	An investigation into improving teamwork skills for English major students at Quang Binh University.	Hà Công Thành	TS. Võ Thị Dung	Nghiên cứu về việc cải thiện kỹ năng làm việc nhóm đối với sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Quảng Bình
100	Đại học	An investigation into enhancing tour guides' English speaking skill at Phong Nha cave	Nguyễn Thuý Lan	TS. Nguyễn Đình Hùng	Nghiên cứu về việc nâng cao kỹ năng nói Tiếng Anh của các hướng dẫn viên du lịch tại hang động Phong Nha
101	Cao đẳng	Những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của học sinh lớp 1 trường tiểu học số 2 Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Phạm Thị Mỹ Duyên	Ths. Nguyễn Thị Diễm Hằng	Tìm hiểu biểu hiện những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của học sinh lớp 1. Trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp giúp học sinh

					nâng cao chất lượng học tập
102	Đại học	Thực trạng kỹ năng giao tiếp của giáo viên với trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi đóng vai theo chủ đề ở trường mầm non Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Đinh Thị Hoa Lại	Ths. Nguyễn Thị Diễm Hằng	Tìm hiểu thực trạng kỹ năng giao tiếp của giáo viên với trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi đóng vai theo chủ đề, từ đó đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giao tiếp của giáo viên đối với trẻ
103	Đại học	Giáo dục hành vi đạo đức cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Lê Thị Mỹ Hạnh	Ths. Nguyễn Thị Xuân Hương	Nghiên cứu lý luận và thực trạng giáo dục hành vi đạo đức cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường Mầm non Bảo Ninh-Đồng Hới-Quảng Bình, từ đó đề xuất một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục hành vi đạo đức cho trẻ.
104	Đại học	Biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở trường mầm non Hoa Hồng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Lê Thị Ánh Tuyết	Ths. Nguyễn Thị Xuân Hương	Nghiên cứu lý luận và thực trạng giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non Hoa Hồng – TP.Đồng Hới, từ đó đề xuất một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.
105	Đại học	Tổ chức cho trẻ 4 - 5 tuổi khám phá môi trường xung quanh thông qua hoạt động trải nghiệm theo quan điểm Montessori	Đặng Khánh Hà	Ths. Phạm Thị Yến	Nghiên cứu thực trạng tổ chức động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi. Trên cơ sở đó xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo 4 -5 tuổi theo quan điểm Montessori.
106	Đại học	Giáo dục kỹ năng giải quyết vấn đề cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh	Trần Thùy Dung	Ths. Phạm Thị Yến	Khảo sát thực trạng và đề xuất các biện pháp giáo dục kỹ năng giải quyết vấn đề cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh.

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

TT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội nghị khoa học quốc tế lần thứ 10 về các hệ thống thông tin và dữ liệu thông minh (ACIIDS 2018)	19-21/3/2018	Trường ĐHQB	290 (42 quốc gia)
2	Quảng Bình với phong trào thi đua yêu nước- Lý luận và thực tiễn	24/5/2018	Trường ĐHQB	120
3	Hội nghị Sinh viên NCKH cấp trường	7/6/2018	Trường ĐHQB	150

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

1. Đề tài KHCN cấp tỉnh

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Cơ quan chủ trì	Năm	Kinh phí	Ghi chú
1	Biên soạn từ điển phương ngữ Quảng Bình	TS. Võ Thị Dung	Trường ĐHQB	2017	299.002.900	3848/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 v/v phê duyệt danh mục và tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Bình năm 2017
2	Nghiên cứu, biên soạn Từ điển địa danh tỉnh Quảng Bình	TS. Nguyễn Đình Hùng	Trường ĐHQB			4821/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 v/v phê duyệt danh mục và tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Bình năm 2018

2. Đề tài NAFOSTED

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Cơ quan chủ trì	Năm	Kinh phí	Ghi chú
1	Một số ứng dụng của phương pháp biến phân cho phương trình vi phân và phương trình đạo hàm riêng elliptic không tuyến tính	TS. Nguyễn Thành Chung	Trường ĐHQB	2017 24 tháng	563.000.000	Quyết định số 198/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia

3. Đề tài KHCN cấp cơ sở

STT	Tên dự án, nhiệm vụ KHCN	Chủ nhiệm đề tài và thành viên	Kinh phí (VNĐ)	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu đổi mới đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành sư phạm Ngữ văn Trường Đại học Quảng Bình theo định hướng phát triển năng lực	ThS. Nguyễn Thị Quế Thanh Mai Thị Liên Giang Nguyễn Thị Hoài An Đặng Lê Thùy Tiên	15.000.000	11/2017-12/2018
2	Nghiên cứu ứng dụng khung phân tích CAMEL nhằm đánh giá thực trạng năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại Việt Nam	ThS. Bùi Khắc Hoài Phương Nguyễn Tuyết Khanh Nguyễn Thị Kim Phụng	15.000.000	11/2017-12/2018
3	Ứng dụng phương pháp phân tích bao dữ liệu đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	ThS. Trần Ngọc Thùy Dung Lê Khắc Hoài Thanh Phan Thị Quỳnh Trang	15.000.000	11/2017-12/2018
4	Xây dựng chương trình giảng dạy phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa của sinh viên chuyên ngữ Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Mai Thị Như Hằng Nguyễn Thọ Phước Thảo Nguyễn Thị Hồng Thẩm	15.000.000	11/2017-12/2018
5	Nghiên cứu biện pháp rèn kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Hoàng Thị Tường Vi Nguyễn Thị Thùy Vân Huỳnh Ngọc Tâm	15.000.000	11/2017-12/2018
6	Hình thành khả năng sáng tạo mỹ thuật trên một số nguyên vật liệu đã qua sử dụng cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Nguyễn Chiêu Sinh Nguyễn Đại Thắng Lê Thị Lan Phương	15.000.000	11/2017-12/2018

7	Nghiên cứu giải pháp nhằm nâng cao công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Vương Kim Thành Hoàng Thị Tường Vi Lương Thị lan Huệ	10.000.000	11/2017-12/2018
8	Nghiên cứu kỹ thuật mạng Neural học sâu trong nhận dạng bệnh u hắc tố qua sắc tố da	TS. Hoàng Văn Dũng Phạm Trí Công Võ Hoàng Thành	25.000.000	11/2017-12/2018
9	Nghiên cứu sự tồn tại và tính đa nghiệm yếu của một số bài toán biên elliptic dạng tổng quát	TS. Nguyễn Thành Chung Nguyễn Thị Oanh Trần Hồng Nga	25.000.000	11/2017-12/2018
10	Nghiên cứu quá trình hấp thụ phi tuyến hai photon trong chấm lượng tử do tương tác electron-phonon	ThS. Trần Ngọc Bích Nguyễn Thị Thanh Bình Phạm Hồng Minh	20.000.000	11/2017-12/2018
11	Nghiên cứu, phân tích và đánh giá hàm lượng Cd, Pb, và Zn trong một số loài cá ở khu vực sông Kiến Giang, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	ThS. Nguyễn Mậu Thành Trần Đức Sỹ Nguyễn Đức Minh Trần Thị Kim Cúc	20.000.000	11/2017-12/2018
12	Nghiên cứu giải pháp điều khiển nhà thông minh	ThS. Nguyễn Văn Đoài Hoàng Anh Đức Nguyễn Mạnh Hùng Nguyễn Hữu Tuấn	25.000.000	11/2017-12/2018
13	Xây dựng hệ thống khuyến nghị Hashtag cho người dùng Twitter dựa trên các đặc trưng hồ sơ người dùng và xu hướng	TS. Trần Văn Cường Phạm Xuân Hậu Hoàng Tuấn Nhã	20.000.000	11/2017-12/2018
14	Xây dựng và nâng cấp trang web Trường Đại học Quảng Bình	TS. Hoàng Tuấn Nhã Phạm Xuân Hậu Trần Văn Cường Võ Hoàng Thành Nguyễn Văn Kiểu Nguyễn Phi Long Hoàng Văn Tám Nguyễn Ngọc Thành Lê Quốc Hoàng	30.000.000	11/2017-12/2018
15	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả giâm hom cây phi lao (<i>Casuarina equisetifolia</i> forst) trong giai đoạn vườn ươm tại vườn thực nghiệm Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Phương Lê Thị Thu Phương Lê Khánh Vũ Nguyễn Phương Văn Hoàng Anh Vũ Nguyễn Trường Hải Nguyễn Thị Thủy Vân Nguyễn Thị Thanh Hà	30.000.000	11/2017-12/2018
16	Nghiên cứu khả năng sản xuất và bước đầu đánh giá hiệu quả kinh tế nuôi rắn mối <i>Eutropis multifasciata</i> (Kuhl, 1820) trong điều kiện bán tự nhiên tại vườn thực nghiệm Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Diệp Thị Lệ Chi Nguyễn Thị Thanh Thùy Lê Khánh Vũ Hoàng Anh Vũ Phan Thị Mỹ Hạnh Đậu Thị Hương Phạm Thị Khánh Loan	20.000.000	11/2017-12/2018
17	Xây dựng bộ sưu tập tài liệu số tại Trung tâm Học liệu Trường Đại học Quảng Bình	CN. Hoàng Văn Tám Trương Thị Tư Đậu Mạnh Hoàn Trần Thị Lua Trần Đức Việt Trương Thị Phương Anh Nguyễn Thị Ngọc Huyền	20.000.000	11/2017-12/2018
18	Xây dựng phần mềm quản lý nhân sự Trường Đại học Quảng Bình	ThS. Đoàn Kim Phúc Phạm Xuân Hậu Hoàng Tuấn Nhã Hoàng Văn Tám Nguyễn Ngọc Thành Nguyễn Thị Như Hòa Trần Thị Thu Thủy	30.000.000	11/2017-12/2018

19	Ứng dụng các công cụ Web 2.0 vào hoạt động marketing nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ thông tin tại Trung tâm Học liệu trường Đại học Quảng Bình	CN. Nguyễn Thị Ngọc Huyền Nguyễn Thị Phương Chi Hoàng Văn Tám	8.000.000	11/2017-12/2018
----	---	---	-----------	-----------------

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Quảng Bình	Tháng 8/2017-tháng 11/2017	Tỷ lệ số tiêu chuẩn đạt yêu cầu: 81,97%	Nghị quyết số 04/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng kiểm định CLGD –Trung tâm KĐCLGD- Đại học Đà Nẵng	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT ban hành	25/5/2018	24/5/2023

Quảng Bình, ngày 28 tháng 6 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hương Giang

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng